BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM HÀ NỘI

DANH MỤC MINH CHỨNG

BÁO CÁO TỰ ĐÁNH GIÁ
Theo Bộ chỉ số phát triển trường sư phạm

Hà Nội, tháng 11/2019

MỤC LỤC

Tiêu chuẩn 1: TẦM NHÌN CHIẾN LƯỢC, QUẢN LÝ VÀ ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG.....1
1.1. Tầm nhìn chiến lược**.....** Error! Bookmark not defined.
1.1.1. Tầm nhìn và kế hoạch chiến lược phù hợp với sứ mạng của Trường..... **Error! Bookmark not defined.**
1.1.2. Tầm nhìn, sứ mạng của Trường được công bố công khai và được triển khai trong các hoạt động của Trường .....**Error! Bookmark not defined.**
1.2. Quản lý **.....** Error! Bookmark not defined.
1.2.1. Trường có các chính sách, quy trình, quy định, công cụ thích hợp để thực hiện sứ mạng, triển khai kế hoạch chiến lược và khuyến khích đội ngũ phát huy năng lực. ..... **Error! Bookmark not defined.**
1.2.2. Năng lực chuyên môn của nhân sự trong trường đáp ứng chức năng, nhiệm vụ của từng vị trí việc làm. .....**Error! Bookmark not defined.**
1.2.3. Toàn bộ nhân sự trong Trường thực hiện đầy đủ các quy định về trách nhiệm và giải trình theo định kỳ. .....**Error! Bookmark not defined.**
1.3. Đảm bảo chất lượng**.....** Error! Bookmark not defined.
1.3.1. Trường có các chính sách thích hợp, có đơn vị đảm bảo chất lượng và nhân sự có chuyên môn để thực hiện hiệu quả các hoạt động đảm bảo chất lượng bên trong .. **Error! Bookmark not defined.**
1.3.2. Trường đã tiến hành tự đánh giá cấp Trường, tự đánh giá cấp chương trình đào tạo nhằm cải thiện chất lượng giáo dục .....**Error! Bookmark not defined.**
1.3.3. Trường có hệ thống thông tin thích hợp để định kỳ thu thập và xử lý dữ liệu về giảng viên và người học. .....**Error! Bookmark not defined.**
1.3.4. Trường có hệ thống phản hồi từ các bên có liên quan về trải nghiệm và tiến bộ học tập, có phương pháp thu thập, phân tích phản hồi và sử dụng kết quả phân tích để cải tiến việc dạy học. **Error! Bookmark not defined.**

Tiêu chuẩn 2: CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO 13

2.4. Phát triển chương trình .....**Error! Bookmark not defined.**
2.4.1. Các quy trình thiết kế/phát triển, thẩm định thực hiện, giám sát và điều chỉnh chương trình đào tạo và chương trình bồi dưỡng gắn với sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu chiến lược của Trường và nhiệm vụ được giao .....**Error! Bookmark not defined.**
2.4.2. Các CTĐT và chương trình bồi dưỡng giáo viên được phát triển đáp ứng nhu cầu của các bên liên quan, thể hiện tính hệ thống và nhất quán.....**Error! Bookmark not defined.**
2.4.3. CTĐT và bồi dưỡng giáo viên được định kì rà soát, đánh giá, chỉnh sửa và bổ sung với sự tham gia của các bên liên quan .....**Error! Bookmark not defined.**
2.5. Nội dung chương trình và tổ chức thực hiện **.....Error! Bookmark not defined.**
2.5.1. Nội dung chương trình đáp ứng chuẩn đầu ra, gắn kết với chuẩn nghề nghiệp, đảm bảo tính khoa học, hiện đại và cập nhật, tích hợp các vấn đề giáo dục phát sinh trong thực tế và những thay đổi trong bối cảnh địa phương, quốc gia và quốc tế .....**Error! Bookmark not defined.**
2.5.2.Chương trình thể hiện tính hợp lý giữa lý thuyết và thực hành, đảm bảo cho người học có có đầy đủ năng lực và phẩm chất để thực hiện hiệu quả các hoạt động dạy học. ...**Error! Bookmark not defined.**

2.5.3. Việc phân bổ các học phần đảm bảo tính hợp lý đáp ứng nhu cầu cá nhân và kế hoạch học tập của người học. .....**Error! Bookmark not defined.**
2.5.4. Việc tổ chức thực hiện chương trình bao quát, tích hợp được những tình huống học tập đa dạng thường xảy ra trong trường sư phạm và trường phổ thông.....**Error! Bookmark not defined.**
2.5.5. Trường đảm bảo tính phù hợp của nguồn lực, thời lượng của chương trình, sự phân bổ thời gian và thời khóa biểu cho các hoạt động đào tạo và bồi dưỡng trong suốt quá trình thực hiện chương trình để đáp ứng chuẩn đầu ra. .....**Error! Bookmark not defined.**
2.5.6. Việc thực hiện chương trình bồi dưỡng đảm bảo tính linh hoạt, đáp ứng nhu cầu và mối quan tâm của giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục phổ thông...**Error! Bookmark not defined.**

Tiêu chuẩn 3: NGHIÊN CỨU, PHÁT TRIỂN VÀ ĐỔI MỚI .....**Error! Bookmark not defined.**

3.6. Chính sách về nghiên cứu, phát triển và đổi mới.....21
3.6.1. Trường có chính sách và kế hoạch dài hạn về nghiên cứu, phát triển và đổi mới phù hợp với sứ mạng, tầm nhìn, kế hoạch chiến lược của trường và nhiệm vụ được giao. **Error! Bookmark not defined.**
3.6.2. Trường có chính sách ưu tiên về trang thiết bị và ngân sách phục vụ nghiên cứu, phát triển và đổi mới khoa học giáo dục. .....**Error! Bookmark not defined.**
3.6.3. Kết quả nghiên cứu của trường được tích hợp và ứng dụng vào hoạt động dạy và học. .....**Error! Bookmark not defined.**
3.6.4. Kết quả nghiên cứu của trường thúc đẩy sự phát triển, hoạch định chính sách, đổi mới khoa học giáo dục và được phổ biến trong phạm vi quốc gia, khu vực và quốc tế. .....**Error! Bookmark not defined.**

3.7. Hỗ trợ nghiên cứu, phát triển và đổi mới 25
3.7.1. Trường hỗ trợ giảng viên về mặt tổ chức để thực hiện các đề tài nghiên cứu và chuyển giao công nghệ.....**Error! Bookmark not defined.**
3.7.2. Trường xác định các hoạt động nghiên cứu khác nhau để giảng viên hoàn thành nhiệm vụ nghiên cứu của mình .....**Error! Bookmark not defined.**
3.7.3. Danh sách đề tài, phương tiện, thiết bị phục vụ nghiên cứu được cập nhật và công khai trong toàn Trường. .....**Error! Bookmark not defined.**

Tiêu chuẩn 4: HOẠT ĐỘNG ĐỐI NGOẠI .....**Error! Bookmark not defined.**

4.8. Hợp tác vùng, địa phương 29
4.8.1. Trường lập kế hoạch và tổ chức thực hiện các khóa đào tạo và bồi dưỡng thường xuyên cho giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục phổ thông. .....**Error! Bookmark not defined.**
4.8.2. Trường thường xuyên phối kết hợp với các trường đại học và các bên liên quan triển khai các hoạt động và tổ chức các sự kiện về khoa học giáo dục.....**Error! Bookmark not defined.**

4.9. Hợp tác quốc tế.....**Error! Bookmark not defined.**
4.9.1. Trường có chính sách khuyến khích giảng viên và người học tham gia các mạng lưới quốc tế, các hội thảo, dự án, các chương trình nghiên cứu và xuất bản trong các mạng lưới này. .....**Error! Bookmark not defined.**
4.9.2. Trường hỗ trợ phát triển các chương trình liên kết đào tạo, bồi dưỡng và nghiên cứu khoa học với các trường đại học và các đối tác nước ngoài; tích hợp các vấn đề toàn cầu về giới tính, môi trường, toàn cầu hóa trong chương trình đào tạo và bồi dưỡng.....**Error! Bookmark not defined.**

4.9.3. Trường có chính sách và triển khai thực hiện để giảng viên và người học đạt được mức độ thông thạo ngoại ngữ theo qui định. .....**Error! Bookmark not defined.**

4.10. Hợp tác với các tổ chức khác.....36

4.10.1. Trường cung cấp nguồn nhân lực có chất lượng cao cho các trường đại học sư phạm, các trường đại học và các tổ chức khác theo nhiều mục tiêu khác nhau **Error! Bookmark not defined.**

4.10.2. Trường tham gia mạng lưới các trường đại học sư phạm, các trường đại học và các tổ chức khác nhằm chia sẻ kinh nghiệm thực tiễn .....**Error! Bookmark not defined.**

4.10.3. Trường hỗ trợ giảng viên và người học tham gia đóng góp cho các hoạt động chuyên môn trong ngành .....**Error! Bookmark not defined.**

4.10.4. Trường khuyến khích các hoạt động hợp tác về đào tạo, bồi dưỡng, nghiên cứu và chuyển giao công nghệ.....**Error! Bookmark not defined.**

4.11. Thông tin và truyền thông 41

4.11.1. Trường đảm bảo việc xuất bản các ấn phẩm chuyên môn tuân thủ các quy định quốc gia và quốc tế về luật bản quyền, sở hữu trí tuệ, chống đạo văn và tôn trọng quyền riêng tư.....**Error! Bookmark not defined.**

4.11.2. Trường công khai các thông tin, đặc biệt là dữ liệu về đội ngũ giảng viên, sinh viên nhập học, sinh viên tốt nghiệp và tỉ lệ sinh viên tốt nghiệp có việc làm. .....**Error! Bookmark not defined.**

Tiêu chuẩn 5: MÔI TRƯỜNG SƯ PHẠM .....**Error! Bookmark not defined.**

5.12. Môi trường sư phạm 46

5.12.1. Cảnh quan, môi trường giảng dạy và học tập phù hợp với sứ mệnh, tầm nhìn và mục tiêu giáo dục của Trường.....**Error! Bookmark not defined.**

5.12.2. Khuôn viên, môi trường tự nhiên của trường, được quy hoạch và xây dựng phù hợp với hoạt động đào tạo và bồi dưỡng giáo viên. .....**Error! Bookmark not defined.**

5.13. Cơ sở vật chất, tài nguyên dạy và học 46

5.13.1. Các tòa nhà, giảng đường, thư viện, phòng thí nghiệm, thực hành, hệ thống công nghệ thông tin, thiết bị, tài liệu học tập được trang bị, bảo trì và sử dụng phù hợp với các mục đích giáo dục của Trường. .....**Error! Bookmark not defined.**

5.13.2. Các tòa nhà, giảng đường, thư viện, phòng thí nghiệm, thực hành, hệ thống công nghệ thông tin, thiết bị, tài liệu học tập được sử dụng linh hoạt để đáp ứng tính sáng tạo và đổi mới của giảng viên và người học, phù hợp cho từng khóa đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng. .....**Error! Bookmark not defined.**

5.13.3. Môi trường trực tuyến của trường đảm bảo các khóa đào tạo, bồi dưỡng trực tuyến được thực hiện có chất lượng với các phương pháp dạy học thích hợp..**Error! Bookmark not defined.**

5.13.4. Hệ thống CNTT của trường được bảo trì thường xuyên, luôn đáp ứng cho giảng viên và người học sử dụng hiệu quả .....**Error! Bookmark not defined.**

5.14. Nguồn tài chính 55

5.14.1. Trường có các nguồn thu đa dạng và hợp pháp từ các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng, nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ phù hợp với sứ mạng tầm nhìn và kế hoạch chiến lược của Trường. .....**Error! Bookmark not defined.**

5.14.2. Nguồn thu từ các hoạt động quan hệ, hợp tác quốc tế được sử dụng nhằm tăng cường năng lực của Trường .....**Error! Bookmark not defined.**

5.15. Nguồn nhân lực 59

5.15.1. Chính sách tuyển dụng, phát triển nguồn nhân lực và khen thưởng, kỷ luật gắn kết với sứ mạng, tầm nhìn và kế hoạch chiến lược của trường. .....**Error! Bookmark not defined.**

5.15.2. Trường có chiến lược và kế hoạch tuyển dụng, sử dụng đội ngũ minh bạch cạnh tranh và hiệu quả để phát triển các nhà giáo dục xuất sắc. .....**Error! Bookmark not defined.**
5.15.3. Trường có chính sách và kế hoạch đảm bảo chất lượng trong cơ chế tuyển dụng và sử dụng giảng viên thỉnh giảng .....**Error! Bookmark not defined.**

Tiêu chuẩn 6: HỖ TRỢ DẠY HỌC .....**Error! Bookmark not defined.**
6.16. Hỗ trợ, bồi dưỡng giảng viên**.....Error! Bookmark not defined.**
6.16.1. Trường có hệ thống hỗ trợ hiệu quả các giảng viên tập sự và giảng viên mới **Error! Bookmark not defined.**
6.16.2. Giảng viên được khuyến khích và thực hiện vai trò là người hướng dẫn một cách hiệu quả **Error! Bookmark not defined.**
6.16.3. Lãnh đạo trường cam kết và triển khai kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên nhằm nâng cao nhận thức và tăng cường năng lực chuyên môn của đội ngũ giảng viên, gắn kết với thực tế trường phổ thông.....**Error! Bookmark not defined.**
6.16.4. Trường hỗ trợ giảng viên sử dụng hiệu quả các phương pháp giảng dạy thích hợp cho chương trình bồi dưỡng thường xuyên**.....Error! Bookmark not defined.**
6.16.5. Trường tạo cơ hội chuyên nghiệp hóa cho đội ngũ giảng viên để đáp ứng các nhu cầu đặc biệt, tiếp cận các vấn đề giáo dục và các vấn đề xã hội có tác động đến các hoạt động sư phạm.....**Error! Bookmark not defined.**
6.17. Đánh giá và công nhận giảng viên**.....Error! Bookmark not defined.**
6.17.1. Trường có chính sách và thực hiện đánh giá giảng viên một cách chính xác, công khai và minh bạch. .....**Error! Bookmark not defined.**
6.17.2. Trường có chính sách và cơ chế công nhận thành tích, đãi ngộ giảng viên nhằm nâng cao năng lực giảng dạy và nghiên cứu khoa học.....**Error! Bookmark not defined.**

Tiêu chuẩn 7: HỖ TRỢ HỌC TẬP 76
7.18. Tuyển sinh và hỗ trợ người học **.....Error! Bookmark not defined.**
7.18.1. Chính sách, quy trình tuyển sinh cho các chương trình đào tạo và bồi dưỡng được thông báo công khai, được thực hiện công bằng và minh bạch.....**Error! Bookmark not defined.**
7.18.2. Các thông tin về ngành học, chương trình đào tạo, chương trình bồi dưỡng, chương trình môn học và việc tổ chức thực hiện là rõ ràng, đầy đủ và dễ tiếp cận.....**Error! Bookmark not defined.**
7.18.3. Trường có các chương trình hỗ trợ và tư vấn cho những người học có vấn đề khó khăn trong học tập, chậm tiến bộ, người học thuộc các nhóm thiệt thòi, dân tộc thiểu số, vùng khó khăn và người nước ngoài.....**Error! Bookmark not defined.**
7.18.4. Trường công khai thông tin về lộ trình học tập, các chính sách chuyển đổi và công nhận tín chỉ trong đào tạo liên thông giữa các ngành học với nhau và giữa các trường đại học trong và ngoài nước.....**Error! Bookmark not defined.**
7.18.5. Trường cung cấp các dịch vụ tư vấn về kế hoạch học tập, lựa chọn học phần, hướng nghiệp, khởi nghiệp và hỗ trợ sau tốt nghiệp cho người học.....**Error! Bookmark not defined.**
7.19. Đánh giá và công nhận kết quả học tập**.....Error! Bookmark not defined.**
7.19.1. Việc đánh giá kết quả học tập của người học đảm bảo tính chính xác, công bằng, minh bạch, phù hợp với mục tiêu đào tạo và chuẩn đầu ra.....**Error! Bookmark not defined.**

7.19.2. Việc công nhận kết quả học tập phản ánh được năng lực của người học trong các chương trình đào tạo và chương trình bồi dưỡng thường xuyên, trong đó có năng lực giảng dạy và sử dụng công nghệ thông tin. .....**Error! Bookmark not defined.**
7.20. Các hoạt động ngoại khóa**.....Error! Bookmark not defined.**
7.20.1. Trường hỗ trợ người học thực hành, đi thực tế, tham gia vào các hoạt động văn hóa, xã hội, thể dục thể thao nhằm nâng cao chất lượng học tập. .....**Error! Bookmark not defined.**
7.20.2. Trường hỗ trợ việc thành lập ban liên lạc cựu sinh viên, các hoạt động của ban và việc tham gia của cựu sinh viên vào các hoạt động giáo dục của trường. ..... **Error! Bookmark not defined.**

TIÊU CHUẨN 1: TẦM NHÌN CHIẾN LƯỢC, QUẢN LÝ VÀ ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG

1.1. Tầm nhìn chiến lược

1.1.1. Tầm nhìn và kế hoạch chiến lược phù hợp với sứ mạng của Trường

TT	Mã minh chứng	Tên minh chứng	Số ngày/tháng ban hành	Nơi ban hành	Ghi chú
1.	H1.01.01.01	http://www.hnue.edu.vn/ (Giới thiệu về Sứ mạng, tầm nhìn và giá trị: http://www.hnue.edu.vn/Gioithieu/Gioithieuchung/Sumangtamnhinvagiatri.aspx) Chuẩn đầu ra http://www.hnue.edu.vn/Daotao/Chuandaura.aspx) (Ngành đào tạo ĐH http://www.hnue.edu.vn/Daotao/DaotaoDaihoc.aspx) (Quy chế đào tạo tín chỉ http://www.hnue.edu.vn/Daotao/DaotaoDaihoc/QuychedaotaoDaihoc.aspx) (Ngành Đào tạo Sau đại học: Thạc sĩ http://www.hnue.edu.vn/Daotao/DaotaoSaudaihoc/DaotaoThacsi/Khungchuongtrinh.aspx TS http://www.hnue.edu.vn/Daotao/DaotaoSaudaihoc/DaotaoTiensi/Manganhnghiencuu.aspx) http://hnue.edu.vn/Tintuc-Sukien/Trangtintonghop/tabid/260/category/49/Default.aspx http://hnue.edu.vn/Gioithieu/Cosovatchat.aspx		Trường ĐHSPHN	
2.	H1.01.01.02	Kế hoạch chiến lược phát triển trường đại học Sư phạm Hà Nội giai đoạn 2011 – 2020 và tầm nhìn đến 2030	Quyết định số 3367/QĐ-ĐHSPHN 05/10/2011	Trường ĐHSPHN	
3.	H1.01.01.03	Đề án quy hoạch phát triển tổng thể trường ĐHSP Hà Nội trọng điểm đến năm 2015	Quyết định số 4230/QĐ-BGD&ĐT ngày 08/8/2005	Bộ GD&ĐT	
4.	H1.01.01.04	Quyết định thành lập Ban soạn thảo	Quyết định số	Trường	

TT	Mã minh chứng	Tên minh chứng	Số ngày/tháng ban hành	Nơi ban hành	Ghi chú
		"Sứ mạng, Tầm nhìn và Giá trị cốt lõi" của Trường ĐHSP Hà Nội	6930/QĐ-ĐHSPHN, ngày 11/10/2016	ĐHSPHN	
5.	H1.01.01.05	Quyết định về việc công bố Sứ mạng, Tầm nhìn và Giá trị cốt lõi" của Trường ĐHSP Hà Nội	Quyết định số 8176/QĐ-ĐHSPHN, ngày 8/11/2016	Trường ĐHSPHN	
6.	H1.01.01.06	Biên bản họp cán bộ cốt cán 2018 rà soát sứ mạng, tầm nhìn	Số 19/BB-ĐHSPHN-HCĐN ngày 23/7/2018	Trường ĐHSPHN	
7.	H1.01.01.07	Sứ mạng, tầm nhìn và kế hoạch chiến lược của Trường giai đoạn 2017-2025 và tầm nhìn đến năm 2030	Thỏa thuận thực hiện 31/12/2018	Trường ĐHSPHN	
8.	H1.01.01.08	Báo cáo thực trạng và định hướng quy hoạch phát triển Trường ĐHSP Hà Nội giai đoạn 2016 - 2020, tầm nhìn 2030	Công văn số/ĐHSPH - HCTH ngày tháng 2 năm 2016	Trường ĐHSPHN	
9.	H1.01.01.09	Báo cáo tổng kết năm học và phương hướng nhiệm vụ năm học mới tại hội nghị Đại biểu cán bộ - viên chức các năm học. Báo cáo định kì hằng năm, 5 năm ở trong và ngoài trường.	427b/ĐHSPHN ngày 25/10/2012 360b/ĐHSPHN ngày 28/08/2013 Năm 2014 Năm 2015 Số 04/ĐHSPHN ngày 24/06/2016 Số 68/BC-ĐHSPHN ngày 19/7/2018 Số 45/BC-ĐHSPHN ngày 24/7/2019	Trường ĐHSPHN	
10.	H1.01.01.10	Biên bản họp Hội nghị CBCNVC năm 2011-2018		Trường ĐHSPHN	
11.	H1.01.01.11	Báo cáo về kết quả thực hiện các lĩnh vực công tác	Báo cáo số 40/BC-	Trường ĐHSPHN	

TT	Mã minh chứng	Tên minh chứng	Số ngày/tháng ban hành	Nơi ban hành	Ghi chú
			ĐHSPHN 15/6/2015 Số 68/BC-ĐHSPHN ngày 19/7/2018 Số 45/BC-ĐHSPHN ngày 24/7/2019		

1.1.2. Tầm nhìn, sứ mạng của Trường được công bố công khai và được triển khai trong các hoạt động của Trường

TT	Mã minh chứng	Tên minh chứng	Số ngày/tháng ban hành	Nơi ban hành	Ghi chú
12.	H1.01.02.01	Đề án quy hoạch phát triển tổng thể trường ĐHSP Hà Nội trọng điểm đến năm 2015	Số 4230/QĐ-BGD&ĐT ngày 08/8/2005	Bộ GD&ĐT	
13.	H1.01.02.02	Sổ tay sinh viên	2017-2019	Trường ĐHSPHN	
14.	H1.01.02.03	Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường ĐHSPHN	Quyết định số 1764/QĐ-ĐHSPHN 8/6/2011	Trường ĐHSPHN	
		Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường ĐHSPHN	Quyết định số 1441/QĐ-ĐHSPHN 19/4/2016	Trường ĐHSPHN	
		Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường ĐHSPHN	Quyết định số 15/QĐ-HĐT ngày 25/9/2019	Trường ĐHSPHN	
15.	H1.01.02.04	Báo cáo tổng kết năm học và phương hướng nhiệm vụ năm học mới tại hội nghị Đại biểu cán bộ - viên chức các năm học. Báo cáo định kì hằng năm, 5 năm ở trong và ngoài trường.	427b/ĐHSPHN ngày 25/10/2012 360b/ĐHSPHN ngày 28/08/2013 Năm 2014 Năm 2015 Số 04/ĐHSPHN ngày 24/06/2016 Số 68/BC-ĐHSPHN ngày 19/7/2018 Số 45/BC-ĐHSPHN ngày 24/7/2019	Trường ĐHSPHN	

TT	Mã minh chứng	Tên minh chứng	Số ngày/tháng ban hành	Nơi ban hành	Ghi chú
16.	H1.01.02.05	Biên bản họp Hội nghị CBCNVC năm 2011-2018		Trường ĐHSPHN	
17.	H1.01.02.06	Về tổng kết phong trào thi đua khen thưởng và phương hướng Báo cáo đánh giá công tác thi đua khen thưởng trong (Báo cáo tổng kết năm học của Nhà trường)	Báo cáo số 24/BC-ĐHSPHN 22/4/2015 - Số: 92/BC-ĐHSPHN-HCĐN, ngày 01/11/2018 Số 45/BC-ĐHSPHN ngày 24/7/2019	Trường ĐHSPHN	
18.	H1.01.02.07	Báo cáo về kết quả thực hiện các lĩnh vực công tác	Báo cáo số 40/BC-ĐHSPHN 15/6/2015 Số 68/BC-ĐHSPHN ngày 19/7/2018 Số 45/BC-ĐHSPHN ngày 24/7/2019	Trường ĐHSPHN	
19.	H1.01.02.08	Về xây dựng kế hoạch và dự toán ngân sách nhà nước năm 2016	Báo cáo số 51B/BC-ĐHSPHN 30/6/2015	Trường ĐHSPHN	
20.	H1.01.02.09	Quyết định thành lập Hội đồng trường ĐHSPHN của Bộ GD&ĐT	Quyết định số 2070/QĐ-BGDĐT ngày 01/06/2018	Bộ GD&ĐT	

1.2. Quản lý

1.2.1. Trường có các chính sách, quy trình, quy định, công cụ thích hợp để thực hiện sứ mạng, triển khai kế hoạch chiến lược và khuyến khích đội ngũ phát huy năng lực.

TT	Mã minh chứng	Tên minh chứng	Số ngày/tháng ban hành	Nơi ban hành	Ghi chú
21.	H1.02.01.01	Điều lệ trường đại học	Quyết định số 70/2014/QĐ-TTg ngày 10/12/2014	Thủ tướng Chính phủ	
		Luật GD Đại học	08/2012/QH13	Quốc hội	
		Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học số	34/2018/QH14	Quốc hội	

TT	Mã minh chứng	Tên minh chứng	Số ngày/tháng ban hành	Nơi ban hành	Ghi chú
		08/2012/QH13			
22.	H1.02.01.02	Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường ĐHSPHN	Quyết định số 1764/QĐ-ĐHSPHN ngày 08/06/2011;	Trường ĐHSPHN	
		Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường ĐHSPHN	Quyết định số 1441/QĐ-ĐHSPHN ngày 19/04/2016	Trường ĐHSPHN	
		Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường ĐHSPHN	số 15/QĐ-HĐT ngày 25/9/2019	Trường ĐHSPHN	
23.	H1.02.01.03	Quy chế tổ chức và hoạt động của Phân hiệu Trường ĐHSPHN tại Hà Nam	Quyết định số 1594/QĐ-ĐHSPHN ngày 10/4/2018	Trường ĐHSPHN	
24.	H1.02.01.04	Quy định chức năng, nhiệm vụ, nguyên tắc làm việc của Ban Giám hiệu và các đơn vị	Quyết định số 1446/QĐ-ĐHSPHN ngày 19/04/2016	Trường ĐHSPHN	
		Quy định chức năng, nhiệm vụ, nguyên tắc làm việc của Phân hiệu Trường ĐHSPHN tại Hà Nam	Quyết định số1595/QĐ-ĐHSPHN ngày 10/4/2018	Trường ĐHSPHN	
25.	H1.02.01.05	Quy định hoạt động khoa học và công nghệ	Ban hành theo Quyết định số 856/ĐHSPHN-KHCN ngày 06/03/2017	Trường ĐHSPHN	
26.	H1.02.01.06	Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ của trường Đại học Sư phạm Hà Nội;	Quyết định số 2895/QĐ-ĐHSPHN ngày 30/9/2009	Trường ĐHSPHN	
27.	H1.02.01.07	Quy chế Thực tập sư phạm	Số 452/QĐ-ĐHSPHN-ĐT Ngày 10/2/2017	Trường ĐHSPHN	
28.	H1.02.01.08	Qui chế bổ nhiệm, bổ nhiệm lại	Quyết định số 2876/QĐ-ĐHSPHN ngày 26/5/2017	Trường ĐHSPHN	
		Qui chế bổ nhiệm, bổ nhiệm lại	Quyết định số 8179/QĐ-	Trường ĐHSPHN	

TT	Mã minh chứng	Tên minh chứng	Số ngày/tháng ban hành	Nơi ban hành	Ghi chú
			ĐHSPHN ngày 22/10/2018		
29.	H1.02.01.09	Quy định quản lí các Trung tâm của Trường ĐHSPHN	Quy định số 1352/QĐ-ĐHSPHN ngày 22/12/2015	Trường ĐHSPHN	
30.	H1.02.01.10	Quy định sử dụng tài sản Nhà nước	Ban hành theo Quyết định số 860/ĐHSPHN-PQT ngày 06/03/2017	Trường ĐHSPHN	
31.	H1.02.01.11	Quy chế chi tiêu nội bộ	Ban hành theo Quyết định số 2817/ĐHSPHN-PQT ngày 22/5/2017	Trường ĐHSPHN	
		Quy chế chi tiêu nội bộ	QĐ số 3897/ĐHSPHN-KHTC 27/10/2011	Trường ĐHSPHN	
		Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế chi tiêu nội bộ ban hành theo QĐ 5836/ĐHSPHN-KHTC ngày 22/11/2012	QĐ số 5836/ĐHSPHN-KHTC 22/11/2012	Trường ĐHSPHN	
		Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế chi tiêu nội bộ ban hành theo QĐ 5836/ĐHSPHN-KHTC ngày 22/11/2012	QĐ số 5051/ĐHSPHN-KHTC 02/10/2013	Trường ĐHSPHN	
		Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế chi tiêu nội bộ ban hành theo QĐ 5836/ĐHSPHN-KHTC ngày 22/11/2012	Quyết định số 206/ĐHSPHN-KHTC 16/01/2014	Trường ĐHSPHN	
32.	H1.02.01.12	Quy chế tuyển dụng viên chức của Trường ĐHSPHN	Quyết định số 1193/QĐ-ĐHSPH ngày 06/04/2015	Trường ĐHSPHN	
33.	H1.02.01.13	Xét tuyển đặc cách vào ngạch GV, nghiên cứu viên ĐHSPHN.	Quyết định số 909/QĐ-ĐHSPHN ngày 13/03/2015	Trường ĐHSPHN	
34.	H1.02.01.14	Quy định tiếp nhận cán bộ từ các đơn vị khác chuyển về	Quyết định số 909/QĐ-ĐHSPHN ngày 13/3/2015	Trường ĐHSPHN	

TT	Mã minh chứng	Tên minh chứng	Số ngày/tháng ban hành	Nơi ban hành	Ghi chú
35.	H1.02.01.15	Đề án vị trí việc làm trong đơn vị sự nghiệp công lập	Quyết định số 102/ĐHSPHN-TCCB ngày 24/03/2015	Trường ĐHSPHN	
36.	H1.02.01.16	Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của Trường ĐHSPHN	Quyết định số 1268/ĐHSPHN-TCCB	Trường ĐHSPHN	
37.	H1.02.01.17	Quy định chế độ làm việc, đánh giá, phân loại đơn vị, công chức, viên chức và người lao động	Ban hành theo Quyết định số 861/ĐHSPHN-TCCB ngày 06/03/2017	Trường ĐHSPHN	
38.	H1.02.01.18	Quy định về công tác đảm bảo chất lượng giáo dục và khảo thí	Số 1193/QĐ-ĐHSPHN ngày 06/04/2015	Trường ĐHSPHN	
39.	H1.02.01.19	Quy định về tiêu chuẩn, nhiệm vụ và chế độ làm việc đối với GV của Trường ĐHSP Hà Nội	Ban hành theo Quyết định số 857/ĐHSPHN-TCCB ngày 06/03/2017	Trường ĐHSPHN	
		Sửa đổi, bổ sung quy định tiêu chuẩn, nhiệm vụ và chế độ làm việc đối với giảng viên của Trường ĐHSPHN	Ban hành theo Quyết định số 8227/ĐHSPHN-TCCB ngày 24/10/2018	Trường ĐHSPHN	
40.	H1.02.01.20	Quy định về tiêu chuẩn, nhiệm vụ và chế độ làm việc đối với giáo viên thực hành của Trường ĐHSP Hà Nội	Ban hành theo Quyết định số 858/ĐHSPHN-TCCB ngày 06/03/2017	Trường ĐHSPHN	
41.	H1.02.01.21	Quy định về tiêu chuẩn, nhiệm vụ và chế độ làm việc đối với viên chức hành chính, người lao động của Trường ĐHSP Hà Nội	Ban hành theo Quyết định số 859/ĐHSPHN-TCCB ngày 06/03/2017	Trường ĐHSPHN	
42.	H1.02.01.22	Báo cáo và Kế hoạch Đào tạo, Bồi dưỡng viên chức trong nước các năm	Báo cáo, kèm theo kê hoạch số: 03; 06; 104; 03/BC-ĐHSPHN-TCCB	Trường ĐHSPHN	
		Công văn lập kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng năm 2017	CV 174/ĐHSPHN	Trường ĐHSPHN	

TT	Mã minh chứng	Tên minh chứng	Số ngày/tháng ban hành	Nơi ban hành	Ghi chú
			ngày 18/4/2017		
		Công văn về công tác đào tạo, bồi dưỡng và rà soát văn bằng, chứng chỉ	CV 628/ ĐHSPHN-TCCB ngày 18/12/2017	Trường ĐHSPHN	
		Qui định về việc đền bù chi phí đào tạo đối với cán bộ, viên chức được cử đi đào tạo, bồi dưỡng trong và ngoài nước	Qui định số 155/ĐHSPHN-TCCB ngày 29/3/2019	Trường ĐHSPHN	
43.	H1.02.01.23	Quyết định thành lập Quỹ hỗ trợ khen thưởng KHCN	QĐ số 274/QĐ ĐHSPHN-KH, ngày 09/02/2009	Trường ĐHSPHN	
		Hướng dẫn tính giờ hoạt động KHCN của giảng viên	2017	Phòng KHCN	
		Quy chế chi tiêu nội bộ và Quy định KHCN thay đổi mức hỗ trợ bài báo quốc tế	2016	Phòng KHTC	
		Danh mục bài ISI của KHGD	2016,2017, 2018	Phòng KHCN	
44.	H1.02.01.24	Báo cáo tự đánh giá trường, báo cáo đánh giá ngoài năm 2007		TTĐBCL	
		Báo cáo tự đánh giá trường 2016		TTĐBCL	
		Báo cáo Tự đánh giá 02 CTĐT		TTĐBCL	
45.	H1.02.01.25	Quy chế công tác văn thư, lưu trữ	Quyết định số 8586/QĐ-ĐHSPHN ngày 06/8/2019	Trường ĐHSPHN	
		Quy chế tổ chức, hoạt động công tác văn thư, lưu trữ	Quyết định số 344/QĐ-ĐHSPHN ngày 15/01/2013	Trường ĐHSPHN	
46.	H1.02.01.26	Quy định Công tác Thi đua, khen thưởng của Trường Đại học Sư phạm Hà Nội	Quyết định số 4806/QĐ-ĐHSPHN 06/7/2017	Trường ĐHSPHN	
		Quy định Công tác Thi đua, khen thưởng của Trường Đại học Sư phạm Hà Nội	Quyết định số 2145/QĐ-ĐHSPHN 06/5/2019	Trường ĐHSPHN	

1.2.2. Năng lực chuyên môn của nhân sự trong trường đáp ứng chức năng, nhiệm vụ của từng vị trí việc làm.

TT	Mã minh chứng	Tên minh chứng	Số ngày/tháng ban hành	Nơi ban hành	Ghi chú
47.	H1.02.02.01	Văn bản quy định yêu cầu ngạch Giảng viên	Công văn 472, 315	Trường ĐHSPHN	
		Công văn về việc triển khai tính giờ chuẩn đã thực hiện	Công văn số 275/ĐHSPHN-TCCB ngày 05/6/2018	Trường ĐHSPHN	
48.	H1.02.02.02	Thông báo, kế hoạch thi tuyển viên chức của Trường Đại học Sư phạm Hà Nội các năm 2012, 2013, 2014, 2015, 2018	Các thông báo, kế hoạch số: 32; 64; 454/TB-ĐHSPHN, các năm 2012, 2013, 2014, 2015, 2018	Trường ĐHSPHN	
49.	H1.02.02.03	Quy định về tổ chức hoạt động của Thanh tra nhân dân trường ĐHSPHN nhiệm kỳ 2016-2018	QĐ số 193a/QĐ-CĐ ngày 19/12/2016	Trường ĐHSPHN	
		Quy định về tổ chức hoạt động của Thanh tra giáo dục trường ĐHSPHN nhiệm kỳ 2016-2018	QĐ số 9222/QĐ-ĐHSPHN ngày 09/10/2015	Trường ĐHSPHN	
50.	H1.02.02.04	Quyết định thành lập Tổ Kiểm tra Hành chính – Công vụ	Quyết định số 3148/QĐ-ĐHSPHN ngày 05/6/2017	Trường ĐHSPHN	
51.	H1.02.02.05	Bộ hồ sơ hướng dẫn tổng kết, bình xét và công nhận danh hiệu thi đua năm học 2016 – 2017, gồm: - Mẫu phiếu chấm điểm đánh giá giảng viên; - Bản khai thành tích danh hiệu chiến sĩ thi đua	Số: 222/ĐHSPHN-TCCB, ngày 16/5/2017	Trường ĐHSPHN	
52.	H1.02.02.06	Một số quyết định thi đua, khen thưởng cấp Bộ; cấp Nhà nước của tập thể và cá nhân		Trường ĐHSPHN	
53.		Quyết định nâng bậc lương trước thời hạn 2018		Trường ĐHSPHN	
54.	H1.02.02.07	Quyết định công nhận đánh giá, phân loại đơn vị, công chức, viên chức và người lao động năm học	Quyết định số 8493/QĐ-ĐHSPHN ngày	Trường ĐHSPHN	

TT	Mã minh chứng	Tên minh chứng	Số ngày/tháng ban hành	Nơi ban hành	Ghi chú
		2018 - 2019	31/7/2019		
55.	H1.02.02.08	Báo cáo và Kế hoạch Đào tạo, Bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức ở nước ngoài các năm 2013, 2014, 2015, 2016	Báo cáo, kèm theo kê hoạch số: 03; 06; 104; 03/BC-ĐHSPHN-TCCB	Trường ĐHSPHN	
56.	H1.02.02.09	Lập kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng	Công vănsố 174/ĐHSPHN, ngày 18/4/2017	Trường ĐHSPHN	
57.	H1.02.02.10	Một số minh chứng về việc nhà trường tạo điều kiện để giảng viên tham gia các khoá bồi dưỡng, nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ		Trường ĐHSPHN	
58.	H1.02.02.11	Công văn nhắc giảng viên thực hiện quy định về trình độ tin học, ngoại ngữ, chuyên môn		Trường ĐHSPHN	
59.	H1.02.02.12	Mẫu phiếu lấy ý kiến và Báo cáo kết quả khảo sát SV đánh giá kết quả giảng dạy học phần	2018, 2019	TTĐBCL	

1.2.3. Toàn bộ nhân sự trong Trường thực hiện đầy đủ các quy định về trách nhiệm và giải trình theo định kỳ.

TT	Mã minh chứng	Tên minh chứng	Số ngày/tháng ban hành	Nơi ban hành	Ghi chú
60.	H1.02.03.01	Một số QĐ buộc thôi việc		Trường ĐHSPHN	
61.	H1.02.03.02	Quy định về tổ chức hoạt động của Thanh tra nhân dân trường ĐHSPHN nhiệm kỳ 2016-2018	QĐ số 193a/QĐ-CĐ ngày 19/12/2016	Trường ĐHSPHN	
		Quy định về tổ chức hoạt động của Thanh tra giáo dục trường ĐHSPHN nhiệm kỳ 2016-2018	QĐ số 9222/QĐ-ĐHSPHN ngày 09/10/2015	Trường ĐHSPHN	
62.	H1.02.03.03	Quy chế hoạt động của Ủy ban kiểm tra Công đoàn	Quyết định số 176/QĐ-CĐ ngày 05/9/2019	Công đoàn trường ĐHSPHN	
63.	H1.02.03.04	Công văn về việc kê khai tài sản, thu nhập	Công văn số 29/ĐHSPHN-TCCB	Trường ĐHSPHN	

1.3. Đảm bảo chất lượng

1.3.1. Trường có các chính sách thích hợp, có đơn vị đảm bảo chất lượng và nhân sự có chuyên môn để thực hiện hiệu quả các hoạt động đảm bảo chất lượng bên trong

TT	Mã minh chứng	Tên minh chứng	Số ngày/tháng ban hành	Nơi ban hành	Ghi chú
64.	H1.03.01.01	Các văn bản Quy định về công tác đảm bảo chất lượng giáo dục và khảo thí		Bộ Giáo dục	
65.	H1.03.01.02	Thành lập Trung tâm Đảm bảo Chất lượng giáo dục và Khảo thí	Quyết định số 437/QĐ-ĐHSPHN-TCCB ngày 21/03/2005	Trường ĐHSPHN	
66.	H1.03.01.03	QĐ đổi tên Trung tâm ĐBCL	QĐ 4573/ĐHSPHN ngày 09/7/2018	Trường ĐHSPHN	
67.	H1.03.01.04	Quy định chức năng, nhiệm vụ, nguyên tắc làm việc của Ban Giám hiệu và các đơn vị	Quyết định số 1446/QĐ-ĐHSPHN ngày 19/04/2016	Trường ĐHSPHN	
68.	H1.03.01.05	Bản sao bằng Thạc sĩ, Thẻ kiểm định viên		TTĐBCL	
69.	H1.03.01.06	Tài liệu hướng dẫn về đảm bảo chất lượng		TTĐBCL	
70.	H1.03.01.07	Kế hoạch hoạt động đảm bảo chất lượng		TTĐBCL	
71.	H1.03.01.08	Quyết định cử 32 cán bộ, giảng viên tham dự lớp đào tạo "Kiểm định viên KĐCLGD ĐH&TCCN" của TT Kiểm định ĐHQGHN	QĐ1495/ ĐHSPHN ngày 14/04/2017	Trường ĐHSPHN	
72.	H1.03.01.09	BC tổng kết năm học 2018-2019 của TT.ĐBCL		TTĐBCL	

1.3.2. Trường đã tiến hành tự đánh giá cấp Trường, tự đánh giá cấp chương trình đào tạo nhằm cải thiện chất lượng giáo dục

TT	Mã minh chứng	Tên minh chứng	Số ngày/tháng ban hành	Nơi ban hành	Ghi chú
73.	H1.03.02.01	Kế hoạch Tự đánh giá Trường và CTĐT.	Kèm theo Quyết định số: từ 10874 đến 10881/QQĐ-ĐHSPHN ngày 29/10/2019	Trường ĐHSPHN	
74.	H1.03.02.02	Báo cáo tự đánh giá trường, báo		Trường ĐHSPHN	

TT	Mã minh chứng	Tên minh chứng	Số ngày/tháng ban hành	Nơi ban hành	Ghi chú
		cáo đánh giá ngoài năm 2007			
		Báo cáo tự đánh giá trường 2016		Trường ĐHSPHN	
		Báo cáo Tự đánh giá 02 CTĐT		Trường ĐHSPHN	
75.	H1.03.02.03	Các quyết định thành lập Hội đồng TĐG và các nhóm chuyên trách TĐG chương trình	QĐ 3152/ ĐHSPHN ngày 14/06/2016 QĐ3150/ĐHSPHN ngày 14/6/2016 Quyết định số: từ 10874 đến 10881/QQĐ-ĐHSPHN ngày 29/10/2019	Trường ĐHSPHN	
76.	H1.03.02.04	Giấy chứng nhận Kiểm định chất lượng giáo dục trường đại học Giấy chứng nhận kiểm dịnh chất lượng chương trình đào tạo	Số 119/QĐ-KĐCL ngày 05/09/2017 QĐ số 124/QĐ-KĐCl ngày 04/04/2019 QĐ số 125/QĐ-KĐCl ngày 04/04/2019	Trung tâm KĐCL-ĐHQGHN	
77.	H1.03.02.05	Các văn bản minh chứng cho việc tổ chức đánh giá ngoài CTĐT	CV183/KĐCL CV241/ĐHSP-KT	Trung tâm KĐCL-ĐHQGHN Trường ĐHSPHN	
78.	H1.03.02.06	Báo cáo đánh giá ngoài Trường và CTĐT		Trung tâm KĐCL-ĐHQGHN	
79.	H1.03.02.07	Kế hoạch cải thiện chất lượng		Trường ĐHSPHN	
80.	H1.03.02.08	Báo cáo tổng kết năm học và phương hướng công tác các năm 2017-2018, 2018-2019	2018, 2019	Trường ĐHSPHN	

1.3.3. Trường có hệ thống thông tin thích hợp để định kỳ thu thập và xử lý dữ liệu về giảng viên và người học.

TT	Mã minh chứng	Tên minh chứng	Số ngày/tháng ban hành	Nơi ban hành	Ghi chú
81.	H1.03.03.01	Quy định sử dụng Phần mềm cho phép quản lý giờ dạy, giờ nghiên cứu khoa học và các hoạt động khác của từng GV.	CV số 649 ngày 9/6/2017	Trường ĐHSPHN	
82.	H1.03.03.02	Đề án xây dựng phần mềm tích hợp Quản lý Nhà trường; QĐ tích hợp các phân hệ và hệ thống Quản lý Nhà trường		Trường ĐHSPHN	

1.3.4. Trường có hệ thống phản hồi từ các bên có liên quan về trải nghiệm và tiến bộ học tập, có phương pháp thu thập, phân tích phản hồi và sử dụng kết quả phân tích để cải tiến việc dạy học.

TT	Mã minh chứng	Tên minh chứng	Số ngày/tháng ban hành	Nơi ban hành	Ghi chú
83.	H1.03.04.01	+ Phiếu lấy ý kiến của người học về công tác giảng dạy		TTĐBCL	
		+ Phiếu khảo sát chất lượng ngành/khóa đào tạo		TTĐBCL	
		+ Phiếu khảo sát tình hình SV sau tốt nghiệp 1,2 năm.		TTĐBCL	
		+ Mẫu phiếu khảo sát về CTĐT		TTĐBCL	
84.	H1.03.04.02	Các báo cáo kết quả khảo sát SV đánh giá kết quả giảng dạy học phần (đánh giá GV theo từng học kì) từ 2012-2016.		TTĐBCL	
		Các báo cáo khảo sát SV vừa tốt nghiệp về CTĐT từ 2012-2018		TTĐBCL	
		Các báo cáo kết quả khảo sát việc làm của SV sau 1, 2 năm tốt nghiệp (Gửi Bộ GD&ĐT)		TTĐBCL	
85.	H1.03.04.03	CV lấy ý kiến các khoa về công cụ khảo sát	CV569/ĐHSPHN-ĐBCL ngày 22/10/2018	Trường ĐHSPHN	

Tiêu chuẩn 2: CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

2.4. Phát triển chương trình

2.4.1. Các quy trình thiết kế/phát triển, thẩm định thực hiện, giám sát và điều chỉnh chương trình đào tạo và chương trình bồi dưỡng gắn với sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu chiến lược của Trường và nhiệm vụ được giao

TT	Mã minh chứng	Tên minh chứng	Số ngày/tháng ban hành	Nơi ban hành	Ghi chú
86.	H2.04.01.01	http://hnue.edu.vn/Gioithieu/Gioithieuchung/Sumangtamnhinvagiatri.aspx		Trường ĐHSPHN	
87.	H2.04.01.02	- Thông tư về quy định xây dựng CTĐT (Thông tư số 08/2011/TT-BGDĐT ngày 17/2/2011 về quy định điều kiện, hồ sơ… về mở ngành; - Thông tư số 14/2010/TT-BGDĐT về danh mục giáo dục - Thông tư số 32/2013/TT-BGDĐT về sửa đổi Thông tư số 14/2010/TT-BGDĐT; - Thông tư số 07/2015/TT-BGDĐT ban hành Quy định về khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học đạt được sau khi tốt nghiệp đối với mỗi trình độ đào tạo của GDĐH và quy trình xây dựng, thẩm định, ban hành CTĐT trình độ đại học, thạc sĩ, TS - Thông tư số 24/2017/TT-BGDĐT Ban hành Danh mục giáo dục, đào tạo cấp IV trình độ đại học	số 08/2011/TT-BGDĐT ngày 17/2/2011 số 14/2010/TT-BGDĐT 32/2013/TT-BGDĐT số 07/2015/TT-BGDĐT số 24/2017/TT-BGDĐT ngày 10/10/2017	Bộ GD&ĐT	
88.	H2.04.01.03	Luật GDĐH	Số 08/2012/QH13 ngày 02/7/2012	Quốc hội Nước CHXHCN Việt Nam	

TT	Mã minh chứng	Tên minh chứng	Số ngày/tháng ban hành	Nơi ban hành	Ghi chú
89.	H2.04.01.04	Các chương trình đào tạo của nhà trường - Đại học CQ: http://hnue.edu.vn/Daotao/Khungchuongtrinh.aspx - Sau ĐH: http://sdh.hnue.edu.vn/chuong-trinh-dao-tao/thac-si http://sdh.hnue.edu.vn/chuong-trinh-dao-tao/tien-si - Chương trình ĐT từ xa, VLVH: http://dtbdtx.hnue.edu.vn/chuong-trinh-dao-tao/tu-xa http://dtbdtx.hnue.edu.vn/chuong-trinh-dao-tao/vlvh - Các chương trình bồi dưỡng: http://dtbdtx.hnue.edu.vn/Ch%C6%B0%C6%A1ng-tr%C3%ACnh-b%E1%BB%93i-d%C6%B0%E1%BB%A1ng/B%E1%BB%93i-d%C6%B0%E1%BB%A1ng-c%E1%BA%A5p-ch%E1%BB%A9ng-ch%E1%BB%89 Trực tuyến: http://lms.hnue.edu.vn/ BD chuyên để: http://dtbdtx.hnue.edu.vn/chuong-trinh-boi-duong/bd-chuyen-de		Trường ĐHSPHN	
90.	H2.04.01.05	Các Chương trình đào tạo VLVH và bồi dưỡng cấp chứng chỉ được Bộ Giáo dục và Đào tạo cho phép		Trường ĐHSPHN	
91.	H2.04.01.06	Hệ thống chuyên đề bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục		Trường ĐHSPHN	
92.	H2.04.01.07	Biên bản ngày hội việc làm		Các khoa	
93.	H2.04.01.08	Biên bản họp hội đồng khoa học các khoa		Trường ĐHSPHN	
94.	H2.04.01.09	Tất cả các chương trình đào tạo và đề cương chi tiết của từng học phần tất cả các ngành đào tạo (Lưu ở P.ĐT)		Trường ĐHSPHN	
95.	H2.04.01.10	Chuẩn đầu ra các CTĐT chính		Trường	

TT	Mã minh chứng	Tên minh chứng	Số ngày/tháng ban hành	Nơi ban hành	Ghi chú
		quy về cấu trúc, khối lượng, kiến thức		ĐHSPHN	
96.	H2.04.01.11	Các chương trình đào tạo và bồi dưỡng được ban hành (Lưu ở P.ĐT, TTĐTBDTX)		Trường ĐHSPHN	
97.	H2.04.01.12	CTĐT hệ VLVH về cấu trúc, khối lượng, kiến thức, chuẩn đầu ra		Trường ĐHSPHN	
98.	H2.04.01.13	Chương trình bồi dưỡng giáo viên dạy môn tin học và công nghệ ở tiểu học. Chương trình bồi dưỡng giáo viên dạy môn khoa học tự nhiên ở trường THCS	Số: 79/ĐHSPHN -BDTX 17/01/2019	Trường ĐHSPHN	
99.	H2.04.01.14	Khung chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo cử nhân sư phạm của trường Đại học sư phạm Hà Nội 2019	Số 4599/QĐ-ĐHSPHN-ĐT ngày 22/07/2019	Trường ĐHSPHN	
100.	H2.04.01.15	Quyết định ban hành chương trình bồi dưỡng giáo viên phổ thông làm công tác giáo dục hướng nghiệp cho học sinh	4668/QĐ-ĐHSPHN ngày 23/7/2019	Trường ĐHSPHN	

2.4.2. Các CTĐT và chương trình bồi dưỡng giáo viên được phát triển đáp ứng nhu cầu của các bên liên quan, thể hiện tính hệ thống và nhất quán

TT	Mã minh chứng	Tên minh chứng	Số ngày/tháng ban hành	Nơi ban hành	Ghi chú
101.	H2.04.02.01	Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ của trường Đại học Sư phạm Hà Nội;	Quyết định số 2895/QĐ-ĐHSPHN ngày 30/9/2009	Trường ĐHSPHN	
102.	H2.04.02.02	Quyết định ban hành CTĐT Cao học theo học chế tín chỉ	Quyết định số 8739/QĐ-ĐHSPHN-SĐH ngày 31/12/2010	Trường ĐHSPHN	
103.	H2.04.02.03	CTĐT sau đại học (mới) theo tín chỉ	8739/QĐ-ĐHSPHN-SĐH ngày 31/12/2010	Trường ĐHSPHN	
104.	H2.04.02.04	Quyết định thành lập ban xây	Số 4130/QĐ-	Trường	

TT	Mã minh chứng	Tên minh chứng	Số ngày/tháng ban hành	Nơi ban hành	Ghi chú
		dựng CTĐT ĐH & SĐH	ĐHSPHN-ĐT ngày 25/06/2018	ĐHSPHN	
105.	H2.04.02.05	Một số chương trình tham khảo của trong nước và ngoài nước		Các khoa	
106.	H2.04.02.06	7 CTĐT mới 5 CTĐT giáo viên dạy Toán, Lí, Hóa, Tin học, Sinh học bằng Tiếng Anh và 2 CTĐT ngành kép GD Tiểu học - Tiếng Anh và GD Mầm non - Tiếng Anh		Trường ĐHSPHN	Lưu ở phòng Đào tạo
107.	H2.04.02.07	Thư mời tham dự cuộc họp các trường ĐHSP lần thứ 5	86/ĐHSPHN-HCTH ngày 16/03/2015	Trường ĐHSPHN	
108.	H2.04.02.08	CTĐT của tất cả các ngành đào tạo chính qui theo hệ thống tín chỉ xây dựng mới 2014	2014	Trường ĐHSPHN	Lưu ở phòng Đào tạo
109.	H2.04.02.09	Các văn bản về việc bồi dưỡng trực tuyến cho cán bộ giáo viên		Trường ĐHSPHN	

2.4.3. CTĐT và bồi dưỡng giáo viên được định kì rà soát, đánh giá, chỉnh sửa và bổ sung với sự tham gia của các bên liên quan

TT	Mã minh chứng	Tên minh chứng	Số ngày/tháng ban hành	Nơi ban hành	Ghi chú
110.	H2.04.03.01	Quyết định thành lập ban xây dựng CTĐT ĐH & SĐH	Số 4130/QĐ-ĐHSPHN-ĐT ngày 25/06/2018	Trường ĐHSPHN	
111.	H2.04.03.02	Quyết định nghiên cứu đánh giá các chương trình đào tạo cử nhân sư phạm hiện hành.	Số 7451/QĐ-ĐHSPHN ngày 08/09/2017	Trường ĐHSPHN	
112.	H2.04.03.03	Báo cáo khảo sát sinh viên cuối khóa		Trường ĐHSPHN	
113.	H2.04.03.04	Biên bản về ngày hội việc làm cho sinh viên			
114.	H2.04.03.05	Văn bản thỏa thuận với ĐH Busan (về lưỡng quốc cử nhân), Nam Ninh		Trường ĐHSPHN	
115.	H2.04.03.06	Quyết định thành lập TT NVSP		Trường ĐHSPHN	
116.	H2.04.03.07	Quy định về thực tập sư phạm			

TT	Mã minh chứng	Tên minh chứng	Số ngày/tháng ban hành	Nơi ban hành	Ghi chú
117.	H2.04.03.08	http://hnue.edu.vn/Tintuc-Sukien/Trangtintonghop/tabid/260/news/8116/ChuongtrinhdaotaoCunhanSuphamHoahocChatluongcaovaCunhanGiaoducTieuhocducoccongnhandattieuchuanchatluonggiaoduc.aspx		Trường ĐHSPHN	
118.	H2.04.03.09	Kế hoạch tiếp tục tiến hành Tự đánh giá CTĐT		Trường ĐHSPHN	
119.	H2.04.03.10	Công văn của các Sở GD&ĐT về tổ chức bồi dưỡng thường xuyên cho cán bộ		Các Sở GD&ĐT	
120.	H2.04.03.11	Phiếu lấy ý kiến của các chuyên gia, các nhà khoa học đã và đang tham gia vào các chương trình bồi dưỡng		TT ĐT-BDTX	
121.	H2.04.03.12	Khung chuẩn đầu ra các chương trình đào tạo 2019		Trường ĐHSPHN	

2.5. Nội dung chương trình và tổ chức thực hiện

2.5.1. Nội dung chương trình đáp ứng chuẩn đầu ra, gắn kết với chuẩn nghề nghiệp, đảm bảo tính khoa học, hiện đại và cập nhật, tích hợp các vấn đề giáo dục phát sinh trong thực tế và những thay đổi trong bối cảnh địa phương, quốc gia và quốc tế

TT	Mã minh chứng	Tên minh chứng	Số ngày/tháng ban hành	Nơi ban hành	Ghi chú
122.	H2.05.01.01	Chuẩn đầu ra của các chương trình đào tạo (http://www.hnue.edu.vn/Daotao/Chuandaura.aspx))	2014	Trường ĐHSPHN	
123.	H2.05.01.02	http://www.hnue.edu.vn/ (Giới thiệu về Sứ mạng, tầm nhìn và giá tri: http://www.hnue.edu.vn/Gioithieu/Gioithieuchung/Sumangtamnhinvagiatri.aspx) Chuẩn đầu ra http://www.hnue.edu.vn/Daotao/Chuandaura.aspx) Đào tạo Đại học http://www.hnue.edu.vn/Daotao/		Trường ĐHSPHN	

TT	Mã minh chứng	Tên minh chứng	Số ngày/tháng ban hành	Nơi ban hành	Ghi chú
		DaotaoDaihoc.aspx) Đào tạo Sau đại học http://www.hnue.edu.vn/Daotao/DaotaoSaudaihoc/DaotaoThacsi/Khungchuongtrinh.aspx			
124.	H2.05.01.03	Công văn về việc hướng dẫn xây dựng và công bố chuẩn đầu ra ngành đào tạo của Bộ GD&ĐT	Số 2196/BGDĐT-GDĐH ngày 22/04/2010	Bộ GD&ĐT	
125.	H2.05.01.04	Các báo cáo khảo sát SV vừa tốt nghiệp về CTĐT từ 2018-2019 Các báo cáo kết quả khảo sát việc làm của SV sau 1, 2 năm tốt nghiệp (Gửi Bộ GD&ĐT)	2019 2018	TTĐBCL	
126.	H2.05.01.05	Giấy mời họpxây dựng Mô hình đào tạo Công văn về xây dựng chuẩn đầu ra và chương trình đào tạo Giấy mời họp về chuẩn đầu ra tương ứng cho từng chương trình đào tạo	Số 129/GM ngày 22/5/2018 Số 360/ĐHSPHN-KT ngày 10/07/2018 Số 49 ngày 25/03/2019	Trường ĐHSPHN	
127.	H2.05.01.06	Quyết định ban hành mô hình đào tạo cử nhân sư phạm Quyết định ban hành khung chuẩn đầu ra	Số 4598/QĐ-ĐHSPHN-ĐT ngày 22/07/2019 Số 4599/QĐ-ĐHSPHN-ĐT ngày 22/07/2019	Trường ĐHSPHN	
128.	H2.05.01.07	Hệ thống các chương trình bồi dưỡng cập nhật đáp ứng yêu cầu đổi mới sách giáo khoa và chương trình giáo dục phổ thông mới		Trường ĐHSPHN	
129.	H2.05.01.08	Biên bản hợp tác với 1 số trường quốc tế trên địa bàn TP Hà Nội để đưa SV đến thực tập và lấy ý kiến phản hồi năm học 2016-2017		Trường ĐHSPHN	

2.5.2.Chương trình thể hiện tính hợp lý giữa lý thuyết và thực hành, đảm bảo cho người học có có đầy đủ năng lực và phẩm chất để thực hiện hiệu quả các hoạt động dạy học.

TT	Mã minh chứng	Tên minh chứng	Số ngày/tháng ban hành	Nơi ban hành	Ghi chú
130.	H2.05.02.01	Công văn quy định chuẩn Tiếng Anh (2016)	2016	Trường ĐHSPHN	
131.	H2.05.02.02	Hồ sơ lưu trữ ý kiến đánh giá của cơ sở thực tập về SV thực tập và nhà tuyển dụng về SV tốt nghiệp.	2012-2016	Trường ĐHSPHN	
132.	H2.05.02.03	Báo cáo khảo sát SV đánh giá giảng viên	2018 -2019	Trường ĐHSPHN	
133.	H2.05.02.04	Các chương trình đào tạo hệ vừa làm vừa học		Trường ĐHSPHN	
134.	H2.05.02.05	Khung chương trình bồi dưỡng, một vài chuyên đề bồi dưỡng đang thực hiện	2018	Trường ĐHSPHN	
135.	H2.05.02.06	Phiếu lấy ý kiền tại bồi dưỡng tại Hưng Yên năm 2018, 2019	2018, 2019	TTĐT BDTX	

2.5.3. Việc phân bổ các học phần đảm bảo tính hợp lý đáp ứng nhu cầu cá nhân và kế hoạch học tập của người học.

TT	Mã minh chứng	Tên minh chứng	Số ngày/tháng ban hành	Nơi ban hành	Ghi chú
136.	H2.05.03.01	Kế hoạch đào tạo của trường đối với các loại hình đào tạo. Thời khóa biểu các lớp đào tạo Danh sách SV tốt nghiệp sớm	2018, 2019	Trường ĐHSPHN	
137.	H2.05.03.02	- Quy chế đào tạo văn bằng 2 - Quy định về miễn học, thi một số môn học viên đã học ở các trường khác nếu có cùng tên học phần, số đơn vị học trình và vẫn còn thời hạn cho phép của hệ văn bằng 2	*Số 9779/QĐ-ĐHSPHN-ĐT ngày 07/12/2017*	Trường ĐHSPHN	
138.	H2.05.03.03	Quyết định ban hành quy chế tín chỉ VLVH, chương trình đào tạo, lịch học – gửi kèm theo	Quyết định số 1662/QĐ-ĐHSPHN ngày 26/04/2017	Trường ĐHSPHN	
139.	H2.05.03.04	Kế hoạchvề bồi dưỡng thường xuyên gửi các sở Giáo dục và Đào tạo	2018, 2019	TT ĐT-BDTX	

2.5.4. Việc tổ chức thực hiện chương trình bao quát, tích hợp được những tình huống học tập đa dạng thường xảy ra trong trường sư phạm và trường phổ thông

TT	Mã minh chứng	Tên minh chứng	Số ngày/tháng ban hành	Nơi ban hành	Ghi chú
140.	H2.05.04.01	Công văn về thi NVSP	511/ĐHSPHN-ĐT ngày 07/11/2016	Trường ĐHSPHN	
141.	H2.05.04.02	Báo cáo khảo sát lấy ý kiến SV về ngành/khóa đào tạo trước khi ra trường năm học 2017 – 2018, 2018 - 2019		TTĐBCL	

2.5.5. Trường đảm bảo tính phù hợp của nguồn lực, thời lượng của chương trình, sự phân bổ thời gian và thời khóa biểu cho các hoạt động đào tạo và bồi dưỡng trong suốt quá trình thực hiện chương trình để đáp ứng chuẩn đầu ra.

TT	Mã minh chứng	Tên minh chứng	Số ngày/tháng ban hành	Nơi ban hành	Ghi chú
142.	H2.05.05.01	Thống kê số lượng phòng học, CSVC tại các giảng đường; số lượng phòng thực hành, thí nghiệm của các khoa 2019	2019	Phòng ĐT	
143.	H2.05.05.02	Trang web Trung tâm Thông tin - Thư viện trường ĐHSPHN: http://lib.hnue.edu.vn		TTTT Thư viện	
144.	H2.05.05.03	Hồ sơ đội ngũ CBVC lưu tại phòng tổ chức.	đến 30/06/2019	Trường ĐHSPHN	Lưu ở TCCB
145.	H2.05.05.04	Kế hoạch đào tạo của nhà trường Ảnh chụp màn hình thông tin về kế hoạch đào tạo, CTĐT trên web	2018, 2019	TT ĐT-BDTX	
146.	H2.05.05.05	Kết quả học tập của người học	2018, 2019	Phòng ĐT TT ĐT-BDTX	
147.	H2.05.05.06	Thời khóa biểu của các lớp bồi dưỡng giáo viên	2018, 2019	TT ĐT-BDTX	

2.5.6. Việc thực hiện chương trình bồi dưỡng đảm bảo tính linh hoạt, đáp ứng nhu cầu và mối quan tâm của giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục phổ thông.

TT	Mã minh chứng	Tên minh chứng	Số ngày/tháng ban hành	Nơi ban hành	Ghi chú
148.	H2.04.03.10	Công văn của các Sở GD&ĐT về tổ chức bồi dưỡng thường xuyên			Dùng chung với TC4
149.	H2.05.05.06	Thời khóa biểu của các lớp bồi			Dùng

		dưỡng giáo viên			chung với TC5
150.	H2.05.02.06	Phiếu lấy ý kiền tại bồi dưỡng tại Hưng Yên năm 2018, 2019			Dùng chung với TC5

Tiêu chuẩn 3: Nghiên cứu, phát triển và đổi mới

3.6. Chính sách về nghiên cứu, phát triển và đổi mới

3.6.1. Trường có chính sách và kế hoạch dài hạn về nghiên cứu, phát triển và đổi mới phù hợp với sứ mạng, tầm nhìn, kế hoạch chiến lược của trường và nhiệm vụ được giao.

TT	Mã minh chứng	Tên minh chứng	Số ngày/tháng ban hành	Nơi ban hành	Ghi chú
151.	H3.06.01.01	Kế hoạch chiến lược phát triển trường đại học Sư phạm Hà Nội giai đoạn 2011 – 2020 và tầm nhìn 2030 Sứ mạng, tầm nhìn và kế hoạch chiến lược của Trường giai đoạn 2017-2025 và tầm nhìn đến năm 2030 Nghị Quyết Đại hội Đại biểu lần thứ XIII (nhiệm kỳ 2015-2020) Đảng Bộ Trường ĐHSP Hà Nội	Tháng 10/2011 Thỏa thuận thực hiện 31/12/2018 Tháng 6/2015	Trường ĐHSPHN Trường ĐHSPHN Vp Đảng Ủy.	
152.	H3.06.01.02	Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường ĐHSPHN Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường ĐHSPHN Quy định chức năng, nhiệm vụ, nguyên tắc làm việc của Ban Giám hiệu và các đơn vị	Quyết định số 1764/QĐ-ĐHSPHN ngày 08/06/2011; Quyết định: - số 1441/QĐ-ĐHSPHN 19/4/2016 - số 15/QĐ-HĐT ngày 25/9/2019 Quyết định số 1446/QĐ-ĐHSPHN	Trường ĐHSPHN	

TT	Mã minh chứng	Tên minh chứng	Số ngày/tháng ban hành	Nơi ban hành	Ghi chú
		Quy định về tiêu chuẩn, nhiệm vụ và chế độ làm việc đối với giảng viên của Trường ĐHSP Hà Nội; Quy chế chi tiêu nội bộ	19/4/2016 Quyết định số 857/ĐHSPHN-TCCB ngày 06/03/2017 Quyết định số 2817/ĐHSPHN-PQT ngày 22/5/2017		
153.	H3.06.01.03	Quy định hoạt động khoa học và công nghệ Quy trình quản lý đề tài các cấp Định hướng nghiên cứu khoa học giáo dục của Trường	Số 856/QĐ-ĐHSPHN ngày 6/3/2017	Trường ĐHSPHN Phòng KHCN	
154.	H3.06.01.04	Báo cáo tổng kết và phương hướng NCKH từng năm học (Báo cáo năm học của Trường)	2016, 2017, 2018	Phòng HCTH	
155.	H3.06.01.05	Kỷ yếu Hội thảo: Nâng cao năng lực nghiên cứu khoa học và giảng dạy của giảng viên ĐHSP Hà Nội và Hội thảo: Đánh giá Tiềm lực nghiên cứu khoa học giáo dục của Trường Đại học Sư phạm Hà Nội	T1/2013 T1/2015	Phòng KHCN	
156.	H3.06.01.06	Kỷ yếu Hội thảo Tăng cường công tác khoa học công nghệ và hợp tác quốc tế trong giai đoạn 2014-2020 và Hội thảo Giải pháp phát triển các nhóm nghiên cứu và trung tâm Khoa học Công nghệ;	T2/2014 T2/2015	Phòng KHCN	
157.	H3.06.01.07	Kế hoạch phát triển năng lực Nhà trường	2018	Dự án ETEP ĐHSPHN	
158.	H3.06.01.08	Quyết định thành lập Hội đồng Tư vấn KHGD và KHXH	QĐ số 345/QĐ	Phòng KHCN	

TT	Mã minh chứng	Tên minh chứng	Số ngày/tháng ban hành	Nơi ban hành	Ghi chú
			19/01/2018 QĐ số 1375/QĐ 23/3/2018		
159.	H3.06.01.09	Biên bản cuộc họp góp ý của Hội đồng tư vấn	2014, 2015, 2018	Phòng KHCN	
160.	H3.06.01.10	Quyết định tổ chức Hội thảo Thông báo Hội thảo Quốc tế: "Đổi mới sáng tạo trong dạy học và đào tạo bồi dưỡng giáo viên" lần thứ 1 năm 2019 chủ đề "Phát triển năng lực người học trong dạy học và đào tạo/bồi dưỡng giáo viên	322/QĐ ngày 17/01/2019 Ngày 4/1/2019 và 5/4/2019	Phòng KHCN	
161.	H3.06.01.11	Đề tài Sở KH&CN Thanh Hóa, Sơn La, Hải Dương, Cục Bảo vệ đê điều và Phòng chống Thiên tai	2018, 2019	Phòng KHCN	

3.6.2. Trường có chính sách ưu tiên về trang thiết bị và ngân sách phục vụ nghiên cứu, phát triển và đổi mới khoa học giáo dục.

TT	Mã minh chứng	Tên minh chứng	Số ngày/tháng ban hành	Nơi ban hành	Ghi chú
162.	H3.06.02.01	Các Dự án đầu tư công nghệ cho các phòng học và nghiên cứu về KHGD Danh mục phầm mềm, cơ sở dữ liệu điện tử phục vụ NC KHGD	2014, 2015, 2017, 2018	Phòng KHCN	
163.	H3.06.02.02	QĐ thành lập trung tâm NV&PT NVSP và đầu tư thiết bị cho các phòng nghiệp vụ (danh mục thiết bị)	QĐ 1206/QĐ – ĐHSPHN ngày 12/4/2013	Phòng TCCB, Phòng KHCN Phòng Quản trị	
164.	H3.06.02.03	Văn bản, Danh mục, QĐ phê duyệt nhiệm vụ và đề đề tài trọng điểm cấp Trường về KHGD	2014, 2015, 2016, 2017, 2018	Phòng KHCN	
165.	H3.06.02.04	QĐ phê duyệt đề tài KHGD cấp Nhà nước:	2016,2017, 2018	Phòng KHCN	

		+ 05 đề tài thuộc CT KHGD cấp NN 2017, 2018 + 01 đề tài thuộc CT Tây Bắc 2016 + 01 đề tài độc lập cấp Nhà nước 2017			
166.	H3.06.02.05	* QĐ phê duyệt 10 đề tài KHGD thuộc Quỹ Phát triển KH&CN Quốc gia 2014, 2016, 2017, 2018 *. QĐ phê duyệt nhiệm vụ phục vụ chương trình và SGK, quản lý ngành cấp Bộ 2014, 2015 *. Quyết định phê duyệt đề tài KHGD cấp Bộ 2017, 2018, 2019;	2014 – 2018	Phòng KHCN	
167.	H3.06.02.06	Danh mục và kinh phí thực hiện đề tài ETEP	2017, 2018	Dự án ETEP, Phòng KHCN	
168.	H3.06.02.07	Bộ sách 2 quyển: Dạy học tích hợp phát triển năm lực học sinh	2015, 2016	NXB ĐHSP	
169.	H3.06.02.09	Các văn bản và biên bản đầu tư cho phát triển nghiên cứu STEM Thuyết minh nhiệm vụ STEM cấp Trường, Cấp Bộ, cấp Nhà nước Hội thảo Dạy học theo định hướng Giáo dục STEM T3/2018	2017, 2018, 2019	PKHCN	
170.	H3.06.02.09	Sách mới xuất bản theo các hướng nghiên cứu mới Phát triển chương trình Nhà trường Tổ chức hoạt động trải nghiệm sáng tạo. Tổ chức Hoạt động giáo dục theo hướng trải nghiệm cho trẻ em ở trường mầm non. Bộ sách Hoạt động trải nghiệm sáng tạo trong các môn học lớp 6, 7, 8, 9 Bộ sách Hoạt động trải nghiệm sáng tạo trong các lớp ở Tiểu học Rèn luyện trí tuệ cảm xúc nghề dạy học cho sinh viên sư phạm.	2016,2017, 2018,2019	KHCN NXB ĐHSP NXB GD	

3.6.3. Kết quả nghiên cứu của trường được tích hợp và ứng dụng vào hoạt động dạy và học.

TT	Mã minh chứng	Tên minh chứng	Số ngày/tháng ban hành	Nơi ban hành	Ghi chú
171.	H3.06.03.01	Danh mục và sách chuyên khảo, giáo trình, tham khảo đại học	2016, 2017, 2018	NXB ĐHSP, NXB GD	
172.	H3.06.03.02	Danh mục và sách tham khảo phổ thông	2016, 2017, 2018	NXB ĐHSP, NXB GD	
173.	H3.06.03.03	Chương trình đào tạo chuyên ngành Lý luận và dạy học bộ môn Vật lí, Hóa học, Sinh học	2018	Phòng Sau dại học	
174.	H3.06.03.04	Chương trình đào tạo bổ sung môn STEM	2018	Phòng Đào tạo, Phòng Sau đại học, Khoa Hóa học, Khoa Sinh học, Khoa SPKT	
175.	H3.06.03.05	Chương trình đào tạo có bổ sung phần hướng nghiệm cho sinh viên	2018	Phòng Đào tạo Khoa SPKT	
176.	H3.06.03.06	Chương trình đào tạo bổ sung môn phát triển chương trình nhà trường	2017	Phòng Sau đại học, Khoa QLGD	
177.	H3.06.03.07	Báo cáo Hoạt động nghiên cứu khoa học và chuyên giao công nghệ của Trường Đại học Sư phạm Hà Nội	2016	Phòng KHCN	

3.6.4. Kết quả nghiên cứu của trường thúc đẩy sự phát triển, hoạch định chính sách, đổi mới khoa học giáo dục và được phổ biến trong phạm vi quốc gia, khu vực và quốc tế.

TT	Mã minh chứng	Tên minh chứng	Số ngày/tháng ban hành	Nơi ban hành	Ghi chú
178.	H3.06.04. 01	QĐ phê duyệt đề tài thuộc	2012	Phòng	

TT	Mã minh chứng	Tên minh chứng	Số ngày/tháng ban hành	Nơi ban hành	Ghi chú
		chương trình KHGD cấp Bộ		KHCN	
179.	H3.06.04.02	Sách chuyên khảo, tham khảo của chương trình KHGD	2015	NXB ĐHSP	
180.	H3.06.04.03	Khung chương trình nghiệp vụ của đề tài CT đề xuất và khung chương trình đào tạo một số ngành sư phạm của ĐHSP Hà Nội	2015	Phòng KHCN Phòng Đào tạo	
181.	H3.06.04.04	QĐ phê duyệt danh mục đề tài cấp Bộ B2016	2016	Phòng KHCN	
182.	H3.06.04.05	Công văn giao nhiệm vụ chủ trì soạn thảo văn bản sửa đổi thông tư 30/2014/TT-BGD&ĐT Đề tài KHCN/16-20. ĐT016 và báo cáo kiến nghị chỉnh sửa thông tư 22 của Đề tài	2016 2017	Bộ GD&ĐT Trường ĐHSPHN	
183.	H3.06.04.06	Nhiệm vụ nghiên cứu dự báo giáo viên phổ thông trên toàn quốc Đề tài KHGD/16-20.ĐT010		Phòng HCTH	
184.	H3.06.04.07	Văn bản về xây dựng bộ Quy tắc ứng xử của Bộ GD&ĐT	2017	Bộ GD&ĐT	
185.	H3.06.04.08	HD3 Nghiên cứu xây dựng tiêu chuẩn, quy trình lựa chọn và nhiệm vụ của giảng viên sư phạm chủ chốt HD12 - Xây dựng bộ công cụ, đề xuất phương án phân tích, tổng hợp xử lý số liệu và khảo sát đánh giá nhu cầu bồi dưỡng của giáo viên phổ thông theo chuẩn nghề nghiệp	2017	Văn phòng ETEP	
186.	H3.06.04.09	Dự án và 2 tài liệu giáo dục trẻ tự kỷ	2019	Khoa GDĐB	
187.	H3.06.04.10	Khung chương trình bồi dưỡng, một vài chuyên đề bồi dưỡng đang thực hiện	2018	Trường ĐHSPHN	
188.	H3.06.04.11	Danh mục bài ISI của KHGD	2016,2017, 2018	Phòng KHCN	
189.	H3.06.04.12	Hợp tác về giáo dục STEM	2018, 2019	Trường	

TT	Mã minh chứng	Tên minh chứng	Số ngày/tháng ban hành	Nơi ban hành	Ghi chú
		- Hợp tác với Trung tâm Nghiên cứu Giáo dục Khoa học của ĐHSP Đài Loan - Hợp tác với Đại học Dundee, Scotland - Hợp tác với Cambuchia		ĐHSPHN Phòng KHCN, P.HCĐN	

3.7. Hỗ trợ nghiên cứu, phát triển và đổi mới

3.7.1. Trường hỗ trợ giảng viên về mặt tổ chức để thực hiện các đề tài nghiên cứu và chuyển giao công nghệ

TT	Mã minh chứng	Tên minh chứng	Số ngày/tháng ban hành	Nơi ban hành	Ghi chú
190.	H3.07.01.01	Công văn và các văn bản hướng dẫn kế hoạch hoạt động KHCN cấp Bộ, Sở, Trường, …	2017, 2018, 2019	Phòng KHCN	
191.	H3.07.01.02	Quy trình và mẫu biểu hướng dẫn các hoạt động KHCN	2019	Phòng KHCN	
192.	H3.07.01.03	Công văn hướng dẫn báo cáo kết quả nghiên cứu hàng năm của nhiệm vụ nghiên cứu	2017, 2018, 2019	Phòng KHCN	
193.	H3.07.01.04	Văn bản và biểu mẫu hướng dẫn tạm ứng, thanh toán kinh phí	2017, 2018, 2019	Phòng KHCN	
194.	H3.07.01.05	Hồ sơ mua sắm thiết bị, hóa chất của nhiệm vụ KHCN	2018, 2019	Phòng KHCN	
195.	H3.07.01.06	Các văn bản hỗ trợ triển khai đề tài: Văn bản đề nghị khảo sát, hợp tác nghiên cứu; thông báo, giấy mời hội thảo…	2017, 2018, 2019	Phòng KHCN	
196.	H3.07.01.07	Công văn của Trường và biểu mẫu xin điều chỉnh nội dung và thời gian thực hiện nhiệm vụ	2017, 2018	Phòng KHCN	
197.	H3.07.01.08	Giấy mời của đơn vị chủ quản đề tài tham gia buổi kiểm tra đề tài, nhiệm vụ cấp nhà nước, cấp Sở	2017, 2018, 2019	Phòng KHCN	
198.	H3.07.01.09	Mẫu và hướng dẫn chỉnh sửa theo thông tư 11/2016/BGD&ĐT	2016	Phòng KHCN	

TT	Mã minh chứng	Tên minh chứng	Số ngày/tháng ban hành	Nơi ban hành	Ghi chú
199.	H3.07.01.10	Mẫu dự toán kinh phí theo QĐ 5830/BGD&ĐT	2017, 2018, 2019	Phòng KHCN	
200.	H3.07.01.11	Quyết định về quy định dự toán kinh phí của Trường	Số 11608/ QĐ-ĐHSPHN	Phòng KHCN	
201.	H3.07.01.12	Hướng dẫn và mẫu thực hiện thuyết minh tuyển chọn	2017, 2018, 2019	Phòng KHCN	
202.	H3.07.01.13	Danh mục 8 đề tài cấp Nhà nước và Thuyết minh được duyệt đề tài CNĐT Nguyễn Xuân Viết	2017, 2018, 2019	Phòng KHCN	
203.	H3.07.01.14	Thông báo tổ chức tập huấn cho giảng viên về viết và công bố bài báo quốc tế trong khoa học xã hội và nhân văn do chuyên gia Úc và chuyên gia Hongkong giảng dạy	2018, 2019	Phòng KHCN	

3.7.2. Trường xác định các hoạt động nghiên cứu khác nhau để giảng viên hoàn thành nhiệm vụ nghiên cứu của mình

TT	Mã minh chứng	Tên minh chứng	Số ngày/tháng ban hành	Nơi ban hành	Ghi chú
204.	H3.07.02.01	Hướng dẫn tính giờ hoạt động KHCN của giảng viên	2017	Phòng KHCN	
205.	H3.07.02.02	Phần mềm kê khai giờ KHCN	2017, 2018	Trung tâm CNTT	
206.	H3.07.02.03	Điều chỉnh bổ sung tính giờ cho giảng viên	2018	Phòng KHCN	
207.	H3.07.02.04	Tạp chí KHCN và Bản tin dạy và học, Danh mục các số Tạp chí và Bản tin dạy và học	2017, 2018, 2019	Trường ĐHSPHN	
208.	H3.07.02.05	Danh mục sách, giáo trình xuất bản của cán bộ ĐHSP HN tại NXB ĐHSP	2017, 2018, 2019	NXB ĐHSP	
209.	H3.07.02.06	Kỷ yếu Hội thảo do Tạp chí và nhà xuất bản ấn hành	2017, 2018, 2019	Phòng KHCN	
210.	H3.07.02.07	Danh mục công trình công bố, sách xuất bản của giảng viên	2016, 2017, 2018	Phòng KHCN	

211.	H3.07.02.08	Quy chế chi tiêu nội bộ có quy định thay đổi mức hỗ trợ bài báo quốc tế	2016	Phòng KHTC	

3.7.3. Danh sách đề tài, phương tiện, thiết bị phục vụ nghiên cứu được cập nhật và công khai trong toàn Trường.

TT	Mã minh chứng	Tên minh chứng	Số ngày/tháng ban hành	Nơi ban hành	Ghi chú
212.	H3.07.03.01	Danh mục đề tài nghiên cứu	2017, 2018, 2019	Phòng KHCN	
213.	H3.07.03.02	http://hnue.edu.vn/KHCN.aspx			
214.	H3.07.03.03	Danh mục thiết bị nghiên cứu	2017, 2018, 2019	Phòng KHCN	
215.	H3.07.03.04	Kiểm kê tài sản	2017, 2018	Phòng KHCN	

TIÊU CHUẨN 4: HOẠT ĐỘNG ĐỐI NGOẠI

4.8. Hợp tác vùng, địa phương

4.8.1. Trường lập kế hoạch và tổ chức thực hiện các khóa đào tạo và bồi dưỡng thường xuyên cho giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục phổ thông.

TT	Mã minh chứng	Tên minh chứng	Số ngày/tháng ban hành	Nơi ban hành	Ghi chú
216.	H4.08.01.01	Chiến lược phát triển của Nhà trường giai đoạn 2011 - 2020 và tầm nhìn đến 2030	QĐ: 3367/QĐ-ĐHSPHN 05/10/2011	Trường ĐHSPHN	
217.	H4.08.01.02	Báo cáo tổng kết năm học 2017 – 2018, 2018 – 2019	2017-2018,2018-2019	Trường ĐHSPHN	
218.	H4.08.01.03	Thông tư 06/2018/TT-BGD&ĐT	TT:06/2018/TT-BGDĐT 28/02/2018	Bộ GD&ĐT	
219.	H4.08.01.04	Thông tư 30, 31, 32/2011/TT-BGD&ĐT; Thông tư 26, 27, 28/2015/TT-BGD&ĐT	Thông tư 30,31,32/2011/TT-BGD&ĐT; 08/08/2011 Thông tư 26,27,28/2015/TT-BGD&ĐT 30/10/2015	Bộ GD&ĐT	
220.	H4.08.01.05	Văn bản cho phép của Bộ, Ngành về các chương trình bồi dưỡng cấp	QĐ số: 8308/QĐ-BGD&ĐT	Bộ GD&ĐT	

TT	Mã minh chứng	Tên minh chứng	Số ngày/tháng ban hành	Nơi ban hành	Ghi chú
		chứng chỉ: Quyết định giao nhiệm vụ bồi dưỡng NVSP cho giảng viên ĐH, CĐ	ngày 10/12/2008		
		Quyết định giao nhiệm vụ bồi dưỡng và cấp chứng chỉ NVQLGD	QĐ số: 5401/QĐ-BGD&ĐT ngày 17/11/2014	Bộ GD&ĐT	
		Quyết định về việc giao nhiệm vụ bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho viên chức làm công tác thiết bị dạy học	QĐ số: 7853/QĐ-BGD&ĐT ngày 19/11/2008	Bộ GD&ĐT	
		Công văn về việc đồng ý cho Trường thi cấp chứng chỉ Ứng dụng CNTT	CV số: 4240/BGD&ĐT-GDTX ngày 29/8/2016	Bộ GD&ĐT	
		Công văn của Bộ GD&ĐT về việc đồng ý cho Trường ĐHSP Hà Nội tổ chức thi và cấp chứng chỉ Tiếng Anh, Pháp, Nga trình độ A,B,C	CV số: 2319/GDTX ngày 21/3/2003	Bộ GD&ĐT	
		Công văn cho phép Trường ĐHSPHN đào tạo và cấp chứng chỉ Nghiệp vụ giáo dục đặc biệt	CV số 1375/ĐH&SĐH ngày 27/2/2004	Bộ GD&ĐT	
		Công văn đồng ý bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp	CV số: 2675/BGD&ĐT-NGCBQLGD ngày 22/6/2017	Bộ GD&ĐT	
221.	H4.08.01.06	Chương trình đào tạo hệ VLVH theo hệ thống tín chỉ	QĐ 1662/QĐ-ĐHSPHN 26/04/2017	Trường ĐHSPHN	
222.	H4.08.01.07	Hệ thống chương trình Bồi dưỡng của Trường ĐHSP Hà Nội	2018	Trường ĐHSPHN	
223.	H4.08.01.08	Hệ thống các chương trình bồi dưỡng cập nhật đáp ứng yêu cầu đổi mới sách giáo khoa và chương	2018	Trường ĐHSPHN	

TT	Mã minh chứng	Tên minh chứng	Số ngày/tháng ban hành	Nơi ban hành	Ghi chú
		trình giáo dục phổ thông mới			
224.	H4.08.01.09	Nhiệm vụ ETEP: Nghiên cứu, đánh giá các chương trình bồi dưỡng GVPT, CBQLCSGDPT, Giảng viên sư phạm do Trường ĐHSP Hà Nội đã và đang thực hiện	HD6_ETEP_ 2017	Trường ĐHSPHN	
225.	H4.08.01.10	CTBD giáo viên Tin học dạy môn tin học và công nghệ ở tiểu học; CTBD giáo viên dạy môn khoa học tự nhiên ở THCS; CTBD giáo viên dạy môn Lịch sử và Địa lí ở THCS	79/ĐHSPHN -BDTX 17/01/2019	Trường ĐHSPHN	
226.	H4.08.01.11	Tài liệu bồi dưỡng giáo viên làm công tác tư vấn cho học sinh phổ thông	2018	Trường ĐHSPHN	
227.	H4.08.01.12	Thông báo tuyển sinh các lớp VLVH, các lớp bồi dưỡng đến các địa phương năm 2017	1611/ĐHS PHN ngày 28/11/2016	Trường ĐHSPHN	
228.	H4.08.01.13	Thông báo tuyển sinh trên website của Trung tâm ĐTBDTX, website của Trường ĐHSP Hà Nội	2018	Trường ĐHSPHN	
229.	H4.08.01.14	Lịch công tác cuối năm của BGH, TTĐT-BDTX đến các cơ sở liên kết, Sở Giáo dục và Đào tạo	Số 1608b/CV-ĐHSPHN-ĐTBDTX ngày 03/12/2015 số 1652b/CV-9ĐHSPHN-Đ10TBDTX ngày 02/12/2016	Trường ĐHSPHN	
230.	H4.08.01.15	Biên bản ghi nhớ với các đơn vị/địa phương	2018	Trường ĐHSPHN	
231.	H4.08.01.16	Các văn bản về việc bồi dưỡng trực tuyến cho cán bộ giáo viên các tỉnh Yên Bái, Điện Biên, Ninh	Số 597/ĐHSPH N-ĐTBDTX ngày	Trường ĐHSPHN	

TT	Mã minh chứng	Tên minh chứng	Số ngày/tháng ban hành	Nơi ban hành	Ghi chú
		Bình	08/05/2018		
232.	H4.08.01.17	Các văn bản liên quan đến BDTX cho Ninh Bình, Quận Cầu Giấy	101/PDG&ĐT ngày 01/04/2019 217/PDG-VP ngày 18/7/2018	Phòng GD&ĐT Yên Khánh - Ninh Bình Phòng GD&ĐT Cầy Giấy	
233.	H4.08.01.18	Báo cáo tổng kết năm học của trung tâm đào tạo và bồi dưỡng thường xuyên	2017-2018	TT ĐT-BDTX	
234.	H4.08.01.19	Báo cáo tổng kết năm học 2018-2019 của Trung tâm ĐT-BDTX	2018-2019	Trung tâm ĐT-BDTX	
235.	H4.08.01.20	Các quyết định công nhận học viên cao học	2018	Trường ĐHSPHN	
236.	H4.08.01.21	Kế hoạch học, thi, kết quả thi của 01 lớp VLVH	Số 520/QĐ-ĐHSPHN ngày 19/02/2019	Trung tâm ĐT-BDTX	
237.	H4.08.01.22	Văn bản quy định về việc quản lý hệ VLVH theo tín chỉ	1662/QĐ-ĐHSPHN ngày 26/04/2017	Trường ĐHSPHN	

4.8.2. Trường thường xuyên phối kết hợp với các trường đại học và các bên liên quan triển khai các hoạt động và tổ chức các sự kiện về khoa học giáo dục

TT	Mã minh chứng	Tên minh chứng	Số ngày/tháng ban hành	Nơi ban hành	Ghi chú
238.	H4.08.02.01	Chiến lược phát triển của Nhà trường giai đoạn 2017 - 2025 và tầm nhìn đến 2030	2019	Trường ĐHSPHN	
239.	H4.08.02.02	Văn bản phối hợp với các trường ĐH Bách khoa Hà Nội, ĐH Kinh tế quốc dân; ĐH Hà Nội; ĐH Hải Phòng; ĐH Lâm Nghiệp	1023/ĐHSPHN-ĐTBDTX ngày 06/08/2019 866/ĐHSPHN-ĐTBDTX ngày 05/07/2019	Trung tâm ĐT-BDTX	
240.	H4.08.02.03	Kế hoạch phê duyệt chương trình ETEP các năm 2017, 2018, 2019	1893/QĐ-BGDĐT ngày	Bộ GD&ĐT	

TT	Mã minh chứng	Tên minh chứng	Số ngày/tháng ban hành	Nơi ban hành	Ghi chú
			26/5/2017 4818b/QĐ-BGDĐT ngày 14/11/2017 1779/QĐ-BGDĐT ngày 24/6/2019		
241.	H4.08.02.04	- Dự thảo CLB các trường sư phạm - Giấy mời, biên bản họp của trường ĐHSP HN với các trường ĐHSP khác - Giấy mời, thông báo hội thảo của các trường ĐHSP khác gửi ĐHSP	CV số 86/ĐHSPHN-HCTH ngày 16/3/2015	Trường ĐHSPHN	
242.	H4.08.02.05	Nhiệm vụ ETEP: Xây dựng bộ công cụ, đề xuất phương án khảo sát, đánh giá năng lực và nhu cầu bồi dưỡng GVPT theo chuẩn nghề nghiệp	HD12 - ETEP	Trường ĐHSPHN	
243.	H4.08.02.06	Quyết định thành lập ban soạn thảo CTPT mới Quyết định thành lập ban xây dựng CTĐT	Số 2210/BGD&ĐT ngày 22/05/2019	Bộ GD&ĐT; Trường ĐHSPHN	
244.	H4.08.02.07	Hội thảo về chương trình đào tạo		Trường ĐHSPHN	
245.	H4.08.02.08	Biên bản ghi nhớ hợp tác toàn diện với trường Đại học Hải Phòng	Tháng 9/2018	Trường ĐHSPHN	
246.	H4.08.02.09	Các thuyết minh đề tài khoa học và công nghệ (phối hợp nghiên cứu khoa học với các đơn vị ngoài trường)	2017, 2018	Trường ĐHSPHN	
247.	H4.08.02.10	Một số hình ảnh các hoạt động giáo dục, dạy học, giao lưu chia sẻ, trao đổi kinh nghiệm với các trường phổ thông		Trường ĐHSPHN	
248.	H4.08.02.11	Thông báo Triển lãm Khoa học Công nghệ và Ngày hội trải nghiệm khoa học của năm 2018, 2019	2018, 2019	Trường ĐHSPHN	

TT	Mã minh chứng	Tên minh chứng	Số ngày/tháng ban hành	Nơi ban hành	Ghi chú
249.	H4.08.02.12	http://www.hnue.edu.vn/Tintuc-Sukien/Trangtintonghop/tabid/260/news/8019/HOITHAODAYVAHOCTIENGANHTIEUHOCTHEOCHUONGTRINHGIAODUCPHOTHONGMOI.aspx		Trường ĐHSPHN	
250.	H4.08.02.13	http://www.hnue.edu.vn/Tintuc-Sukien/Trangtintonghop/tabid/260/news/8121/HoithaoThuchienhieuquacongtacboiduonggiaovienTieuhocdapungchuongtrinhgiaoducphothongmoi.aspx		Trường ĐHSPHN	

4.9. Hợp tác quốc tế

4.9.1. Trường có chính sách khuyến khích giảng viên và người học tham gia các mạng lưới quốc tế, các hội thảo, dự án, các chương trình nghiên cứu và xuất bản trong các mạng lưới này.

TT	Mã minh chứng	Tên minh chứng	Số ngày/tháng ban hành	Nơi ban hành	Ghi chú
251.	H4.09.01.01	Danh sách các hội thảo quốc tế được tổ chức tại Trường ĐHSP Hà Nội		Trường ĐHSPHN	
252.	H4.09.01.02	Quy chế chi tiêu nội bộ	QĐ số 5836/ĐHSPHN-KHTC 22/11/2012	Trường ĐHSPHN	
		Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế chi tiêu nội bộ ban hành theo QĐ 5836/ĐHSPHN-KHTC ngày 22/11/2012	QĐ số 5051/ĐHSPHN-KHTC 02/10/2013	Trường ĐHSPHN	
		Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế chi tiêu nội bộ ban hành theo QĐ 5836/ĐHSPHN-KHTC ngày 22/11/2012	QĐ số 206/ĐHSPHN-KHTC 16/01/2014	Trường ĐHSPHN	
		Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế chi tiêu nội bộ ban hành theo QĐ 5836/ĐHSPHN-KHTC ngày 22/11/2012	QĐ số 924/ĐHSPHN-KHTC 01/04/2014	Trường ĐHSPHN	
253.	H4.09.01.03	Một số Quyết định về việc cử cán bộ đi hội nghị, hội thảo trong và ngoài nước	2017-2019	Trường ĐHSPHN	
254.	H4.09.01.04	Quy định hoạt động khoa học và công nghệ	Ban hành theo Quyết định số 856/ĐHSPHN-KHCN ngày	Trường ĐHSPHN	

TT	Mã minh chứng	Tên minh chứng	Số ngày/tháng ban hành	Nơi ban hành	Ghi chú
			06/03/2017		
255.	H4.09.01.05	Quyết định thành lập Quỹ hỗ trợ khen thưởng KHCN Quyết định về việc điều chỉnh tên gọi "Quỹ hỗ trợ khen thưởng Khoa học và công nghệ và ban hành quy chế Giải thưởng khoa học công nghệ của Trường ĐHSP Hà Nội	QĐ số 274/QĐ ĐHSPHN-KH, ngày 09/02/2009 QĐ số: 844/QĐ-ĐHSPHN-KHCN ngày 12/03/2019	Trường ĐHSPHN	
256.	H4.09.01.06	Báo cáo và Kế hoạch Đào tạo, Bồi dưỡng viên chức trong nước các năm 2017, 2018 (Báo cáo tổng kết năm học)		Trường ĐHSPHN	
257.	H4.09.01.07	Quyết định cử cán bộ đi hội thảo nước ngoài tại Đài Loan	QĐ số: 8971/QĐ-ĐHSPHN ngày 14/11/2018	Trường ĐHSPHN	
258.	H4.09.01.08	Một số Quyết định cử cán bộ đi nước ngoài	QĐ số: 8055/QĐ-ĐHSPHN ngày 17/10/2018	Trường ĐHSPHN	

4.9.2. Trường hỗ trợ phát triển các chương trình liên kết đào tạo, bồi dưỡng và nghiên cứu khoa học với các trường đại học và các đối tác nước ngoài; tích hợp các vấn đề toàn cầu về giới tính, môi trường, toàn cầu hóa trong chương trình đào tạo và bồi dưỡng.

TT	Mã minh chứng	Tên minh chứng	Số ngày/tháng ban hành	Nơi ban hành	Ghi chú
259.	H4.09.02.01	Các quyết định cấp bằng cử nhân, thạc sĩ, các quyết định về công nhận học vị và cấp bằng tiến sĩ, cử nhân cho người nước ngoài (có danh sách kèm theo)		Trường ĐHSPHN	
260.	H4.09.02.02	Danh sách cán bộ đi nước ngoài học tập và trao đổi, tham dự hội nghị, hội thảo (Danh sách đoàn ra năm 2017-2019)	2017-2019	Trường ĐHSPHN	
261.	H4.09.02.03	Danh sách cán bộ đi đào tạo tiến sĩ ở nước ngoài	2017-2019	Trường ĐHSPHN	

TT	Mã minh chứng	Tên minh chứng	Số ngày/tháng ban hành	Nơi ban hành	Ghi chú
262.	H4.09.02.04	Danh sách giảng viên được cử đi giảng dạy, nghiên cứu, học tập ngắn hạn ở nước ngoài	2017-2019	Trường ĐHSPHN	
263.	H4.09.02.05	Biên bản chấm Khóa luận tốt nghiệp	2017-2019	Trường ĐHSPHN	
264.	H4.09.02.06	Danh sách cán bộ đi đào tạo ở nước ngoài Quĩ học bổng quốc tế như VEF, Fulbright, Erasmus Mundus, DAAD, AusAid, ADS (Australia)...	2017-2019	Trường ĐHSPHN	
265.	H4.09.02.07	Danh sách SV tham gia các chương trình trao đổi và Danh sách sinh viên quốc tế đến theo chương trình trao đổi năm 2018	2018	Trường ĐHSPHN	
266.	H4.09.02.08	Danh sách người nước ngoài học tập tại ĐHSP HN	2017-2019	Trường ĐHSPHN	
267.	H4.09.02.09	Bảng thống kê số lượng sinh viên theo chương trình lưỡng quốc cử nhân	2017-2019	Trường ĐHSPHN	
268.	H4.09.02.10	Một số hội thảo, seminar, tọa đàm do trường ĐHSPHN tổ chức	2017-2019	Trường ĐHSPHN	

4.9.3. Trường có chính sách và triển khai thực hiện để giảng viên và người học đạt được mức độ thông thạo ngoại ngữ theo qui định.

TT	Mã minh chứng	Tên minh chứng	Số ngày/tháng ban hành	Nơi ban hành	Ghi chú
269.	H4.09.03.01	Quy chế tuyển dụng viên chức		Trường ĐHSPHN	
270.	H4.09.03.02	Hồ sơ và lý lịch khoa học của các GV; bản sao bằng cấp cao nhất và các công nhận văn bằng.	Lưu tại P.TCCB	Trường ĐHSPHN	
271.	H4.09.03.03	Quyết định, danh sách cán bộ nâng cao trình độ tiếng Anh	QĐ số 2208/QĐ-ĐHSPHN-QHQT ngày 27/5/2015 QĐ số 9040/QĐ-ĐHSPHN-TCCB/QHQT ngày 15/11/2016	Trường ĐHSPHN	
272.	H4.09.03.04	Quyết định về việc cử viên chức tham gia lớp bồi dưỡng tiếng anh chuyên ngành quản trị học	QĐ số: 1390/QĐ-ĐHSPHN ngày 23/06/2018	Trường ĐHSPHN	

4.10. Hợp tác với các tổ chức khác

4.10.1. Trường cung cấp nguồn nhân lực có chất lượng cao cho các trường đại học sư phạm, các trường đại học và các tổ chức khác theo nhiều mục tiêu khác nhau

TT	Mã minh chứng	Tên minh chứng	Số ngày/tháng ban hành	Nơi ban hành	Ghi chú
273.	H4.10.01.01	Kế hoạch chiến lược phát triển trường đại học Sư phạm Hà Nội giai đoạn 2011 – 2020 và tầm nhìn đến 2030	QĐ: 3367/QĐ-ĐHSPHN 05/10/2011	Trường ĐHSPHN	
274.	H4.10.01.02	Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường ĐHSPHN	Quyết định số 15/QĐ-HĐT 23/9/2018	Trường ĐHSPHN	
275.	H4.10.01.03	CTĐT của tất cả các ngành đào tạo chính qui theo hệ thống tín chỉ xây dựng mới 2014 Quyết định thành lập tổ biên soạn chuẩn đầu ra và chương trình đào tạo Hoạt động xây dựng chuẩn đầu ra và chương trình đào tạo	Ban hành ngày 30/9/2014 2019	Trường ĐHSPHN	
276.	H4.10.01.04	Đề cương chi tiết của từng học phần tất cả các ngành đào tạo	Ban hành ngày 30/9/2014	Trường ĐHSPHN	
277.	H4.10.01.05	- Quyết định và danh sách HV cao học trúng tuyển trong năm 2016 - Danh sách nghiên cứu sinh Khóa 36 tại thời điểm tháng 9/2017 - Quyết định và danh sách HV cao học trúng tuyển trong năm 2018 - 2010 - Danh sách nghiên cứu sinh năm 2018, 2019 -Danh sách cấp bằng thạc sỹ và tiến sỹ năm 2017, 2018	QĐ số: 5592/QĐ-ĐHSPHN ngày 06/9/2016	Trường ĐHSPHN	
278.	H4.10.01.06	- Các biên bản hợp tác bồi dưỡng, cấp chứng chỉ ngoại ngữ A2, B1 theo khung châu Âu	số: 1201b/ĐHSPHN-ĐT ngày 23/10/2014; 618/ĐHSPHN-ĐT ngày29/5/2013 số	Trường ĐHSPHN	

TT	Mã minh chứng	Tên minh chứng	Số ngày/tháng ban hành	Nơi ban hành	Ghi chú
		- Quyết định mở lớp bồi dưỡng nâng hạng giảng viên cho các cơ sở giáo dục đại học	1743//ĐHSPHN-ĐT ngày 16/12/2016 số 1661/ĐHSPHN-ĐT ngày 5/12/2016; Số 964/QĐ – ĐHSPHN ngày 30/11/2017 Số 7320/QĐ – ĐHSPHN ngày 17/9/2018		
279.	H4.10.01.07	Sản phẩm đề tài NCKH của sinh viên		Khoa QLGD	

4.10.2. Trường tham gia mạng lưới các trường đại học sư phạm, các trường đại học và các tổ chức khác nhằm chia sẻ kinh nghiệm thực tiễn

TT	Mã minh chứng	Tên minh chứng	Số ngày/tháng ban hành	Nơi ban hành	Ghi chú
280.	H4.10.02.01	http://www.hnue.edu.vn/ (Giới thiệu về Sứ mạng, tầm nhìn và giá trị: http://www.hnue.edu.vn/Gioithieu/Gioithieuchung/Sumangtamnhinvagiatri.aspx) Chuẩn đầu ra http://www.hnue.edu.vn/Daotao/Chuandaura.aspx) (Ngành đào tạo ĐH http://www.hnue.edu.vn/Daotao/DaotaoDaihoc.aspx) (Quy chế đào tạo tín chỉ http://www.hnue.edu.vn/Daotao/DaotaoDaihoc/QuychedaotaoDaihoc.aspx) (Ngành Đào tạo Sau đại học: Thạc sĩ http://www.hnue.edu.vn/Daotao/DaotaoSaudaihoc/DaotaoThacsi/Kh		Trường ĐHSPHN	

TT	Mã minh chứng	Tên minh chứng	Số ngày/tháng ban hành	Nơi ban hành	Ghi chú
		ungchuongtrinh.aspx TS http://www.hnue.edu.vn/Daotao/DaotaoSaudaihoc/DaotaoTiensi/Manganhnghiencuu.aspx)			
281.	H4.10.02.02	-Hội nghị câu lạc bộ các trường đại học sư phạm (http://niem.edu.vn/) - Thông báo kết luận của Bộ trưởng Phùng Xuân Nhạ tại buổi làm việc với CLB Hiệu trưởng các trường ĐHSP	17/11/2016 Số 553/TB-BGDĐT	Website Học viện QLGD	
282.	H4.10.02.03	http://hpu2.edu.vn/		ĐHSP Hà Nội 2	
283.	H4.10.02.04	Trường ĐHSP Hà Nội tổ chức hội thảo khoa học cán bộ trẻ các trường ĐHSP toàn quốc lần thứ VII - 2018		Trường ĐHSPHN	
284.	H4.10.02.05	Sổ tay Hướng dẫn thực hiện chương trình phát triển các trường sư phạm để nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lí cơ sở giáo dục phổ thông (ETEP)	Ban hành kèm theo Quyết định số 1336/QĐ-BGDĐT ngày 19/4/2017	Bộ GD&ĐT	
285.	H4.10.02.06	Quyết định thành lập ban biên soạn tài liệu bồi dưỡng giáo viên phổ thông		TTĐTBD	
286.	H4.10.02.07	Hồ sơ các Hội thảo về đổi mới PPDH Hội thảo: "dạy và học tiếng Anh tiểu học theo CTGDPT mới"	Thư mời số 1299/GM-ĐHSPHN-KH ngày 17/10/2012; QĐ số 3489/QĐ-ĐHSPHN ngày 27/6/2016; Thông báo số 149/TB-CĐ ngày 6/10/2015 19/03/2019	Trường ĐHSPHN	

4.10.3. Trường hỗ trợ giảng viên và người học tham gia đóng góp cho các hoạt động chuyên môn trong ngành

TT	Mã minh chứng	Tên minh chứng	Số ngày/tháng ban hành	Nơi ban hành	Ghi chú
287.	H4.10.03.01	- Danh mục các đề tài/dự án KHCN được duyệt hàng năm của trường; - Danh mục đề tài/ dự án thuộc chương trình KH&CN cấp nhà nước và thuộc Sở KH&CN Hà Nội - Thống kê bài báo khoa học từ 2016- 2019 - Quyết định thành lập các ban biên soạn tài liệu	2016	P.KHCN	
288.	H4.10.03.02	Danh mục sách xuất bản trong 5 năm	2012 - 2016	P.KHCN	
289.	H4.10.03.03	Thống kê kết quả của hợp tác KH&CN		P.KHCN	
290.	H4.10.03.04	Một số quyết định khen thưởng về KHCN cho cán bộ, giảng viên	Các quyết định số: 7537/QĐ.ĐHSPHN-KH ngày 12/11/2013; 7539/QĐ.ĐHSPHN-KH ngày 12/11/2013; 7701/QĐ-ĐHSPHN ngày 18/11/2013; 116/2014/QĐ-ĐHSPHN ngày 09/1/2014; 8371/QĐ-ĐHSPHN ngày 17/11/2014; 8954/QĐ-ĐHSPHN ngày	ĐHSPHN, P.HCTH, P.KHCN	

TT	Mã minh chứng	Tên minh chứng	Số ngày/tháng ban hành	Nơi ban hành	Ghi chú
			11/12/2014; 8331/QĐ-ĐHSPHN-KH ngày 14/11/2014; 8332/QĐ-ĐHSPHN-KH ngày 14/11/2014; 3038/QĐ-ĐHSPHN ngày 17/6/2014; 10551/QĐ-ĐHSPHN ngày 17/11/2015; 336/2015/QĐ-ĐHSPHN ngày 22/1/2015; 10284/QĐ-ĐHSPHN-KH ngày 16/11/2015		
291.	H4.10.03.05	Quyết định xét tặng kỷ niệm chương, nhà giáo ưu tú, nhà giáo nhân dân	Số 2381/QĐ-CTN ngày 18/11/2017 Số 1677/QĐ-BGDĐT ngày 14/06/2019	CTN Bộ GD&ĐT	

4.10.4. Trường khuyến khích các hoạt động hợp tác về đào tạo, bồi dưỡng, nghiên cứu và chuyển giao công nghệ

TT	Mã minh chứng	Tên minh chứng	Số ngày/tháng ban hành	Nơi ban hành	Ghi chú
292.	H4.10.04.01	Văn bản liên kết đào tạo SĐH ngoài trường	CV số 211/ĐHSPHN-SĐH ngày 29/2/2016 CV số 212/ĐHSPHN	Trường ĐHSPHN	

TT	Mã minh chứng	Tên minh chứng	Số ngày/tháng ban hành	Nơi ban hành	Ghi chú
			-SĐH ngày 29/2/2016 CV số 328/ĐHSPHN-SĐH ngày 26/2/2016 CV số 607/ĐHSPHN-SĐH ngày 09/5/2016 CV số 1346/ĐHSPHN-SĐH ngày 15/10/2016 CV số 19/CV-ĐHSPKTVL-ĐTBD ngày 12/10/2015 CV số 62/ĐHSPHN-SĐH ngày 14/1/2016 CV số 63/ĐHSPHN-SĐH ngày 14/1/2016 CV số 19/ĐHTV-TTĐTLK ngày 07/01/2016		
293.	H4.10.04.02	Giấy mời thảo luận về mô hình đào tạo và các yêu cầu xây dựng CTĐT với nhà tuyển dụng và cựu SV.		Trường ĐHSPHN	
294.	H4.10.04.03	Biên bản họp Hội đồng KH&ĐT về rà soát CTĐT của các khoa QĐ thành lập ban xây dựng CTĐT và CĐR Toạ đàm xây dựng CĐR và CTĐT		Trường ĐHSPHN	
295.	H4.10.04.04	Chương trình tổ chức Ngày hội việc làm Tin đăng ngày hội việc làm trường ĐHSP Hà Nội 2018, 2019		Trường ĐHSPHN	
296.	H4.10.04.05	Danh mục đề tài hợp tác nghiên cứu với các đơn vị ngoài Trường		Trường ĐHSPHN	

TT	Mã minh chứng	Tên minh chứng	Số ngày/tháng ban hành	Nơi ban hành	Ghi chú
297.	H4.10.04.06	Thống kê các nguồn thu khác cho hoạt động NCKH và chuyển giao công nghệ của Trường		Trường ĐHSPHN	
298.	H4.10.04.07	Danh mục các hợp đồng nghiên cứu và chuyển giao công nghệ		Trường ĐHSPHN	

4.11. Thông tin và truyền thông

4.11.1. Trường đảm bảo việc xuất bản các ấn phẩm chuyên môn tuân thủ các quy định quốc gia và quốc tế về luật bản quyền, sở hữu trí tuệ, chống đạo văn và tôn trọng quyền riêng tư.

TT	Mã minh chứng	Tên minh chứng	Số ngày/tháng ban hành	Nơi ban hành	Ghi chú
299.	H4.11.01.01	Kế hoạch tập huấn sử dụng phần mềm chống đạo văn	453 /TB-ĐHSPHN-TTTV	Trường ĐHSPHN	
300.	H4.11.01.02	Quy định kiểm soát và xử lý đạo văn các sản phẩm học thuật	số 6461/QĐ-ĐHSPHN ngày 17/08/2017	Trường ĐHSPHN	
301.	H4.11.01.03	Quy định về hoạt động khoa học và công nghệ; Quy định về quản lý tài sản trí tuệ của Trường; về các hoạt động của Tạp chí khoa học	Số 856/QQD-ĐHSPHN-KHCN ngày 06/03/2017	Trường ĐHSPHN	
302.	H4.11.01.04	Kế hoạch, quy trình và hướng dẫn sử dụng phần mềm chống đạo văn (TURNITIN)	357/TB-ĐHSPHN-TTTV 327 /ĐHSPHN-SĐH	Trường ĐHSPHN	
303.	H4.11.01.05	Hợp đồng gia hạn bản quyền sử dụng phần mềm chống đạo văn (TURNITIN)	HĐ 7/2019	Trường ĐHSPHN	
304.	H4.11.01.06	Quy định hoạt động Khoa học và Công nghệ.	QĐ số 856/QĐ-ĐHSPHN-KHCN	Trường ĐHSPHN	
305.	H4.11.01.07	Danh mục các bài báo khoa học được cập nhật thường xuyên lên website của Trường http://stdb.hnue.edu.vn/portal/index.php?tabid=1019	Số 6/2018 EN Số 5/2018 VN Số 4/2018 VN	Trường ĐHSPHN	

TT	Mã minh chứng	Tên minh chứng	Số ngày/tháng ban hành	Nơi ban hành	Ghi chú
			Số 3/2018 VN Số 2A/2018 VN Số 2/2018 VN Số 1/2018 VN		
306.	H4.11.01.08	Công khai các thông (Ba công khai) của nhà Trường lên trang thông tin điện tử theo quy định tại Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT Link báo cáo 3 công khai: Công khai cam kết chất lượng đào tạo năm học (Biểu mẫu 17) Công khai thông tin về đội ngũ giảng viên cơ hữu Công khai thông tin cơ sở vật chất Công khai tài chính		Trường ĐHSPHN	
307.	H4.11.01.09	Công khai kết quả nghiên cứu khoa học từ năm 2010 đến nay http://www.hnue.edu.vn/KHCN/KetquaKHCNtu2010.aspx	Website trường	Trường ĐHSPHN	
308.	H4.11.01.10	Hợp đồng mua bản quyền phần mềm Firewall HĐ mua bản quyền phần mềm Hệ quản trị CSDL MS SQL HĐ mua phần mềm quản lý nhà trường HĐ phần mềm quản lý đào tạo	HĐ 2018, 2019	Trường ĐHSPHN	

4.11.2. Trường công khai các thông tin, đặc biệt là dữ liệu về đội ngũ giảng viên, sinh viên nhập học, sinh viên tốt nghiệp và tỉ lệ sinh viên tốt nghiệp có việc làm.

TT	Mã minh chứng	Tên minh chứng	Số ngày/tháng ban hành	Nơi ban hành	Ghi chú
309.	H4.11.02.01	Quy chế hoạt động của cổng thông tin điện tử		Trường ĐHSPHN	
310.	H4.11.02.02	Quy chế sử dụng và cung cấp dịch vụ mạng		Trường ĐHSPHN	
311.	H4.11.02.03	http://hnue.edu.vn/		Trường ĐHSPHN	
312.	H4.11.02.04	Báo cáo tình hình sinh viên có việc làm sau khi tốt nghiệp		TT.ĐBCL	
313.	H4.11.02.05	Sổ tay sinh viên 2018, 2019		Trường ĐHSPHN	

TT	Mã minh chứng	Tên minh chứng	Số ngày/tháng ban hành	Nơi ban hành	Ghi chú
314.	H4.11.02.06	Giao lưu đối thoại giữa lãnh đạo nhà trường với đại biểu sinh viên và học viên sau đại học Link bài viết.	website ngày 09/01/2019	Trường ĐHSPHN	
315.	H4.11.02.07	Thông báo Kế hoạch gặp mặt giữa Ban Giám hiệu nhà trường với cán bộ nhà trường	59/TB-ĐHSPHN-TCCB 665/TB-ĐHSPHN 663/TB-ĐHSPHN	Trường ĐHSPHN	
316.	H4.11.02.08	- Quy định tiêu chuẩn, nhiệm vụ và chế độ làm việc đối với giảng viên của Trường ĐHSPHN - Quy định tiêu chuẩn, nhiệm vụ và chế độ làm việc đối với giáo viên thực hành của Trường ĐHSPHN - Quy định tiêu chuẩn, nhiệm vụ và chế độ làm việc đối với viên chức hành chính, người lao động của Trường ĐHSPHN	số 857/QĐ-ĐHSPHN-TCCB ngày 06/03/2017 Số 858/QĐ-ĐHSPHN-TCCB ngày 06/03/2017 Số 859/QĐ-ĐHSPHN-TCCB ngày 06/03/2017	Trường ĐHSPHN	
317.	H4.11.02.09	Sửa đổi, bổ sung Quy định tiêu chuẩn, nhiệm vụ và chế độ làm việc đối với giảng viên của Trường ĐHSPHN	QĐ số 8227/QĐ-ĐHSPHN-TCCB ngày 28 tháng 10 năm 2018	Trường ĐHSPHN	
318.	H4.11.02.10	Kế hoạch thực hiện tính giờ chuẩn đã thực hiện trong học kỳ II năm học 2017-2018	số 275/ ĐHSPHN-TCCB ngày 05 tháng 06 năm 2018	Trường ĐHSPHN	
319.	H4.11.02.11	Chi tạm ứng tiền vượt giờ học kì 1 năm học 2017 - 2018 cho giảng viên Trường ĐHSPHN.	Quyết định số 449/QĐ-ĐHSPHN-TCCB ngày 24 tháng 01 năm 2018	Trường ĐHSPHN	
320.	H4.11.02.12	Thông báo về việc thay đổi cách tính vượt giờ năm học 2018-2019	số 275/ ĐHSPHN-TCCB ngày 05 tháng 06 năm 2018	Trường ĐHSPHN	
321.	H4.11.02.13	Thống kê giờ chuẩn học kỳ I năm học 2018 - 2019	số 652/ ĐHSPHN-	Trường ĐHSPHN	

TT	Mã minh chứng	Tên minh chứng	Số ngày/tháng ban hành	Nơi ban hành	Ghi chú
			TCCB-CNTT ngày 10 tháng 12 năm 2018		

Tiêu chuẩn 5: Môi trường sư phạm và các nguồn lực

5.12. Môi trường sư phạm

5.12.1. Cảnh quan, môi trường giảng dạy và học tập phù hợp với sứ mệnh, tầm nhìn và mục tiêu giáo dục của Trường

TT	Mã minh chứng	Tên minh chứng	Số ngày/tháng ban hành	Nơi ban hành	Ghi chú
322.	H5.12.01.01	Báo cáo tổng kết năm học 2018 - 2019	Số 45/BC-ĐHSPHN-HCĐN ngày 24/07/2019	Trường ĐHSPHN	
323.	H5.12.01.02	Kế hoạch hoạt động và dư toán chi tiết kinh phí năm 2018 -2019 về đầu tư CSVC.	2018-2019	P. Quản trị	
324.	H5.12.01.03	Các hợp đồng trồng, cắt tỉa cây	số 1314/2017/HĐDV-ĐHSPHN-VHT ngày 29/12/2017	Trường ĐHSPHN	
325.	H5.12.01.04	Các hợp đồng vệ sinh môi trường	QĐ số 10145/QĐ-ĐHSPHN-QT ngày 29/12/2018	Trường ĐHSPHN	
326.	H5.12.01.05	Xử lý ý kiến phản hồi về CSVC	Ngày 12/11/2018	Trường ĐHSPHN	
327.	H5.12.01.06	Đầu tư nâng cấp xây dựng, sửa chữa đơn nguyên D4 THPT chuyên ĐHSPHN và Trung tâm học liệu và chuyển giao công nghệ	QĐ số 6075/QĐ – BGDĐT, ngày 19/12/2014 QĐ số 4832/QĐ – BGDĐT, ngày 27/10/2015	Bộ GDĐT	

5.12.2. Khuôn viên, môi trường tự nhiên của trường, được quy hoạch và xây dựng phù hợp với hoạt động đào tạo và bồi dưỡng giáo viên.

TT	Mã minh chứng	Tên minh chứng	Số ngày/tháng ban hành	Nơi ban hành	Ghi chú
328.	H5.12.02.01	Bình đồ 2015	12/2015	Trường ĐHSPHN	
329.	H5.12.02.02	Cải tạo tầng 1,3 nhà V khoa SPKT	QĐ số 8452/QĐ-ĐHSPHN-QT ngày 01/11/2018	Trường ĐHSPHN	
330.	H5.12.02.03	Quyết định thành lập Trường Tiểu học Nguyễn Tất Thành	QĐ số 999/QĐ-UBND, ngày 17/05/2019	UBND quận Cầu Giấy	
331.	H5.12.02.04	Phá dỡ KTX C4 và xây dựng khu thể thao ngoài trời tại khu vực sân nhà A5, A6 Các QĐ lắp điều hoà cho các phòng học, giảng đường	QĐ số 9871/ ĐHSPHN-QT, ngày 14/12/2017 Hợp đồng số 1209/2017/HĐXD-ĐHSPHN ngày 14/12/2017 QĐ số: 4306/QĐ-ĐHSPHN-QT, ngày 03/7/2018	Trường ĐHSPHN	

5.13. Cơ sở vật chất, tài nguyên dạy và học

5.13.1. Các tòa nhà, giảng đường, thư viện, phòng thí nghiệm, thực hành, hệ thống công nghệ thông tin, thiết bị, tài liệu học tập được trang bị, bảo trì và sử dụng phù hợp với các mục đích giáo dục của Trường.

TT	Mã minh chứng	Tên minh chứng	Số ngày/tháng ban hành	Nơi ban hành	Ghi chú
332.	H5.13.01.01	Quyết định về việc công bố Sứ mạng, tầm nhìn, giá trị cốt lõi của Trường ĐHSPHN	QĐ số 8176/QĐ-ĐHSPHN, ngày 08/11/2016	Trường ĐHSPHN	
333.	H5.13.01.02	Kế hoạch chiến lược phát triển Trường ĐHSPHN giai đoạn 2011-2020 và tầm nhìn đến 2030.	QĐ số 3367/QĐ - ĐHSPHN, ngày 05/10/2011	Trường ĐHSPHN	

TT	Mã minh chứng	Tên minh chứng	Số ngày/tháng ban hành	Nơi ban hành	Ghi chú
334.	H5.13.01.03	Báo cáo thực trạng và định hướng quy hoạch phát triển Trường ĐHSPHN giai đoạn 2016-2020, tầm nhìn 2030	Số 15 /ĐHSPHN - HCTH ,ngày 03/03/2016	Trường ĐHSPHN	
335.	H5.13.01.04	Các văn bản phê chuẩn của các cấp về quy hoạch, kế hoạch chiến lược phát triển, kính phí mặt bằng		Trường ĐHSPHN	
336.	H5.13.01.05	Hồ sơ, bản vẽ KTX		Trường ĐHSPHN	
337.	H5.13.01.06	Hồ sơ, bản vẽ TDTT		Trường ĐHSPHN	
338.	H5.13.01.07	Hồ sơ, bản vẽ giảng đường		Trường ĐHSPHN	
339.	H5.13.01.08	Trang web Trung tâm Thông tin - Thư viện trường ĐHSPHN: http://lib.hnue.edu.vn (Giới thiệu và hướng dẫn sử dụng Trung tâm Thông tin - Thư viện, trường Đại học Sư phạm Hà Nội)		Trung tâm TTTV	
340.	H5.13.01.09	Bản Thống kê số lượng tài liệu, các dạng tài liệu	2018 - 2019	Trung tâm TTTV	
341.	H5.13.01.10	Các hợp đồng mua các dạng lài liệu	2018 - 2019	Trung tâm TTTV	
342.	H5.13.01.11	Quyết định thành lập Trung tâm Nghiên cứu và phát triển nghiệp vụ sư phạm	QĐ số 1206/QĐ - ĐHSPHN, ngày 05/10/2013	Trường ĐHSPHN	
343.	H5.13.01.12	Kế hoạch hoạt động và dư toán chi tiết kinh phí năm 2018 -2019 về đầu tư CSVC.	2018-2019	P. Quản trị	
344.	H5.13.01.13	Dự án XD Đơn nguyên D4 - Trường THPT Chuyên ĐHSP Hà Nội	QĐ số 6075/QĐ – BGDĐT, ngày 19/12/2014	Bộ GDĐT	
345.	H5.13.01.14	Dự án Trung tâm Học liệu và chuyển giao công nghệ	QĐ số 4832/QĐ – BGDĐT, ngày 27/10/2015	Bộ GDĐT	
346.	H5.13.01.15	Toà nhà Ký túc xá sinh viên A12	QĐ số 6525/QĐ – UBND, TP Hà Nội ngày 14/12/2009 QĐ số	UBND, TP Hà Nội	

TT	Mã minh chứng	Tên minh chứng	Số ngày/tháng ban hành	Nơi ban hành	Ghi chú
			4792/QĐ – UBND, TP Hà Nội ngày 01/09/2016		
347.	H5.13.01.16	Danh mục thiết bị và dự toán năm 2018	2018-2019	P. KHCN	
348.	H5.13.01.17	Lắp đặt hệ thống cấp điện cho phòng thực hành khoa Sư phạm Kỹ thuật tại tầng 1,3 nhà V	QĐ số 8451/QĐ - ĐHSPHN-QT, ngày 01/11/2018	Trường ĐHSPHN	
349.	H5.13.01.18	Cải tạo hệ thống điều hòa không khí, làm chắn năng Trường THCS và THPT Nguyễn Tất Thành	QĐ số 9644/QĐ - ĐHSPHN-QT, ngày 23/11/2018	Trường ĐHSPHN	
350.	H5.13.01.19	Cải tạo Sân, hè, rãnh thoát nước, phòng chống mối Trường THCS và THPT Nguyễn Tất Thành	QĐ số 7288/QĐ - ĐHSPHN-QT, ngày 13/9/2018	Trường ĐHSPHN	
351.	H5.13.01.20	Cải tạo nhà tiểu học- Phân hiệu ĐHSP Hà Nội tại Hà Nam	QĐ số số: 1400/QĐ - ĐHSPHN-QT, ngày 23/3/2018	Trường ĐHSPHN	
352.	H5.13.01.21	Cải tạo các phòng chức năng nhà Tiểu học Phân hiệu ĐHSP Hà Nội tại Hà Nam	QĐ số: 2091 QĐ - ĐHSPHN-QT, ngày 26/4/2018	Trường ĐHSPHN	
353.	H5.13.01.22	Bổ sung, thay thế lắp đặt, nâng cấp thiết bị nhà vệ sinh trường tiểu học Phân hiệu ĐHSP Hà Nội tại Hà Nam	QĐ số: 3266/QĐ-ĐHSPHN-QT, ngày 21/5/2018	Trường ĐHSPHN	
354.	H5.13.01.23	Cải tạo khu vệ sinh THCS -THPT phân hiệu ĐHSP Hà Nội tại Hà Nam	QĐ số : 2064/QĐ-ĐHSPHN-QT, ngày 24/4/2018	Trường ĐHSPHN	
355.	H5.13.01.24	Cung cấp lắp và lắp đặt điều hòa không khí cho phòng 204 và 305 nhà THCS -THPT phân hiệu ĐHSP Hà Nội tại Hà Nam	QĐ số : 28/QĐ-ĐHSPHN-QT, ngày 02/1/2018	Trường ĐHSPHN	
356.	H5.13.01.25	Cung cấp lắp và lắp đặt điều hòa không khí cho phòng 203 và 303	QĐ số : 4306/QĐ-	Trường ĐHSPHN	

TT	Mã minh chứng	Tên minh chứng	Số ngày/tháng ban hành	Nơi ban hành	Ghi chú
		nhà THCS -THPT phân hiệu ĐHSP Hà Nội tại Hà Nam	ĐHSPHN-QT, ngày 03/7/2018		
357.	H5.13.01.26	Cung cấp lắp đặt điều hòa không khí cho phòng học tầng 01 đầu Đông nhà tiểu học	QĐ số : 3265/QĐ-ĐHSPHN-QT, ngày 21/5/2018	Trường ĐHSPHN	
358.	H5.13.01.27	Cung cấp lắp đặt điều hòa không khí cho phòng học tầng 01 đầu Tây nhà tiểu học	QĐ số : 3867/QĐ-ĐHSPHN-QT, ngày 14/6/2018);	Trường ĐHSPHN	
359.	H5.13.01.28	Cải tạo ngoài nhà và khu vực xung quanh nhà Tiểu học	QĐ số : 5303/QĐ-ĐHSPHN-QT, ngày 25/7/2018	Trường ĐHSPHN	
360.	H5.13.01.29	Cải tạo khu hành chính nhà THCS -THPT Nguyễn Tất Thành - Phân hiệu Hà Nam	QĐ số : 3463/QT - ĐHSPHN - QT, ngày 29/5/2018.	Trường ĐHSPHN	
361.	H5.13.01.30	Cải tạo ngoài nhà THCS – THPT tại phân hiệu Hà Nam	QĐ số :1426/QĐ - ĐHSPHN - QT, ngày 27/3/2018	Trường ĐHSPHN	
362.	H5.13.01.31	Sửa chữa hệ thống máy bơm, bể nước; Lắp đặt hệ thống điện ngoài nhà, điện tổng các tầng	QĐ số : 5956/QĐ-ĐHSPHN-QT, ngày 13/8/2018	Trường ĐHSPHN	
363.	H5.13.01.32	Cải tạo hệ thống chiếu sạng, thông gió và thiết bị WC nhà THCS - THPT	QĐ số :5712/QĐ - ĐHSPHN - QT, ngày 06/8/2018	Trường ĐHSPHN	
364.	H5.13.01.33	Hệ thống trang thiết bị kỹ thuật, sân vườn: Cải tạo sân, sân đường, cổng, hàng rào	QĐ số : 1572/QĐ - ĐHSPHN - QT, ngày 06/4/2018	Trường ĐHSPHN	
365.	H5.13.01.34	Cải tạo cảnh quan cây xanh vườn thực vật	QĐ số : 1053/QĐ - ĐHSPHN -	Trường ĐHSPHN	

TT	Mã minh chứng	Tên minh chứng	Số ngày/tháng ban hành	Nơi ban hành	Ghi chú
			QT, ngày 02/3/2018		
366.	H5.13.01.35	Sửa chữa điện - nước tòa nhà A, B, C tại phân hiệu Hà Nam	QĐ số : 3589/QĐ - ĐHSPHN - QT, ngày 05/6/2018	Trường ĐHSPHN	
367.	H5.13.01.36	Cung cấp lắp đặt bình nóng lạnh tầng 3 nhà A12	QĐ số : 6847/QĐ-ĐHSPHN-QT) ngày 30/8/2018	Trường ĐHSPHN	
368.	H5.13.01.37	Cung cấp lắp đặt bình nóng lạnh tầng 4 nhà A12	QQĐ số : 4587/QĐ-ĐHSPHN-QT) ngày 09/7/2018	Trường ĐHSPHN	
369.	H5.13.01.38	Phá dỡ KTX C4 và xây dựng khu thể thao ngoài trời tại khu vực sân nhà A5, A6	QĐ số : 9871/ ĐHSPHN-QT, ngày 14/12/2017 Hợp đồng số 1209/2017/HĐXD-ĐHSPHN ngày 14/12/2017	Trường ĐHSPHN	
370.	H5.13.01.39	Cải tạo cảnh quan sân vườn nhà A5, A6 Ký túc xá	QĐ số :1297/QĐ-ĐHSPHN - QT ngày 20/3/2018	Trường ĐHSPHN	
371.	H5.13.01.40	Cải tạo khu Kiốt, nhà xe, kho thành vườn cây trước cửa nhà A5, rãnh thoát nước cạnh nhà A5; Nhà rác cũ một số khu vực trong trường	QĐ số : 7953/ QĐ - ĐHSPHN - QT, ngày 12/10/2018	Trường ĐHSPHN	
372.	H5.13.01.41	Phá dỡ, di chuyển trạm bơm cạnh nhà D2 và đấu nối cáp điện nguồn cho nhà D4	QĐ số: 5676/QĐ - ĐHSPHN - QT, ngày 06/8/2018	Trường ĐHSPHN	

TT	Mã minh chứng	Tên minh chứng	Số ngày/tháng ban hành	Nơi ban hành	Ghi chú
373.	H5.13.01.42	Đấu nối hệ thống bể nước từ bể nhà D4 sang D1; lắp đặt tủ điện tầng 3,4 khoa Hóa nhà D4; Sửa đường cáp ngầm nhà C; Lắp đèn đường trước nhà D4	QĐ số : 8482/QĐ-ĐHSPHN - QT. Ngày 02/11/2018	Trường ĐHSPHN	
374.	H5.13.01.43	Cung cấp lắp đặt bình nóng lạnh tầng 5 nhà A12 Trường ĐHSP Hà Nội.	QĐ số : 3434/QĐ-ĐHSPHN - QT. Ngày 25/05/2018	Trường ĐHSPHN	
375.	H5.13.01.44	Cung cấp lắp đặt bình nóng lạnh tầng 6 nhà A12 Trường ĐHSP Hà Nội.	QĐ số : 1389/QĐ-ĐHSPHN - QT. Ngày 23/03/2018	Trường ĐHSPHN	
376.	H5.13.01.45	Cung cấp lắp đặt bình nóng lạnh tầng 7 nhà A12 Trường ĐHSP Hà Nội.	QĐ số : 143/QĐ-ĐHSPHN - QT. Ngày 10/01/2018	Trường ĐHSPHN	
377.	H5.13.01.46	Cung cấp lắp đặt bình nóng lạnh tầng 12 nhà A12 Trường ĐHSP Hà Nội.	QĐ số : 3023/QĐ-ĐHSPHN - QT. Ngày 14/05/2018	Trường ĐHSPHN	
378.	H5.13.01.47	Quyết định về việc phê duyệt kết quả lựa chọn đơn vị cung cấp sách tiếng Việt theo danh mục Trường THCS-THPT Nguyễn Tất Thành – Cơ sở Hà Nam đề nghị; kèm theo đơn đề nghị, hợp đồng mua bán; biên bản nghiệm thu, thanh lý hợp đồng; danh mục sách	QĐ số :9725/QĐ-ĐHSPHN-KHCN. Ngày 20/11/2018	Trường ĐHSPHN	
379.	H5.13.01.48	Quyết định về việc phê duyệt kết quả lựa chọn đơn vị cung cấp sách tiếng Anh ;kèm theo biên bản nghiệm thu, thanh lý hợp đồng; danh mục sách	QĐ số : 8294/QĐ-ĐHSPHN-KHCN. Ngày 25/10/2018	Trường ĐHSPHN	
380.	H5.13.01.49	Quyết định về việc phê duyệt kết quả lựa chọn đơn vị cung cấp sách tiếng Anh ; kèm theo đơn đề nghị, hợp đồng mua bán, biên bản nghiệm thu, thanh lý hợp đồng; danh mục sách	QĐ số: 9759/QĐ-ĐHSPHN-KHCN. Ngày 30/11/2018	Trường ĐHSPHN	
381.	H5.13.01.50	Quyết định về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầy các gói	QĐ số 4854/QĐ-	Trường ĐHSPHN	

TT	Mã minh chứng	Tên minh chứng	Số ngày/tháng ban hành	Nơi ban hành	Ghi chú
		mua sắm sách năm 2018 của Trung Tâm Thông Tin – Thư Viện (02 gói thầu CSDL điện tử Turnitin). Tờ trình kế hoạch lựa chọn nhà thầu các gói thầu CSDL năm 2018	ĐHSPHN-KHCN. Ngày 16/07/2018		
382.	H5.13.01.51	Quyết định về việc phê duyệt kết quả lựa chọn đơn vị cung cấp CSDL của Trung Tâm Thông Tin – Thư Viện, kèm theo hợp đồng, biên bản bàn giao, nghiệm thu, thanh lý hợp đồng (gói 2)	QĐ số 4855/QĐ-ĐHSPHN-KHCN. Ngày 16/07/2018	Trường ĐHSPHN	
383.	H5.13.01.52	Quyết định về việc phê duyệt kết quả lựa chọn đơn vị cung cấp CSDL của Trung Tâm Thông Tin – Thư Viện, kèm theo hợp đồng, biên bản bàn giao, nghiệm thu, thanh lý hợp đồng (gói 1)	QĐ số 4856/QĐ-ĐHSPHN-KHCN. Ngày 16/07/2018	Trường ĐHSPHN	
384.	H5.13.01.53	Quyết định về việc phê duyệt kết quả lựa chọn đơn vị cung cấp bản quyền CSDL Proquest Central	QĐ số 8295/QĐ-ĐHSPHN-KHCN. Ngày 25/10/2018	Trường ĐHSPHN	
385.	H5.13.01.54	Quyết định về việc phê duyệt kết quả lựa chọn đơn vị cung cấp tài khoản truy cập CSDL trực tuyến, (thẻ bạn đọc đặc biệt)	QĐ số 8296/QĐ-ĐHSPHN-KHCN. Ngày 25/10/2018	Trường ĐHSPHN	
386.	H5.13.01.55	Báo cáo kiểm kê CSVC – Trang thiết bị	2018-2019	P. KHCN	
387.	H5.13.01.56	Báo cáo tổng hợp khảo sát lấy ý kiến sinh viên cuối khoá về chương trình đào tạo	2018-2019	TT ĐBCL	

5.13.2. Các tòa nhà, giảng đường, thư viện, phòng thí nghiệm, thực hành, hệ thống công nghệ thông tin, thiết bị, tài liệu học tập được sử dụng linh hoạt để đáp ứng tính sáng tạo và đổi mới của giảng viên và người học, phù hợp cho từng khóa đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng.

TT	Mã minh chứng	Tên minh chứng	Số ngày/tháng ban hành	Nơi ban hành	Ghi chú
388.	H5.13.02.01	Sơ đồ phòng học tại các giảng đường		P.Đào Tạo	
389.	H5.13.02.02	Thống kê số lượng phòng học, CSVC tại các giảng đường		P.Đào Tạo	
390.	H5.13.02.03	Thống kê số lượng phòng thực hành, thí nghiệm các khoa		P.KHCN	

TT	Mã minh chứng	Tên minh chứng	Số ngày/tháng ban hành	Nơi ban hành	Ghi chú
391.	H5.13.02.04	Thời khóa biểu các lớp sv và cao học năm 2018	2018-2019	P.Đào Tạo P.SĐH	
392.	H5.13.02.05	Bảng thống kê số lượng và tần suất người lưu trú tại KTX Nhật ký sử dụng phòng thí nghiệm	2018-2019	P.KHCN	
393.	H5.13.02.06	Báo cáo đánh giá thực hiện công tác đảm bảo CSVC năm học 2018-2019 phục vụ bình xét thi đua khen thưởng	2018-2019	P.Quản trị	
394.	H5.13.02.07	Bảng thống kế lượt bạn đọc tại TT-TT-TV	2018-2019	Trung tâm TT-TV	
395.	H5.13.02.08	Biên bản ghi nhớ về Hợp tác xây dựng và phát triển tài nguyên giáo dục mở cho giáo dục đại học ở Việt Nam		Trung tâm TT-TV	

5.13.3. Môi trường trực tuyến của trường đảm bảo các khóa đào tạo, bồi dưỡng trực tuyến được thực hiện có chất lượng với các phương pháp dạy học thích hợp.

TT	Mã minh chứng	Tên minh chứng	Số ngày/tháng ban hành	Nơi ban hành	Ghi chú
396.	H5.13.03.01	Báo cáo CNTT của trung tâm CNTT	2018-2019	TT CNTT	
397.	H5.13.03.02	Các hợp đồng cải tạo và nâng cấp CNTT của trường	2018-2019	TT CNTT	
398.	H5.13.03.03	Danh mục CSVC Phòng học trực tuyến		TT NVSP	
399.	H5.13.03.04	Kế hoạch bồi dưỡng 2 module của bồi dưỡng nâng hạng chức danh		TTBDTX	
400.	H5.13.03.05	Công văn về việc bồi dưỡng trực tuyến cho cán bộ QLGD, giáo viên tỉnh Ninh Bình	Công văn số 655/ĐHSPHN-ĐTBDTX, ngày 17/05/2018	Trường ĐHSPHN	
401.	H5.13.03.06	Công văn về việc bồi dưỡng trực tuyến cho cán bộ QLGD, giáo viên tỉnh Điện Biên	Công văn số 597/ĐHSPHN-ĐTBDTX, ngày 08/05/2018	Trường ĐHSPHN	
402.	H5.13.03.07	Trường ĐHSPHN tổ chức bồi dưỡng trực tuyến cho 580 cán bộ QLGD và giáo viên phổ thông tỉnh Yên Bái		Trường ĐHSPHN	

TT	Mã minh chứng	Tên minh chứng	Số ngày/tháng ban hành	Nơi ban hành	Ghi chú
		http://hnue.edu.vn/Tintuc-Sukien/Trangtintonghop/tabid/260/news/6608/TruongDHSPHaNoitochucboiduongtructuyencho580CBQLGDvagiaovienphothongcuatinhYenBaiveChuongtrinhgiaoducphothongmoi.aspx			

5.13.4. Hệ thống CNTT của trường được bảo trì thường xuyên, luôn đáp ứng cho giảng viên và người học sử dụng hiệu quả

TT	Mã minh chứng	Tên minh chứng	Số ngày/tháng ban hành	Nơi ban hành	Ghi chú
403.	H5.13.04.01	Các hợp đồng cải tạo nâng cấp CNTT của trường	2018 - 2019	Trường ĐHSPHN	
404.	H5.13.04.02	http://daotao.hnue.edu.vn/ http://thacsi.hnue.edu.vn/ http://ncs.hnue.edu.vn/ http://stdb.hnue.edu.vn		Trường ĐHSPHN	
405.	H5.13.04.03	Danh mục phần mềm có bản quyền		TT CNTT	
406.	H5.13.04.04	Danh mục thiết bị và dự toán năm 2018	2018	P.KHCN	
407.	H5.13.04.05	Thư viện điện tử được nối mạng, kết nối với các cơ sở giáo dục		Trung tâm TT-TV	
408.	H5.13.04.06	Quyết định về việc phê duyệt kết quả lựa chọn đơn vị cung cấp tài khoản truy cập CSDL trực tuyến	QĐ số 8296/QĐ-ĐHSPHN-KHCN. Ngày 25/10/2018	Trường ĐHSPHN	
409.	H5.13.04.07	Quyết định về việc phê duyệt kết quả lựa chọn đơn vị cung cấp bản quyền CSDL Proquest Central	QĐ số 8295/QĐ-ĐHSPHN-KHCN. Ngày 25/10/2018	Trường ĐHSPHN	
410.	H5.13.04.08	Thống kê tài liệu số hóa tại Trung tâm TT-TV	Đến tháng 10/2019	Trung tâm TT-TV	
411.	H5.13.04.09	Báo cáo tổng hợp khảo sát lấy ý kiến sinh viên cuối khoá về chương trình đào tạo	2018-2019	TTĐBCL	

5.14. Nguồn tài chính

5.14.1. Trường có các nguồn thu đa dạng và hợp pháp từ các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng, nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ phù hợp với sứ mạng tầm nhìn và kế hoạch chiến lược của Trường.

TT	Mã minh chứng	Tên minh chứng	Số ngày/tháng ban hành	Nơi ban hành	Ghi chú
412.	H5.14.01.01	Kế hoạch chiến lược phát triển trường đại học Sư phạm Hà Nội giai đoạn 2011 – 2020 và tầm nhìn đến 2030 Báo cáo thực trạng và định hướng quy hoạch phát triển Trường ĐHSP Hà Nội giai đoạn 2016 - 2020, tầm nhìn 2030	QĐ số 3367/QĐ-ĐHSPHN ngày 05/10/2011 Công văn số15/ĐHSPH - HCTH ngày 03 tháng 03 năm 2016	Trường ĐHSPHN	
413.	H5.14.01.02	Thống kê nhu cầu, xây dựng kế hoạch về dự toán ngân sách Nhà nước và các nguồn thu hàng năm. Năm 2017; 2018; 2019. (Thống kê nhu cầu kinh phí cho hoạt động đào tạo, NCKH và các hoạt động khác của Trường cho các năm.)	số 34b/ĐHSPHN-KHTC ngày 25/05/2016. 48b/ĐHSPHN-KHTC ngày 25/07/2017. số 896/ĐHSPHN-KHTC ngày 09/07/2018.	Trường ĐHSPHN	
414.	H5.14.01.03	Lập kế hoạch về dự toán ngân sách Nhà nước và các nguồn thu hàng năm. Năm 2017; 2018; 2019. (Dự toán kinh phí năm của các đơn vị trong Trường và tổng hợp dự toán của toàn Trường)	34b/ĐHSPHN-KHTC ngày 25/05/2016. 48b/ĐHSPHN-KHTC ngày 25/07/2017. 896/ĐHSPHN-KHTC ngày 09/07/2018.	Trường ĐHSPHN	
415.	H5.14.01.04	Quy chế chi tiêu nội bộ ban hành theo QĐ 206/ĐHSPHN-KHTC ngày 16/01/2014. Quy chế chi tiêu nội bộ ban hành theo QĐ 924/ĐHSPHN-KHTC ngày 01/04/2014. Quy chế chi tiêu nội bộ ban hành	QĐ số 206/ĐHSPHN-KHTC 16/01/2014 QĐ số 924/ĐHSPHN-KHTC 01/04/2014	Trường ĐHSPHN	

TT	Mã minh chứng	Tên minh chứng	Số ngày/tháng ban hành	Nơi ban hành	Ghi chú
		theo QĐ 2817/ĐHSPHN-KHTC ngày 22/05/2017.	QĐ số 2817/ĐHSPHN-KHTC ngày 22/05/2017.		
416.	H5.14.01.05	Phân bổ kinh phí thường xuyên hàng năm 2017, 2018, 2019. Biên bản họp xây dựng kế hoạch hoạt động thường xuyên năm 2017, 2018, 2019.	Nghị định 86/2015/NĐ-CP ngày 02/10/2015. Thông tư 09/2016/TTLT-BGDĐT-BTC-BLĐTBXH ngày 30/03/2016. Quy chế chi tiêu nội bộ.	Văn bản của Chính phủ; Các Bộ; Trường ĐHSPHN	
417.	H5.14.01.06	Thực hiện kế hoạch và dự toán ngân sách Nhà nước, các nguồn thu hang năm. Năm 2017; 2018. (Bảng thống kê về cơ cấu chi cho các mảng hoạt động khác nhau (đào tạo, nghiên cứu, HTQT, …) trong Trường)	Nghị định 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006; Nghị định 16/2015/NĐ-CP ngày 14/2/2015 của Chính phủ. Quyết định số 19/2006/QĐ-BTC ngày 30/03/2006; Thông tư số 185/2010/TT-BTC ngày 15/11/2010 của Bộ Tài chính. Thông tư số 107/2017/TT-BTC ngày 10/10/2017 của Bộ Tài chính. Quy chế chi tiêu nội bộ.	Văn bản của Chính phủ; Các Bộ; Trường ĐHSPHN	
418.	H5.14.01.07	Thực hiện kế hoạch và dự toán ngân sách Nhà nước, các nguồn thu chi tiết và tổng hợp hàng năm.	Nghị định 43/2006/NĐ-CP ngày	Văn bản của Chính phủ; Các	

TT	Mã minh chứng	Tên minh chứng	Số ngày/tháng ban hành	Nơi ban hành	Ghi chú
		Năm 2017; 2018. (Thống kê về cơ cấu thu - chi của các năm tỉ lệ thu từ tất cả các nguồn)	25/4/2006; Nghị định 16/2015/NĐ-CP ngày 14/2/2015 của Chính phủ. Quyết định số 19/2006/QĐ-BTC ngày 30/03/2006; Thông tư số 185/2010/TT-BTC ngày 15/11/2010 của Bộ Tài chính. Thông tư số 107/2017/TT-BTC ngày 10/10/2017 của Bộ Tài chính. Quy chế chi tiêu nội bộ.	Bộ; Trường ĐHSPHN	
419.	H5.14.01.08	Báo cáo quyết toán tài chính hàng năm. Năm 2017; 2018. (Báo cáo quyết toán tài chính hằng năm)	QĐ số 19/2006/QĐ-BTC ngày 30/03/2006; Thông tư số 185/2010/TT-BTC ngày 15/11/2010 của Bộ Tài chính. Thông tư số 107/2017/TT-BTC ngày 10/10/2017 của Bộ Tài chính	Các Bộ; Trường ĐHSPHN	
420.	H5.14.01.09	Báo cáo kiểm toán định kỳ. Kiểm toán Nhà nước năm 2016, 2017, 2018.	05/2019	Kiểm toán Nhà Nước	
421.	H5.14.01.10	Báo cáo của ban thanh tra nhân dân trường ĐHSPHN tại hội nghị cán bộ công chức-viên chức năm học 2015-2016 Biên bản kiểm tra quỹ phúc lợi	2016 - 2018	Trường ĐHSPHN	

TT	Mã minh chứng	Tên minh chứng	Số ngày/tháng ban hành	Nơi ban hành	Ghi chú
		của Trường ĐHSPHN Báo cáo của ban thanh tra nhân dân trường ĐHSPHN tại hội nghị cán bộ công chức-viên chức năm học 2017-2018.			
422.	H5.14.01.11	Biên bản hội nghị đổi mới chính sách quản lí của Trường ĐHSPHN Biên bản hội nghị tài chính và phân bổ kinh phí thường xuyên năm 2016 Biên bản hội nghị tài chính và phân bổ kinh phí thường xuyên năm 2017. Biên bản hội nghị tài chính và phân bổ kinh phí thường xuyên năm 2018. (Văn bản liên quan đến công tác lập KHTC và quản lí tài chính hằng năm của Trường)	2016 - 2018	Trường ĐHSPHN	
423.	H5.14.01.12	Báo cáo đánh giá về hiệu quả đầu tư tài chính cho các hoạt động và các định hướng cho các năm sau của Trường	2017 - 2018	Trường ĐHSPHN	

5.14.2. Nguồn thu từ các hoạt động quan hệ, hợp tác quốc tế được sử dụng nhằm tăng cường năng lực của Trường

TT	Mã minh chứng	Tên minh chứng	Số ngày/tháng ban hành	Nơi ban hành	Ghi chú
424.	H5.14.02.01	Danh sách các hội thảo quốc tế được tổ chức tại Trường ĐHSP Hà Nội	2017-2019	Trường ĐHSPHN	
425.	H5.14.02.02	Một số Quyết định về việc cử cán bộ đi hội nghị, hội thảo trong và ngoài nước	2017-2019	Trường ĐHSPHN	
426.	H5.14.02.03	Danh sách cán bộ đi nước ngoài học tập và trao đổi, tham dự hội nghị, hội thảo (Danh sách đoàn ra năm 2017-2019)	2017-2019	Trường ĐHSPHN	
427.	H5.14.02.04	Danh sách cán bộ đi đào tạo tiến sĩ ở nước ngoài	2017-2019	Trường ĐHSPHN	
428.	H5.14.02.05	Danh sách giảng viên được cử đi giảng dạy, nghiên cứu, học tập ngắn hạn ở nước ngoài	2017-2019	Trường ĐHSPHN	

5.15. Nguồn nhân lực

5.15.1. Chính sách tuyển dụng, phát triển nguồn nhân lực và khen thưởng, kỷ luật gắn kết với sứ mạng, tầm nhìn và kế hoạch chiến lược của trường.

TT	Mã minh chứng	Tên minh chứng	Số ngày/tháng ban hành	Nơi ban hành	Ghi chú
429.	H5.15.01.01	Kế hoạch chiến lược phát triển Nhà trường giai đoạn 2011-2020, tầm nhìn đến 2030.	QĐ số 3367/QĐ-ĐHSPHN 05/10/2011	Trường ĐHSPHN	
430.	H5.15.01.02	Quy chế tuyển dụng viên chức của Trường ĐHSPHN	QĐ số 1193/QĐ-ĐHSPHN 06/04/2015	Trường ĐHSPHN	
431.	H5.15.01.03	Đề án vị trí việc làm	Số 134/ TCCB ngày 25/02/2014	Trường ĐHSPHN	
432.	H5.15.01.04	Thông báo, kế hoạch tuyển dụng viên chức các năm	Số 454/ TCCB ngày 12/10/2015	Trường ĐHSPHN	
433.	H5.15.01.05	Các văn bản liên quan đến tuyển dụng	Số 427/ CV-ĐHSPHN ngày 02/10/2015	Trường ĐHSPHN	
434.	H5.15.01.06	Đường link thông báo trên website, thông báo tuyển dụng trên báo đã đăng (http://hnue.edu.vn/Tintuc-Sukien/Trangtintonghop/tabid/260/category/25/news/8152/TuyendungTruongDaihocSuphamHaNoithongbaotuyendungnhansuCNTT.aspx)		Trường ĐHSPHN	
435.	H5.15.01.07	Thông báo, báo cáo kết quả tuyển dụng viên chức	QĐ số 9728/QĐ-ĐHSPHN 29/11/2018	Trường ĐHSPHN	
436.	H5.15.01.08	Tổng hợp số lượng nhân sự tuyển dụng hàng năm		Trường ĐHSPHN	
437.	H5.15.01.09	Báo cáo kết quả tuyển dụng viên chức	Số 1434/ CV-ĐHSPHN ngày 12/12/2014	Trường ĐHSPHN	
438.	H5.15.01.10	Văn bản công tác về cán bộ	2015	Trường	

TT	Mã minh chứng	Tên minh chứng	Số ngày/tháng ban hành	Nơi ban hành	Ghi chú
		(Nghị quyết Đảng bộ trường ngày 12/06/2015)		ĐHSPHN	
439.	H5.15.01.11	Quy định chế độ đối với giảng viên tập sự	Số129/CV-ĐHSPHN ngày 02/4/2013	Trường ĐHSPHN	
440.	H5.15.01.12	Quyết định tham gia các hoạt động NCKH, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ ở trong và ngoài nước	Số 1175/QĐ-ĐHSPHN 13/03/2018 Số 1637/QĐ-ĐHSPHN 11/04/2018	Trường ĐHSPHN	
441.	H5.15.01.13	Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trong nước và nước ngoài	Kế hoạch số: 03; 104; 06/BC-ĐHSPHN-TCCB, các năm 2017, 2016, 2014	Trường ĐHSPHN	
442.	H5.15.01.14	Quyết định về việc cử viên chức tham gia lớp bồi dưỡng, tập huấn	Số 4827/QĐ-ĐHSPHN-TCCB 19/08/2016	Trường ĐHSPHN	
443.	H5.15.01.15	Số lượt GV, NV đi học nâng cao trình độ, bồi dưỡng nghiệp vụ		Trường ĐHSPHN	
444.	H5.15.01.16	Quyết định giao chủ trì, tham gia các đề tài khoa học các cấp		Trường ĐHSPHN	
445.	H5.15.01.17	Các quyết định về việc cử viên chức đi học Thạc sĩ, NCS	Số 2251/QĐ-BGDĐT – 06/07/2017 Số 5414/QĐ-ĐHSPHN-30/07/2018	-BGDĐT -Trường ĐHSPHN	
446.	H5.15.01.18	Quyết định bổ nhiệm học hàm GS, PGS các năm	QĐ số 06/QĐ-HĐCDGSNN ngày 05/03/2018	HĐCDGSNN	
447.	H5.15.01.19	Tổng hợp kinh phí đào tạo, bồi dưỡng cán bộ các năm		Trường ĐHSPHN	

TT	Mã minh chứng	Tên minh chứng	Số ngày/tháng ban hành	Nơi ban hành	Ghi chú
448.	H5.15.01.20	Báo cáo đánh giá về nguồn nhân lực và phát triển nguồn nhân lực (Báo cáo hàng năm của Trường, báo cáo của Đảng ủy nhà trường....)	Số: 92/BC-ĐHSPHN-HCĐN, ngày 01/11/2018	Trường ĐHSPHN	
449.	H5.15.01.21	Kế hoạch chiến lược phát triển Nhà trường giai đoạn 2017-2025, tầm nhìn đến 2030.	Thỏa thuận thực hiện 31/12/2018	Trường ĐHSPHN	
450.	H5.15.01.22	Quy định công tác đánh giá, phân loại đơn vị, công chức, viên chức và người lao động của Trường Đại học Sư phạm Hà Nội	số 861/QĐ-ĐHSPHN-TCCB 06/03/2017	Trường ĐHSPHN	
451.	H5.15.01.23	Quy định công tác Thi đua, khen thưởng của Trường Đại học Sư phạm Hà Nội	Số 4806/QĐ-ĐHSPHN 06/07/2017	Trường ĐHSPHN	
452.	H5.15.01.24	Các văn bản triển khai thi đua, đánh giá, phân loại đơn vị, cán bộ, viên chức và người lao động	- Số 395/ĐHSPHN-TCCB, ngày 08/8/2017 - Số 648/ ĐHSPHN-TCCB, ngày 7/12/2018 - Số 395/QĐ ĐHSPHN-TCCB, ngày 17/5/2019	Trường ĐHSPHN	
453.	H5.15.01.25	Quyết định của Hiệu trưởng khen thưởng đối với cán bộ, viên chức và người lao động hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, thành tích cao trong việc nghiên cứu khoa học, học tập nâng cao trình độ	- Số 7194/QĐ ĐHSPHN- ngày 12/09/2018 - Số 5577/QĐ BGDĐT- ngày 07/12/2016 - Số 6849/QĐ	Trường ĐHSPHN	

TT	Mã minh chứng	Tên minh chứng	Số ngày/tháng ban hành	Nơi ban hành	Ghi chú
			ĐHSPHN- ngày 31/08/2018		
454.	H5.15.01.26	Một số quyết định khen thưởng cấp Bộ, cấp Nhà nước của tập thể và cá nhân...	- Số 5577/QĐ BGDĐT- ngày 07/12/2016 - Số 2072/QĐ-CTN- ngày 22/09/2016	Bộ GD&ĐT CTN	
455.	H5.15.01.27	Quyết định thành lập "Quỹ hỗ trợ khen thưởng KHCN" Quy chế giải thưởng KHCN	Quyết định số 856/QĐ-ĐHSPHN ngày 6/3/2017 844/QĐ-ĐHSPHN-KHCN ngày 12/03/2019	Trường ĐHSPHN	
456.	H5.15.01.28	Quyết định khen thưởng cá nhân có thành tích NCKH	- Số 89/QĐ-BGDĐT ngày 06/01/2017 - Số 276/QĐ-ĐHSPHN ngày 17/01/2017	Bộ GD&ĐT Trường ĐHSPHN	
457.	H5.15.01.29	Báo cáo đánh giá công tác thi đua khen thưởng trong (Báo cáo tổng kết năm học của Nhà trường 2018-2019)	- Số: 92/BC-ĐHSPHN-HCĐN, ngày 01/11/2018 - Báo cáo số 24/BC-ĐHSPHN 22/4/2015	Trường ĐHSPHN	
458.	H5.15.01.30	Văn bản điều chỉnh công tác thi đua, khen thưởng	Số 2145/QĐ-ĐHSPHN	Trường ĐHSPHN	

TT	Mã minh chứng	Tên minh chứng	Số ngày/tháng ban hành	Nơi ban hành	Ghi chú
			ngày 06/05/2019		
459.	H5.15.01.31	Biên bản hội nghị cán bộ viên chức và người lao động	2019-2020	Trường ĐHSPHN	

5.15.2. Trường có chiến lược và kế hoạch tuyển dụng, sử dụng đội ngũ minh bạch cạnh tranh và hiệu quả để phát triển các nhà giáo dục xuất sắc.

TT	Mã minh chứng	Tên minh chứng	Số ngày/tháng ban hành	Nơi ban hành	Ghi chú
460.	H5.15.02.01	Nghị quyết, kế hoạch nâng cao chất lượng đội ngũ viên chức (Nghị quyết Đảng bộ trường ngày 12/06/2015)		Trường ĐHSPHN	
461.	H5.15.02.02	Quy định xét tuyển đặc cách vào ngạch GV, nghiên cứu viên ĐHSPHN	Số 2272/QĐ-ĐHSPHN ngày 02/05/2018	Trường ĐHSPHN	
462.	H5.15.02.03	Số lượng bài báo của giảng viên		Trường ĐHSPHN	
463.	H5.15.02.04	Quy chế chi tiêu nội bộ (Quyết định hỗ trợ kinh phí cho các nghiên cứu xuất sắc)	QĐ số 2817/ĐHSPHN-KHTC 22/05/2017	Trường ĐHSPHN	
464.	H5.15.02.05	Văn bản hợp tác với các nhà khoa học quốc tế, kết nối cộng đồng khoa học ở các lĩnh vực chuyên môn cụ thể		Trường ĐHSPHN	
465.	H5.15.02.06	Thống kê và danh sách trích ngang đội ngũ GV cơ hữu của nhà trường.	2018-2019	Trường ĐHSPHN	
466.	H5.15.02.07	Thống kê GV theo cơ cấu, theo học hàm, học vị	2018-2019	Trường ĐHSPHN	
467.	H5.15.02.08	Các văn bản quy hoạch đội ngũ CBQL các cấp thường xuyên	2015-2020	Trường ĐHSPHN	
468.	H5.15.02.09	Quy định Bổ nhiệm cán bộ của Nhà trường	QĐ số 1441/ĐHSPH	Trường ĐHSPHN	

TT	Mã minh chứng	Tên minh chứng	Số ngày/tháng ban hành	Nơi ban hành	Ghi chú
			N 19/04/2016		
469.	H5.15.02.10	Quyết định bổ nhiệm cán bộ quản lý		Trường ĐHSPHN	
470.	H5.15.02.11	Báo cáo đánh giá công tác tuyển dụng, sử dụng đội ngũ	Số 1434/ CV-ĐHSPHN ngày 12/12/2014	Trường ĐHSPHN	
471.	H5.15.02.12	Dự thảo của nhà trường xem xét chính sách phát triển các nhà giáo dục xuất sắc		Trường ĐHSPHN	

5.15.3. Trường có chính sách và kế hoạch đảm bảo chất lượng trong cơ chế tuyển dụng và sử dụng giảng viên thỉnh giảng

TT	Mã minh chứng	Tên minh chứng	Số ngày/tháng ban hành	Nơi ban hành	Ghi chú
472.	H5.15.03.01	Văn bản Quy định về tiêu chuẩn, của giảng viên thỉnh giảng của Trường Đại học Sư phạm Hà Nội	241/CV-ĐHSPHN-TTCB-20/06/2017	Trường ĐHSPHN	
473.	H5.15.03.02	Các văn bản ký kết về mời giảng đối với giảng viên thỉnh giảng	206/TCCB ngày 26/11/2014	Trường ĐHSPHN	
474.	H5.15.03.03	Văn bản mời cán bộ giảng dạy trình độ tiến sĩ, học hàm PGS, GS	QĐ số 287/ĐHSPHN –TCCB - 20/06/2017	Trường ĐHSPHN	
475.	H5.15.03.04	Văn bản thực hiện đẩy mạnh chương trình liên kết với với nhiều nhà khoa học lớn		Trường ĐHSPHN	
476.	H5.15.03.05	Văn bản báo cáo đánh giá tình hình sử dụng giảng viên thỉnh giảng (Phiếu đánh giá giảng viên)	2018-2019	Trường ĐHSPHN	
477.	H5.15.03.06	Văn bản đề xuất thay đổi chính sách đối với giảng viên thỉnh giảng	165/ĐHSPHN-TCCB ngày 16/04/2018	Trường ĐHSPHN	

6. Tiêu chuẩn 6: HỖ TRỢ DẠY HỌC

6.16. Hỗ trợ, bồi dưỡng giảng viên

6.16.1. Trường có hệ thống hỗ trợ hiệu quả các giảng viên tập sự và giảng viên mới

TT	Mã minh chứng	Tên minh chứng	Số ngày/tháng ban hành	Nơi ban hành	Ghi chú
478.	H6.16.01.01	Quy chế tuyển dụng viên chức của Trường	QĐ số 1193/QĐ-ĐHSPH 6/4/2015	Trường ĐHSPHN	
479.	H6.16.01.02	Quy chế tuyển dụng đặc cách vào ngạch giảng viên, nghiên cứu viên của trường ĐHSP Hà Nội	QĐ số 2272/QĐ-ĐHSP Hà Nội ngày 02/5/2018	Trường ĐHSPHN	
480.	H6.16.01.03	Quy định về quy trình xét bổ nhiệm chính thức vào chức danh nghề nghiệp	Số 129/CV-ĐHSPHN ngày 02/4/2013	Trường ĐHSPHN	
481.	H6.16.01.04	Một số quyết định cử giảng viên hướng dẫn giảng viên tập sự	QĐ số: 140, ngày 12/01/2016 QĐ số 196/QĐ-ĐHSPHN ngày 10/01/2019	Trường ĐHSPHN	
482.	H6.16.01.05	Mẫu Phiếu thăm dò tín nhiệm của sinh viên (Đối với giảng viên trong thời gian tập sự)		Trường ĐHSPHN	
483.	H6.16.01.06	Một số Hồ sơ đề nghị chuyển chính thức giảng viên tập sự		Một số khoa	
484.	H6.16.01.07	Quy chế chi tiêu nội bộ	QĐ số 2817/ĐHSPHN-KHTC 22/05/2017	Trường ĐHSPHN	

TT	Mã minh chứng	Tên minh chứng	Số ngày/tháng ban hành	Nơi ban hành	Ghi chú
485.	H6.16.01.08	Quy định tiêu chuẩn, nhiệm vụ và chế độ làm việc đối với giảng viên của Trường ĐHSPHN Quyết định về việc sửa đổi, bổ sung Quy định tiêu chuẩn, nhiệm vụ và chế độ làm việc đối với giảng viên của Trường Đại học Sư phạm Hà Nội	QĐ số 857/QĐ-ĐHSP ngày 06/4/2017 QĐ số 8227/QĐ-ĐHSPHN-TCCB ngày 24/10/2018	Trường ĐHSPHN	
486.	H6.16.01.09	Công văn về việc xét nâng lương hàng năm (viên chức đã bảo vệ luận án TS đúng hạn nhưng chưa hưởng lương bậc 3- giảng viên trẻ)	Số 637/ĐHSPHN-TCCB ngày 03/12/2018	Trường ĐHSPHN	
487.	H6.16.01.10	Quy định về nâng bậc lương trước thời hạn	Số 7879/QĐ-ĐHSPHN ngày 04/12/2013 Số 5030/QĐ-ĐHSPHN ngày 10/09/2014	Trường ĐHSPHN	
488.	H6.16.01.11	Một số thông báo cử giảng viên đi dự thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp	TB số 453/TB-ĐHSPHN ngày 18/9/2019; CV số 981/ĐHSPHN ngày 30/7/2019; CV số 309/CV-HSPHN ngày 26/6/2019	Trường ĐHSPHN	
489.	H6.16.01.12	Thông báo Kế hoạch tổ chức Hội thảo Khoa học cán bộ trẻ ĐHSPHN lần thứ IX	247/XVII-TB-TNSP 20/04/2018	BCH Đoàn trường ĐHSPHN	
490.	H6.16.01.13	Thông báo về việc tổ chức Hội thảo Khoa học cán bộ trẻ các trường ĐHSP toàn quốc	TB số 1170/ĐHSPHN – ĐTN 05/10/2017 TB số 1190/TB-ĐHSPHN-ĐTN ngày 04/9/2018	Trường ĐHSPHN	

6.16.2. Giảng viên được khuyến khích và thực hiện vai trò là người hướng dẫn một cách hiệu quả

TT	Mã minh chứng	Tên minh chứng	Số ngày/tháng ban hành	Nơi ban hành	Ghi chú
491.	H6.16.02.01	Đề cương chi tiết các môn học/học phần (Lưu ở phòng Đào tạo)		Trường ĐHSPHN	
492.	H6.16.02.02	Phân công giảng viên làm chủ nhiệm lớp (cố vấn học tập), trợ lý đào tạo, trợ lý khoa học	2019	Các khoa, bộ môn	
493.	H6.16.02.03	Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ của trường Đại học Sư phạm Hà Nội	QĐ số 9779/QĐ-ĐHSPHN ngày 07/12/2017	Trường ĐHSPHN	
494.	H6.16.02.04	Một số quyết định khen thưởng giảng viên hướng dẫn SV NCKH	Số 89/QĐ-BGDĐT ngày 06/01/2017 Số 276/QĐ-ĐHSPHN ngày 17/01/2017	Bộ GD&ĐT Trường ĐHSPHN	
495.	H6.16.02.05	Quy định hoạt động Khoa học và Công nghệ	QĐ số 856/QĐ-ĐHSPHN ngày 6/3/2017	Trường ĐHSPHN	
496.	H6.16.02.06	Một số quyết định cử cán bộ giảng viên làm trưởng đoàn thực tập sư phạm	Các quyết định số: Số 9023/QĐ-ĐHSPHN-ĐT ngày 14/12/2016 Số 118/QĐ-ĐHSPHN-ĐT ngày 10/01/2018 Số 7461/QĐ-ĐHSPHN-ĐT ngày 24/9/2018 Số 7462/QĐ-ĐHSPHN-ĐT ngày 24/9/2018 Số 662/QĐ-	Trường ĐHSPHN	

TT	Mã minh chứng	Tên minh chứng	Số ngày/tháng ban hành	Nơi ban hành	Ghi chú
			ĐHSPHN-ĐT ngày 26/02/2019		

6.16.3. Lãnh đạo trường cam kết và triển khai kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên nhằm nâng cao nhận thức và tăng cường năng lực chuyên môn của đội ngũ giảng viên, gắn kết với thực tế trường phổ thông

TT	Mã minh chứng	Tên minh chứng	Số ngày/tháng ban hành	Nơi ban hành	Ghi chú
497.	H6.16.03.01	Lập kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng	CV số 174/ĐHSPH, ngày 18/4/2017	Trường ĐHSPHN	
498.	H6.16.03.02	Kế hoạch Đào tạo, Bồi dưỡng viên chức trong nước và ngoài nước năm 2017	KH số: 03/BC-ĐHSPHN-TCCB	Trường ĐHSPHN	
499.	H6.16.03.02b	Một số chứng chỉ, chứng nhận bồi dưỡng		Trường ĐHSPHN	
500.	H6.16.03.03	Quy định về trình độ ngoại ngữ, tin học và chuyên môn đối với giảng viên	Số 58/ ĐHSPHN-TCCB, ngày 29/01/2018	Trường ĐHSPHN	
501.	H6.16.03.04	Quyết định về việc cử viên chức tham gia khóa bồi dưỡng cơ bản	Số 1175/QĐ-ĐHSPHN 13/03/2018	Trường ĐHSPHN	
502.	H6.16.03.05	Quyết định về việc cử viên chức tham gia khóa bồi dưỡng nâng cao	Số 1637/QĐ-ĐHSPHN 11/04/2018	Trường ĐHSPHN	
503.	H6.16.03.06	Quyết định về việc cử cán bộ tham gia Hội thảo tập huấn "Nâng cao năng lực viết đề cương đề tài nghiên cứu bằng Tiếng Anh"	Số 7419/QĐ-ĐHSPHN-TCCB 21/9/2018	Trường ĐHSPHN	
504.	H6.16.03.07	Tổng hợp kinh phí đào tạo bồi dưỡng cán bộ viên chức	2018	P.KHTC	
505.	H6.16.03.08	Một số quyết định cử giảng viên đi học tập, trao đổi, tham dự hội nghị, hội thảo ở nước ngoài	2018, 2019	Trường ĐHSPHN	
506.	H6.16.03.09	Quyết định về việc cử cán bộ tham gia khóa học "Kỹ năng và phương pháp dạy Tiếng Anh"	7197/QĐ-ĐHSPHN 12/09/2018	Trường ĐHSPHN	
507.	H6.16.03.10	Quyết định về việc cử cán bộ tham gia lớp bồi dưỡng cán bộ ra đề (Tại trường Đại học Ngoại ngữ, Đại học Huế) Quyết định về việc cử cán bộ	QĐ số 8980/QĐ-ĐHSPHN ngày 14/11/2018 QĐ số	Trường ĐHSPHN	

TT	Mã minh chứng	Tên minh chứng	Số ngày/tháng ban hành	Nơi ban hành	Ghi chú
		tham gia lớp bồi dưỡng giám khảo chấm nói viết (tại Trường Đại học Ngoại ngữ, Đại học Huế)	8203/QĐ-ĐHSPHN ngày 23/10/2018		
508.	H6.16.03.11	Quyết định về việc cử viên chức tham gia tập huấn bồi dưỡng hè	Số 5785/QĐ-ĐHSPHN 09/8/2018	Trường ĐHSPHN	
509.	H6.16.03.12	Quyết định về việc cử viên chức tham gia lớp bồi dưỡng tiếng Anh chuyên ngành Quản trị đại học	Số 1390/QĐ-ĐHSPHN 23/03/2018	Trường ĐHSPHN	
510.	H6.16.03.13	Danh sách chuyên gia nước ngoài đến giảng dạy, làm việc tại Trường ĐHSPHN	2018, 2019	Trường ĐHSPHN	
511.	H6.16.03.14	Tọa đàm khoa học quốc tế về "Cải cách giáo dục và sách giáo khoa: Kinh nghiệm quốc tế và Việt Nam" http://hnue.edu.vn/Tintuc-Sukien/Trangtintonghop/tabid/260/news/7920/Category/1/Toadamkhoahocquoctecaicachgiaoducvasachgiaokhoa Kinhnghiemquocteva VietNam.aspx		Trường ĐHSPHN	
512.	H6.16.03.15	Thống kê danh mục sách phổ thông của cán bộ, giảng viên Trường ĐHSPHN		Phòng KHCN	
513.	H6.16.03.16	Quy chế Thực tập sư phạm Kết quả thực tập sư phạm của sinh viên năm học 2017-2018	Số 452/QĐ-ĐHSPHN-ĐT Ngày 10/2/2017 2017 - 2018	Trường ĐHSPHN	
514.	H6.16.03.17	Quy định về chức năng, nhiệm vụ của Viện Nghiên cứu sư phạm và Trung tâm Nghiên cứu và phát triển nghiệp vụ sư phạm http://vncsp.hnue.edu.vn/gioi-thieu/gioi-thieu-chung.aspx http://ttnvsp.hnue.edu.vn/Gi%E1%BB%9Bi-thi%E1%BB%87u/Gi%E1%BB%9Bi-thi%E1%BB%87u-chung		Trường ĐHSPHN	
515.	H6.16.03.18	Quy chế hoạt động của Trường thực hành Nguyễn Tất Thành và Trường Mầm non Búp Sen Xanh		Trường ĐHSPHN	

TT	Mã minh chứng	Tên minh chứng	Số ngày/tháng ban hành	Nơi ban hành	Ghi chú
516.	H6.16.03.19	Thống kê các bài báo và công trình NCKH được nghiên cứu và ứng dụng trong giảng dạy.		Trường ĐHSPHN	
517.	H6.16.03.20	Minh chứng tổ chức các hội thảo, hội thảo quốc tế, hoạt động khoa học của Trường và các đơn vị về đổi mới PPDH		Trường ĐHSPHN	
518.	H6.16.03.21	Minh chứng về tổ chức các lớp tập huấn đổi mới PPDH			
519.	H6.16.03.22	Một số quyết định cử đi thực tập sinh sau Tiến sĩ	Số 5745/QĐ-ĐHSPHN ngày 8/8/2018; Số 8467/QĐ-ĐHSPHN ngày 21/11/2016; Số 4394/QĐ-ĐHSPHN ngày 26/7/2016	Trường ĐHSPHN	

6.16.4. Trường hỗ trợ giảng viên sử dụng hiệu quả các phương pháp giảng dạy thích hợp cho chương trình bồi dưỡng thường xuyên

TT	Mã minh chứng	Tên minh chứng	Số ngày/tháng ban hành	Nơi ban hành	Ghi chú
520.	H6.16.04.01	Thông báo khai giảng lớp NVSP - Quyết định mở lớp bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm cho giảng viên Trường ĐHSPHN	QĐ số 2892/QĐ-ĐHSPHN Ngày 02/06/2016	Trường ĐHSPHN	
521.	H6.16.04.02	Thông báo Hội Thảo Khoa học Quốc tế "Tích hợp trong giáo dục Toán học và đào tạo Giáo viên"	Số 810/TB-ĐHSPHN-KHCN ngày 20/6/2018	Trường ĐHSPHN	
522.	H6.16.04.03	Thư mời và Kỷ yếu Tham dự Hội thảo Quốc tế: Giáo dục địa lý ở Việt Nam và Kinh nghiệm Quốc tế	Số 1121/ĐHSPHN ngày 21/8/2018	Trường ĐHSPHN	
523.	H6.16.04.04	Mẫu phiếu khảo sát từ các chuyên đề bồi dưỡng thường xuyên		TT ĐTBDTX	
524.	H6.16.04.05	Hệ thống đào tạo bồi dưỡng trực tuyến E – learning http://lms.hnue.edu.vn/		Trường ĐHSPHN	
525.	H6.16.04.06	Thông báo của Công đoàn về bồi dưỡng kĩ năng sử dụng phương tiện dạy học kĩ thuật số	Số 142/CV-CĐ ngày 12/9/2014	CĐ trường ĐHSPHN	

TT	Mã minh chứng	Tên minh chứng	Số ngày/tháng ban hành	Nơi ban hành	Ghi chú
			Số 203/CV-CĐ ngày 30/11/2015		
526.	H6.16.04.07	Thống kê CSVC tại các giảng đường	2019	Phòng Đào tạo	
527.	H6.16.04.08	Thống kê số lượng phòng thực hành, thí nghiệm của các khoa	2019		
528.	H6.16.04.09	Thống kê và danh mục các phần mềm có bản quyền đã trang bị phục vụ các hoạt đồng dạy và học, NCKH và quản lí		Trường ĐHSPHN	
529.	H6.16.04.10	Mẫu phiếu lấy ý kiến và Báo cáo kết quả khảo sát SV đánh giá kết quả giảng dạy học phần	2018, 2019	TTĐBCL	
530.	H6.16.04.11	- Mẫu xin ý kiến góp ý của giảng viên về học phần chuyên sâu về ứng dụng CNTT và sử dụng thiết bị trong dạy học - Phiếu thăm dò ý kiến về chương trình rèn luyện nghiệp vụ sư phạm thường xuyên dành cho giảng viên	2017	TT NC&PT NVSP	
531.	H6.16.04.12	Phiếu thăm dò ý kiến về chương trình rèn luyện nghiệp vụ sư phạm thường xuyên dành cho sinh viên		TT NC&PT NVSP	
532.	H6.16.04.13	Danh sách các bài báo công bố trên tạp chí quốc tế	2017 - 2019	P.KHCN	

6.16.5. Trường tạo cơ hội chuyên nghiệp hóa cho đội ngũ giảng viên để đáp ứng các nhu cầu đặc biệt, tiếp cận các vấn đề giáo dục và các vấn đề xã hội có tác động đến các hoạt động sư phạm

TT	Mã minh chứng	Tên minh chứng	Số ngày/tháng ban hành	Nơi ban hành	Ghi chú
533.	H6.16.05.01	Quy chế chi tiêu nội bộ	QĐ số 2817/QĐ-ĐHSPHN-KHTC 22/05/2017	Trường ĐHSPHN	
534.	H6.16.05.02	Quy định về Quy tắc ứng xử trong nhà trường của công chức, viên chức và người lao động	Số 10486/QĐ-ĐHSPHN ngày 28/12/2018	Trường ĐHSPHN	
535.	H6.16.05.03	Một số hội thảo, seminar, tọa đàm do trường ĐHSPHN tổ chức		Phòng KHCN	
536.	H6.16.05.04	Khóa đào tạo về Phương pháp giảng dạy đại học tiên tiến	Trang web của trường	Trường ĐHSPHN	

TT	Mã minh chứng	Tên minh chứng	Số ngày/tháng ban hành	Nơi ban hành	Ghi chú
		http://hnue.edu.vn/Tintuc-Sukien/Sukien/tabid/261/Category/1/News/7735/TruongDHSPHaNoitochuckhoataphuanvephuongphapgiangdaydaihoctientienchogiangviencanboquanlyFlippedTeachingCourse			
537.	H6.16.05.05	Công văn v/v Tổ chức tọa đàm khoa học	Số 531/ĐHSPHN-KHCN ngày 11/10/2018	Phòng KHCN	
538.	H6.16.05.06	Hợp đồng mua thẻ bạn đọc đặc biệt + Danh sách cán bộ được cấp thẻ	2018, 2019	Trung tâm TTTV	

6.17. Đánh giá và công nhận giảng viên

6.17.1. Trường có chính sách và thực hiện đánh giá giảng viên một cách chính xác, công khai và minh bạch.

TT	Mã minh chứng	Tên minh chứng	Số ngày/tháng ban hành	Nơi ban hành	Ghi chú
539.	H6.17.01.01	Quy định đánh giá, phân loại đối với đơn vị, công chức, viên chức và người lao động của Trường đại học Sư phạm Hà Nội	QĐ số 861/QĐ-ĐHSPHN ngày 06/03/2017	Trường ĐHSPHN	
540.	H6.17.01.02	Quy định Công tác thi đua, khen thưởng của Trường đại học Sư phạm Hà Nội	QĐ số 4806/QĐ-ĐHSPHN ngày 06/7/2017	Trường ĐHSPHN	
541.	H6.17.01.03	Công văn đăng kí tham gia phong trào thi đua năm học 2017 – 2018; 2018 -2019; 2019 - 2020	Số 395/ĐHSPHN-TCCB, ngày 08/8/2017 Số 648/ ĐHSPHN-TCCB, ngày 7/12/2018 Số 395/ ĐHSPHN-TCCB, ngày 17/5/2019	Trường ĐHSPHN	
542.	H6.17.01.04	Bộ hồ sơ hướng dẫn tổng kết, bình xét và công nhận danh hiệu thi đua	Số: 222/ĐHSPHN-TCCB,	Trường ĐHSPHN	

TT	Mã minh chứng	Tên minh chứng	Số ngày/tháng ban hành	Nơi ban hành	Ghi chú
			ngày 16/5/2017 Số 262/ĐHSPHN-TCCB ngày 20/5/2019		
543.	H6.17.01.05	Kết quả công nhận đánh giá, phân loại đơn vị, công chức, viên chức và người lao động	Số: 5906/QĐ-ĐHSPHN, ngày 21/7/2017; Số: 8663/QĐ-ĐHSPHN, ngày 09/8/2019; Số: 8493/QĐ-ĐHSPHN, ngày 31/7/2019 Số 8663/QĐ-ĐHSPHN ngày 09/8/2019	Trường ĐHSPHN	

6.17.2. Trường có chính sách và cơ chế công nhận thành tích, đãi ngộ giảng viên nhằm nâng cao năng lực giảng dạy và nghiên cứu khoa học.

TT	Mã minh chứng	Tên minh chứng	Số ngày/tháng ban hành	Nơi ban hành	Ghi chú
544.	H6.17.02.01	Quyết định thành lập Quỹ hỗ trợ khen thưởng KHCN Quyết định V/v điều chỉnh tên gọi "Quỹ hỗ trợ khen thưởng Khoa học Công nghệ" và ban hành Quy chế Giải thưởng Khoa học & Công nghệ của Trường Đại học Sư phạm Hà Nội	QĐ số 274/QĐ ĐHSPHN-KH, ngày 09/02/2009 QĐ số 844/QĐ-ĐHSPHN-KHCN ngày 12/3/2019	Trường ĐHSPHN	
545.	H6.17.02.02	Khen thưởng cán bộ giảng viên có bài báo đăng trên TCKH quốc tế uy tín trong danh mục ISI, SCI, SCIE	CV số 441/TB-ĐHSPHN, ngày 5/9/2019	Trường ĐHSPHN	

TT	Mã minh chứng	Tên minh chứng	Số ngày/tháng ban hành	Nơi ban hành	Ghi chú
546.	H6.17.02.03	Thống kê danh mục các bài báo của cán bộ, giảng viên ĐHSPHN đã công bố trên các tạp chí quốc tế, hội thảo quốc tế	2017 - 2019	Phòng KHCN	
547.	H6.17.02.04	Danh mục các sản phẩm từ đề tài đã nghiệm thu	2017 - 2019	Phòng KHCN	
548.	H6.17.02.05	Thống kê các công trình NCKH và sản phẩm công nghệ đạt các giải thưởng/bằng phát minh sáng chế	2017 - 2019	Phòng KHCN	
549.	H6.17.02.06	Các bài báo có chỉ số tác động với cộng đồng học thuật (IF) của các bài báo khoa học		Phòng KHCN	
550.	H6.17.02.07	Thống kê kết quả của hợp tác KHCN		Phòng KHCN	
551.	H6.17.02.08	Thống kê GV theo cơ cấu, theo học hàm, học vị (tỷ lệ % thạc sĩ, TS, PGS, GS).		Phòng KHCN	
552.	H6.17.02.09	Danh mục các hợp đồng nghiên cứu và chuyển giao khoa học công nghệ	2017 - 2018	Phòng KHCN	

Tiêu chuẩn 7: HỖ TRỢ HỌC TẬP

7.18. Tuyển sinh và hỗ trợ người học

7.18.1. Chính sách, quy trình tuyển sinh cho các chương trình đào tạo và bồi dưỡng được thông báo công khai, được thực hiện công bằng và minh bạch.

TT	Mã minh chứng	Tên minh chứng	Số ngày/tháng ban hành	Nơi ban hành	Ghi chú
553.	H7.18.01.01	**- Đề án tuyển sinh hằng năm** http://tuyensinh.hnue.edu.vn/thong-bao/p/de-an-tuyen-sinh-nam-2019-185 http://hnue.edu.vn/Portals/0/Users/quangvd/DaotaoDaihoc/De%20an%20tuyen%20sinh%20SPH%202018(12042161042018.pdf http://hnue.edu.vn/Tintuc-Sukien/Tintonghop/tabid/260/news/4986/Category/55/Deantuyensinhdaihocnam2017cuatruongDaihocSuphamHaNoi.aspx **- Một số thông báo tuyển sinh các loại hình đào tạo hằng năm.**	2017, 2018, 2019	Trường ĐHSPHN	

TT	Mã minh chứng	Tên minh chứng	Số ngày/tháng ban hành	Nơi ban hành	Ghi chú
		+ Nghiên cứu sinh: http://hnue.edu.vn/Daotao/DaotaoSaudaihoc/DaotaoTiensi/TuyensinhNCS/tabid/558/Category/35/News/7959/THONGBAOXETTUYENNGHIENCUUSINHKHOA392019.aspx http://hnue.edu.vn/Daotao/DaotaoSaudaihoc/DaotaoTiensi/TuyensinhNCS/tabid/558/Category/35/News/7774/THONGBAOXETTUYENNGHIENCUUSINHKHOA382018DOT2.aspx http://hnue.edu.vn/Daotao/DaotaoSaudaihoc/DaotaoTiensi/TuyensinhNCS/tabid/558/Category/35/News/5033/THONGBAOTUYENSINHNGHIENCUUSINHKHOA372017.aspx + Thạc sĩ: http://hnue.edu.vn/Daotao/DaotaoSaudaihoc/DaotaoThacsi/TuyensinhThacsy/tabid/557/Category/9/News/7837/THONGBAOTUYENSINHTRINHDOTHACSIKHOA292019-2021.aspx http://hnue.edu.vn/Tintuc-Sukien/Trangtintonghop/tabid/260/category/9/news/8039/Thongbaotuyensinhtrinhdothacsikhoa292019-2021-dot2.aspx http://hnue.edu.vn/Tintuc-Sukien/Trangtintonghop/tabid/260/news/5312/THONGBAOTUYENSINHTRINHDOTHACSIKHOA282018-2020.aspx http://hnue.edu.vn/Tintuc-Sukien/Trangtintonghop/tabid/260/news/5080/Category/9/ThongbaotuyensinhtrinhdoThacsidot2-K272017-2019bosung.aspx +Vừa học vừa làm: http://hnue.edu.vn/Tintuc-Sukien/Trangtintonghop/tabid/260/news/2243/Category/8/ThongbaoTuyensinhhinhthucvualamvuahocnganhCaodangCongngheThietbi.aspx http://hnue.edu.vn/Tintuc-			

TT	Mã minh chứng	Tên minh chứng	Số ngày/tháng ban hành	Nơi ban hành	Ghi chú
		Sukien/Sukien/tabid/261/Category/33/News/5250/Thongbaotuyensinhcaclopcunhannganh Giaoducmamnonva Giaoductieuhochevualamvuahoc.aspx http://hnue.edu.vn/Tintuc-Sukien/Sukien/tabid/261/Category/33/News/5250/Thongbaotuyensinhcaclopcunhannganh Giaoducmamnonva Giaoductieuhochevualamvuahoc.aspx + Bồi dưỡng thường xuyên http://dtbdtx.hnue.edu.vn/tuyen-sinh/boi-duong-cap-chung-chi/p/thong-bao-tuyen-sinh-lop-boi-duong-va-cap-chung-chi-boi-duong-can-bo-quan-ly-giao-duc-132 http://dtbdtx.hnue.edu.vn/tuyen-sinh/boi-duong-cap-chung-chi/p/thong-bao-tuyen-sinh-boi-duong-cho-giao-vien-pho-thong-lam-cong-tac-tu-van-cho-hoc-sinh-78 http://dtbdtx.hnue.edu.vn/tuyen-sinh/boi-duong-cap-chung-chi/p/thong-bao-tuyen-sinh-boi-duong-cap-chung-chi-nghiep-vu-su-pham-cho-giang-vien-dai-hoc-99 http://dtbdtx.hnue.edu.vn/tuyen-sinh/boi-duong-cap-chung-chi/p/truong-dhsp-ha-noi-lien-tuc-tuyen-sinh-on-thi-va-thi-cap-chung-chi-ung-dung-cntt-theo-thong-tu-032014tt-btttt-19			
554.	H7.18.01.02	Cổng thông tin tuyển sinh của Bộ Giáo dục và Đào tạo http://thituyensinh.vn - Công văn hướng dẫn thực hiện tuyển sinh - Những điều cần biết về tuyển sinh đại học, cao đẳng	CV số 796/BGDĐT-GDĐH ngày 06/03/2019 2018	Trường ĐHSPHN	
555.	H7.18.01.03	Quyết định thành lập Hội đồng tuyển sinh	Số 3478/QĐ-ĐHSPHN-ĐT, ngày 25/06/2019	Trường ĐHSPHN	
556.	H7.18.01.04	Quyết định thành lập Ban tư vấn tuyển sinh	Số 17/QĐ-ĐHSPHN,	Trường ĐHSPHN	

TT	Mã minh chứng	Tên minh chứng	Số ngày/tháng ban hành	Nơi ban hành	Ghi chú
		Chuyên trang tuyển sinh. Trang Web của trường (http://hnue.edu.vn) http://tuyensinh.hnue.edu.vn	ngày 02/01/2019		
557.	H7.18.01.05	Tư vấn tuyển sinh (tư vấn tại Bắc Ninh, tờ rơi tuyển sinh, Livestream tư vấn tuyển sinh…)	2019	Trường ĐHSPHN	
558.	H7.18.01.06	Các điểm ưu tiên trong chính sách tuyển sinh cho các đối tượng đặc biệt (vùng, miền, chính trị…). (*Quy chế TS đại học hệ chính qui theo Thông tư* 05/2017/*TT-BGDĐT ngày 25/01/2017*)	Số 05/2017/TT-BGDĐT ngày 25/01/2017	Bộ GD&ĐT	
559.	H7.18.01.07	Thông báo điểm sàn tuyển sinh	CV số 943/ĐT-ĐHSPHN ngày 21/7/2019	Trường ĐHSPHN	
560.	H7.18.01.08	Công bố kết quả chấm phúc khảo, kiểm tra bài thi ngẫu nhiên… http://sdh.hnue.edu.vn/tuyen-sinh/thac-si/p/thong-bao-nhan-don-phuc-khao-tuyen-sinh-trinh-do-thac-si-dot-thi-thang-42019-26 https://sdh.hmu.edu.vn/news/tID10969_KeT-QUa-CHaM-PHuC-KHaO-TUYeN-SINH-SAU-DaI-HoC-NAM-2018.html	2018, 2019	Trường ĐHSPHN	
561.	H7.18.01.09	Quyết định thành lập Ban thanh tra, kiểm tra, giám sát thi..	Số 8910/QĐ-ĐHSPHN, ngày 20/08/2019	Trường ĐHSPHN	
562.	H7.18.01.10	Công bố kết quả tuyển sinh (Danh sách thí sinh trúng tuyển) - Điểm chuẩn: http://tuyensinh.hnue.edu.vn/thong-bao/p/thong-bao-diem-chuan-xet-tuyen-dai-hoc-nam-2019-cua-truong-dai-hoc-su-pham-ha-noi-203 http://hnue.edu.vn/Tintuc-Sukien/Trangtintonghop/tabid/260/category/61/news/7764/ThongbaodiemchuanxettuyendaihocTruongDaihocSuphamHaNoinam2018.aspx http://hnue.edu.vn/Tintuc-Sukien/Trangtintonghop/tabid/260/news/5151/ThongbaoDiemchuan	2017, 2018, 2019	Trường ĐHSPHN	

TT	Mã minh chứng	Tên minh chứng	Số ngày/tháng ban hành	Nơi ban hành	Ghi chú
		xettuyendaihocnam2017.aspx - Danh sách trúng tuyển: http://hnue.edu.vn/Portals/0/Users/quangvd/DaotaoDaihoc/Danh%20Sach%20TS%20trung%20tuyen%20thi%20THPTQ362856136820 18.pdf http://hnue.edu.vn/Portals/0/Users/quangvd/DaotaoDaihoc/Danh%20Sach%20TS%20trung%20tuyen%20thi%20THPTQ362856136820 18.pdf http://hnue.edu.vn/Portals/0/Users/quangvd/DaotaoDaihoc/Danh%20Sach%20TS%20trung%20tuyen%20dien%20XTT2181949211417 2017.pdf http://hnue.edu.vn/Portals/0/Users/quangvd/DaotaoDaihoc/Danh%20Sach%20TS%20trung%20tuyen%20dien%20XTT2255623141720 17.pdf			
563.	H7.18.01.11	Hướng dẫn nhập học http://tuyensinh.hnue.edu.vn/thong-bao/p/ke-hoach-xac-nhan-nhap-hoc-va-nop-ho-so-nhap-hoc-cua-tan-sinh-vien-k69-truong-dai-hoc-su-pham-ha-noi-204		Trường ĐHSPHN	
564.	H7.18.01.12	Chào tân sinh viên http://hnue.edu.vn/Tintuc-Sukien/Lichcongtactuan/tabid/388/Calendar/1518/Default.aspx		Trường ĐHSPHN	
565.	H7.18.01.13	Báo cáo Tổng kết công tác và phương hướng công tác năm học	2017 - 2018 2018 - 2019	Trường ĐHSPHN	
566.	H7.18.01.14	Biên bản về quá trình tuyển sinh sau đại học	2019	Trường ĐHSPHN	

7.18.2. Các thông tin về ngành học, chương trình đào tạo, chương trình bồi dưỡng, chương trình môn học và việc tổ chức thực hiện là rõ ràng, đầy đủ và dễ tiếp cận

TT	Mã minh chứng	Tên minh chứng	Số ngày/tháng ban hành	Nơi ban hành	Ghi chú
567.	H7.18.02.01	Thông tin về ngành học, CTĐT tạo, bồi dưỡng, chương trình môn học, chuẩn đầu ra và việc tổ chức thực hiện rõ ràng, đầy đủ được đăng tải trên website http://hnue.edu.vn		Trường ĐHSPHN	

TT	Mã minh chứng	Tên minh chứng	Số ngày/tháng ban hành	Nơi ban hành	Ghi chú
		(http://hnue.edu.vn/Daotao/Khungchuongtrinh.aspx http://hnue.edu.vn/Daotao/DaotaoSaudaihoc/DaotaoThacsi/Khungchuongtrinh.aspx http://dtbdtx.hnue.edu.vn/H%E1%BB%87-v%E1%BB%ABa-l%C3%A0m-v%E1%BB%ABa-h%E1%BB%8Dc/K%E1%BA%BF-ho%E1%BA%A1ch-h%E1%BB%8Dc-thi-%C4%91i%E1%BB%83m-thi - Chuẩn đầu ra http://www.hnue.edu.vn/Daotao/Chuandaura.aspx) - Ngành đào tạo ĐH http://www.hnue.edu.vn/Daotao/DaotaoDaihoc.aspx) - Quy chế đào tạo tín chỉ http://www.hnue.edu.vn/Daotao/DaotaoDaihoc/QuychedaotaoDaihoc.aspx) - Ngành Đào tạo Sau đại học: Thạc sĩ http://www.hnue.edu.vn/Daotao/DaotaoSaudaihoc/DaotaoThacsi/Khungchuongtrinh.aspx - TS http://www.hnue.edu.vn/Daotao/DaotaoSaudaihoc/DaotaoTiensi/Manganhnghiencuu.aspx)			
568.	H7.18.02.02	Kế hoạch đào tạo năm học	2017 – 2018 2018 – 2019 2019 - 2020	Trường ĐHSPHN	
569.	H7.18.02.03	Mẫu phiếu khảo sát giảng viên, cựu sinh viên và nhà tuyển dụng về chương trình đào tạo	2019	TT ĐBCL	

7.18.3. Trường có các chương trình hỗ trợ và tư vấn cho những người học có vấn đề khó khăn trong học tập, chậm tiến bộ, người học thuộc các nhóm thiệt thòi, dân tộc thiểu số, vùng khó khăn và người nước ngoài.

TT	Mã minh chứng	Tên minh chứng	Số ngày/tháng ban hành	Nơi ban hành	Ghi chú
570.	H7.18.03.01	Danh sách người học được hỗ trợ nhận trợ cấp xã hội và miễn giảm học phí năm học 2018 - 2019	2018 - 2019	Trường ĐHSPHN	

TT	Mã minh chứng	Tên minh chứng	Số ngày/tháng ban hành	Nơi ban hành	Ghi chú
571.	H7.18.03.02	Quy chế công tác học sinh, sinh viên nội trú tại các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân	TT số 27/2011-TT-BGDĐT, ngày 27/6/2011	Bộ GD&ĐT	
572.	H7.18.03.03	Một số danh sách người học có hoàn cảnh khó khăn nhận học bổng từ các tổ chức ngoài trường.	2017 - 2018	Trường ĐHSPHN	
573.	H7.18.03.04	Danh sách cố vấn học tập ở các khoa.	QĐ số 8118/QĐ-ĐHSPHN-ĐT ngày 18/10/2019	Trường ĐHSPHN	
574.	H7.18.03.05	Thời khoá biểu học kì dự bị cho sinh viên thuộc đối tượng dự bị	Số 560/ĐHSPHN-ĐT, ngày 23/12/2015	Trường ĐHSPHN	
575.	H7.18.03.06	Qui chế tổ chức và hoạt động của Viện Giáo dục và Đào tạo Quốc tế	QĐ số 9159/ĐHSPHN, ngày 16/12/2016	Trường ĐHSPHN	
576.	H7.18.03.07	Tập huấn cho sinh viên đăng ký tín chỉ	CV số 615/ĐHSPHN-ĐT ngày 22/11/2018	Trường ĐHSPHN	
577.	H7.18.03.08	Xếp thời khóa biểu kỳ III (năm học 2017 – 2018) cho K64, K65, K66, K67	Số 169/ĐHSPHN-ĐT ngày 17/4/2018	Trường ĐHSPHN	
578.	H7.18.03.09	Thông báo chuẩn bị xét tốt nghiệp tháng 01/2019	TB số 676/ĐHSPHN-ĐT ngày 19/12/2018	Trường ĐHSPHN	
579.	H7.18.03.10	Thông báo xét cảnh báo học tập kỳ 1 (năm học 2018 – 2019)	TB số 677/ĐHSPHN-ĐT ngày 19/12/2018	Trường ĐHSPHN	

7.18.4. Trường công khai thông tin về lộ trình học tập, các chính sách chuyển đổi và công nhận tín chỉ trong đào tạo liên thông giữa các ngành học với nhau và giữa các trường đại học trong và ngoài nước

TT	Mã minh chứng	Tên minh chứng	Số ngày/tháng ban hành	Nơi ban hành	Ghi chú
580.	H7.18.04.01	Sổ tay sinh viên; Các website http://www.hnue.edu.vn/ http://daotao.hnue.edu.vn/	2018 – 2019	Phòng CTCT - HSSV	
581.	H7.18.04.02	Các CTĐT chính quy về cấu trúc,		Trường	

TT	Mã minh chứng	Tên minh chứng	Số ngày/tháng ban hành	Nơi ban hành	Ghi chú
		khối lượng, kiến thức, chuẩn đầu ra *(Lưu tại P. Đào tạo)*		ĐHSPHN	
582.	H7.18.04.03	CTĐT hệ VLVH về cấu trúc, khối lượng, kiến thức, chuẩn đầu ra *(Lưu tại TT ĐTBDTX)*		Trường ĐHSPHN	
583.	H7.18.04.04	Quy chế đào tạo theo học chế tín chỉ Trường ĐHSPHN	QĐ số 9779/ĐHSPHN ngày 07/12/2017	Trường ĐHSPHN	
584.	H7.18.04.05	Quy chế đào tạo văn bằng 2	QĐ số 22/2001/QĐ-BGD&ĐT ngày 26/6/2001	Bộ GD&ĐT	
585.	H7.18.04.06	Biên bản thỏa thuận đào tạo liên thông với Đại học Pusan (Hàn Quốc)		Trường ĐHSPHN	
586.	H7.18.04.07	Phiếu Khảo sát chất lượng ngành/khóa đào tạo và Báo cáo kết quả khảo sát: Hiệu quả, chất lượng đào tạo - Sinh viên vừa tốt nghiệp năm 2019	2019	TT ĐBCL	

7.18.5. Trường cung cấp các dịch vụ tư vấn về kế hoạch học tập, lựa chọn học phần, hướng nghiệp, khởi nghiệp và hỗ trợ sau tốt nghiệp cho người học.

TT	Mã minh chứng	Tên minh chứng	Số ngày/tháng ban hành	Nơi ban hành	Ghi chú
587.	H7.18.05.01	Quy định chức năng, nhiệm vụ, nguyên tắc làm việc của Ban Giám hiệu và các đơn vị	QĐ số 1446/QĐ-ĐHSPHN 19/4/2016	Trường ĐHSPHN	
588.	H7.18.05.02	- Kế hoạch tổ chức Tuần rèn luyện Nghiệp vụ Sư phạm năm học 2016 – 2017 - Chuẩn bị Hội thi Nghiệp vụ Sư phạm cấp Trường - Kế hoạch tổ chức Tuần rèn luyện Nghiệp vụ Sư phạm năm học 2018 – 2019	- KH số 511/ĐHSPHN-ĐT ngày 07/11/2016 - CV số: 520/ĐHSPNH-ĐT ngày 10/11/2016 - KH số 570/ĐHSPHN-ĐT ngày 22/10/2018	Trường ĐHSPHN	
589.	H7.18.05.03	Một số minh chứng về việc tổ chức các hoạt động hỗ trợ người học trong học tập, rèn luyện kĩ năng và hướng nghiệp	2017, 2018, 2019	Trường ĐHSPHN	

TT	Mã minh chứng	Tên minh chứng	Số ngày/tháng ban hành	Nơi ban hành	Ghi chú
590.	H7.18.05.04	Công văn về việc tổ chức Ngày hội việc làm trường ĐHSPHN 2018	Số 147/ĐHSPHN-CTCT-HSSV ngày 10/4/2018	Phòng CTCT-HSSV	
591.	H7.18.05.05	Mẫu phiếu khảo sát tình hình sinh viên sau tốt nghiệp Báo cáo kết quả khảo sát việc làm của sinh viên tốt nghiệp	BC số 110/BC-ĐHSPHN ngày 28/12/2018	TTĐBCL	
592.	H7.18.05.06	Danh sách các chuyên đề Bồi dưỡng do Trung tâm Đào tạo bồi dưỡng thường xuyên Trường ĐHSPHN tổ chức		Trường ĐHSPHN	
593.	H7.18.05.07	Quyết định ban hành quy định về công tác cố vấn học tập trong đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ. Tập huấn cán bộ giảng viên làm công tác cố vấn học tập	QĐ số 5062/QĐ-ĐHSPHN-ĐT ngày 24/7/2018 Số 616/ĐHSPHN-ĐT ngày 22/11/2018	Trường ĐHSPHN	

7.19. Đánh giá và công nhận kết quả học tập

7.19.1. Việc đánh giá kết quả học tập của người học đảm bảo tính chính xác, công bằng, minh bạch, phù hợp với mục tiêu đào tạo và chuẩn đầu ra.

TT	Mã minh chứng	Tên minh chứng	Số ngày/tháng ban hành	Nơi ban hành	Ghi chú
594.	H7.19.01.01	Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ của trường Đại học Sư phạm Hà Nội	QĐ số 9779/QĐ-ĐHSPHN ngày 07/12/2017	Trường ĐHSPHN	
595.	H7.19.01.02	Nội dung Tuần sinh hoạt Công dân - HSSV	2018 - 2019	Phòng CTCT - HSSV	
596.	H7.19.01.03	Văn bản về xây dựng ngân hàng đề thi tự luận và trắc nghiệm một số môn chung	CV số: 553/ĐHSPHN-ĐT, ngày 16/12/2015	Trường ĐHSPHN	
597.	H7.19.01.04	Văn bản về quy định thi từ xa (cho sử dụng tài liệu)	CV số: 180/ĐHSPHN-GDTX, ngày 23/02/2005	Trường ĐHSPHN	

TT	Mã minh chứng	Tên minh chứng	Số ngày/tháng ban hành	Nơi ban hành	Ghi chú
598.	H7.19.01.05	Một số biên bản thanh tra thi học phần		Trường ĐHSPHN	
599.	H7.19.01.06	Mẫu phiếu lấy ý kiến của người học về công tác giảng dạy + Báo cáo khảo sát Kết quả đánh giá chất lượng giảng dạy học phần	2018 - 2019	TTĐBCL	

7.19.2. Việc công nhận kết quả học tập phản ánh được năng lực của người học trong các chương trình đào tạo và chương trình bồi dưỡng thường xuyên, trong đó có năng lực giảng dạy và sử dụng công nghệ thông tin.

TT	Mã minh chứng	Tên minh chứng	Số ngày/tháng ban hành	Nơi ban hành	Ghi chú
600.	H7.19.02.01	Quyết định ban hành Chương trình đào tạo năng lực sư phạm cho sinh viên của Trường ĐHSP Hà Nội	QĐ số 4063/ QĐ-ĐHSPHN, ngày 25/7/2014	Trường ĐHSPHN	
601.	H7.19.02.02	- Mẫu phiếu lấy ý kiến của giảng viên và sinh viên về chương trình Nghiệp vụ sư phạm thường xuyên; - Tổng kết công tác rèn luyện nghiệp vụ sư phạm		Trung tâm NC&PT NVSP	
602.	H7.19.02.03	Phiếu chấm điểm đánh giá sinh viên trong quá trình thực tập		Trường ĐHSPHN	
603.	H7.19.02.04	Báo cáo tổng kết năm học 2018 - 2019 Quyết định khen thưởng sinh viên thực tập sư phạm	2018 - 2019 QĐ số 2973/QĐ-ĐHSPHN ngày 30/5/2019	Trường ĐHSPHN	
604.	H7.19.02.05	Một số Quyết định ban hành chương trình giáo dục đại học của một số ngành hệ Vừa làm vừa học theo hệ thống tín chỉ		Trường ĐHSPHN	
605.	H7.19.02.06	Quy định Chuẩn Tiếng Anh và miễn học, miễn thi ngoại ngữ	QĐ số: 385/QĐ-ĐHSPHN, ngày 22/8/2016	Trường ĐHSPHN	
606.	H7.19.02.07	Quy định trình độ ngoại ngữ đầu vào và đầu ra trong đào tạo Sau đại học	QĐ số: 2760b/QĐ-ĐHSPHN, ngày 18/5/2017	Trường ĐHSPHN	

7.20. Các hoạt động ngoại khóa

7.20.1. Trường hỗ trợ người học thực hành, đi thực tế, tham gia vào các hoạt động văn hóa, xã hội, thể dục thể thao nhằm nâng cao chất lượng học tập.

TT	Mã minh chứng	Tên minh chứng	Số ngày/tháng ban hành	Nơi ban hành	Ghi chú
607.	H7.20.01.01	Báo cáo Tổng kết và phương hướng công tác năm học	2017 - 2018 2018 - 2019	Trường ĐHSPHN	
608.	H7.20.01.02	- Công văn Lập kế hoạch hoạt động và dự toán kinh phí năm 2019 - Kế hoạch hoạt động và dự toán kinh phí năm 2019 của một số khoa	Số: 699/CV-ĐHSPHN-KHTC, ngày 28/12/2018	Trường ĐHSPHN; Một số khoa	
609.	H7.20.01.03	- Kế hoạch tổ chức Tuần rèn luyện nghiệp vụ sư phạm năm học 2018-2019 - Công văn phân công chuẩn bị tổ chức Hội thi nghiệp vụ sư phạm cấp trường năm 2018	Số 570/ĐHSPHN-ĐT, ngày 22/10/2018 Số 590/ĐHSPHN-ĐT, ngày 07/11/2018	Trường ĐHSPHN	
610.	H7.20.01.04	Đường link đăng kí mượn phòng rèn luyện nghiệp vụ tại Trung tâm Nghiên cứu và phát triển Nghiệp vụ sư phạm http://ttnvsp.hnue.edu.vn/Tin-t%E1%BB%A9c-S%E1%BB%B1-ki%E1%BB%87n/article/65		Trung tâm NC&PT NVSP	
611.	H7.20.01.05	Một số công văn thông báo tổ chức các hoạt động ngoại khoá hỗ trợ người học	2017, 2018, 2019	Đoàn TN	
612.	H7.20.01.06	Một số đường link thể hiện hoạt động ngoại khoá đi thực tế, tham quan của các khoa không có chương trình thực địa http://fit.hnue.edu.vn/index.php/mnu-news/mnu-news-others/239-qu-ng-binh-yeu-d-u-chuy-n-di-th-c-t-c-a-sinh-vien-k65http://fit.hnue.edu.vn/index.php/mnu-news/mnu-news-others/257-sinh-vien-k66-tham-quan-va-giao-luu-vo-i-cong-ty-he-tho-ng-thong-tin-fpthttp://nguvan.hnue.edu.vn/Sinhvien/Cachoatdong/tabid/115/newstab/3341/Default.aspxhttp://qlgd.h	2018, 2019	Các khoa	

TT	Mã minh chứng	Tên minh chứng	Số ngày/tháng ban hành	Nơi ban hành	Ghi chú
		nue.edu.vn/Daotao/Daotaosaudaihoc/tabid/91/news/1256/Category/10/CHUYENDITHUCTECHUYENMONAMTINHDOANKETCUACAOHOCK27HN1VAK27HN2.aspx			
613.	H7.20.01.07	Một số quyết định tặng Giấy khen cho sinh viên đạt danh hiệu Xuất sắc và Giỏi	Các quyết định số: Số 397/QĐ-/ĐHSPHN, ngày 24/01/2019 Số 2990/QĐ-/ĐHSPHN, ngày 30/5/2019	Trường ĐHSPHN	
614.	H7.20.01.08	Một số quyết định khen thưởng sinh viên đạt giải Hội thi nghiệp vụ sư phạm cấp Trường	Các Quyết định số: 9625/QĐ-ĐHSPHN-CTCT-HSSV, ngày 30/11/2017 10037/QĐ-ĐHSPHN, ngày 21/12/2017 10027/QĐ-ĐHSPHN-CTCT-HSSV, ngày 13/12/2018	Trường ĐHSPHN	
615.	H7.20.01.09	- Những nội dung học tập trong tuần sinh hoạt công dân – HSSV đầu khoá. - Công văn phân công công việc tổ chức tuần Sinh hoạt công dân – HSSV năm 2019; - Phiếu lấy ý kiến sinh viên về các nội dung của tuần sinh hoạt công dân – HSSV	CV số: 1090/QĐ-ĐHSPHN-CTCT-HSSV, ngày 14/8/2018; CV số 43/CV-ĐHSPHN-CTCT-HSSV, ngày 9/8/2019	Trường ĐHSPHN Phòng CTCT-HSSV	

TT	Mã minh chứng	Tên minh chứng	Số ngày/tháng ban hành	Nơi ban hành	Ghi chú
616.	H7.20.01.10	Một số công văn triển khai các hoạt động văn hóa, xã hội, thể dục thể thao cho người học từ cấp khoa, cấp Liên chi đoàn đến Đoàn thanh niên – Hội sinh viên và Trường ĐHSPHN	2018, 2019	Trường ĐHSPHN Đoàn TN Hội SV Các khoa	
617.	H7.20.01.11	Kế hoạch và triển khai hoạt động tình nguyện	2018, 2019	Đoàn TN Trường ĐHSPHN	
618.	H7.20.01.12	Danh sách các đội hình tình nguyện và các CLB trực thuộc Đoàn TN-Hội SV trường (Trích Sổ tay sinh viên 2018)	2018	Trường ĐHSPHN	
619.	H7.20.01.13	Thông báo tổ chức cuộc thi HNUE English Challenge 2019	Số 600/TB-ĐHSPHN-CTCT-HSSV ngày 14/11/2018 Số 67TB-ĐHSPHN-CTCT-HSSV ngày 26/02/2019	Trường ĐHSPHN	
620.	H7.20.01.14	Kết quả môn học "Rèn luyện Nghiệp vụ Sư phạm thường xuyên" năm học 2017-2018, 2018-2019	2017, 2018, 2019	Trung tâm NC&PT NVSP	
621.	H7.20.01.15	Kết quả thực tập sư phạm của sinh viên các năm học 2017-2018 (*trích trong báo cáo tại Hội nghị đại biểu cán bộ, viên chức năm học 2018 - 2019; Xem trang 28, 29*); 2018 – 2019	2017 - 2018 2018 - 2019	Trường ĐHSPHN	
622.	H7.20.01.16	Quyết định tặng Giấy khen cho sinh viên tốt nghiệp Thủ khoa, xuất sắc và giỏi năm 2018 và 2019 Thống kê tốt nghiệp năm 2018, 2019	Số 2989/QĐ-ĐHSPHN ngày 30/5/2019	Trường ĐHSPHN Phòng Đào tạo	
623.	H7.20.01.17	Quy định về việc đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên Trường Đại học Sư phạm Hà Nội	QĐ số 2497/QĐ-ĐHSP-ĐT ngày 03/05/2018	Trường ĐHSPHN	
624.	H7.20.01.18	Các thông báo về việc đối thoại giữa lãnh đạo nhà trường với đại	Số 04/TB-ĐHSPHN-	Trường ĐHSPHN	

TT	Mã minh chứng	Tên minh chứng	Số ngày/tháng ban hành	Nơi ban hành	Ghi chú
		biểu sinh viên, học viên sau đại học	CTCT-HSSV ngày 02/01/2018; Số 691/TB-ĐHSPHN-CTCT-HSSV, ngày 26/12/2019		
625.	H7.20.01.19	+ Bản thu hoạch và ý kiến đánh giá của sinh viên về tuần sinh hoạt công dân – HSSV; + Đường link lấy ý kiến sinh viên về mnột số công việc liên quan đến công tác học sinh sinh viên khóa 69 năm 2019 (nhân Tuần sinh hoạt công dân – HSSV 2019); https://docs.google.com/forms/d/e/1FAIpQLSdcEqCLVqCwx3KCv5PYKx_nIbhghwC9Ur_JHO02NZ6U_mQ3pw/viewform + Phiếu khảo sát chất lượng chương trình tập huấn chiến dịch thanh niên tình nguyện hè.		Trường ĐHSPHN	

7.20.2. Trường hỗ trợ việc thành lập ban liên lạc cựu sinh viên, các hoạt động của ban và việc tham gia của cựu sinh viên vào các hoạt động giáo dục của trường.

TT	Mã minh chứng	Tên minh chứng	Số ngày/tháng ban hành	Nơi ban hành	Ghi chú
626.	H7.20.02.01	Ảnh chụp màn hình hoạt động cựu sinh viên một số khoa	2019	Website khoa Văn, Vật lý	